

450 Câu Hỏi & Đáp Án Thi Lý Thuyết Sát Hạch Lái Xe Ôtô Mới Nhất

Thời hạn giấy phép lái xe:

- + **Hạng A1 (vô thời hạn)**: lái xe 2 bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm³ đến dưới 175 cm³.
 - + **Hạng A2 (vô thời hạn)**: xe mô tô dung tích trên 175 cm³ và loại xe ở hạng A1.
 - + **Hạng B1 (tới tuổi nghỉ hưu)**: điều khiển xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải dưới 3.500 kg (**KHÔNG ĐƯỢC PHÉP KINH DOANH**).
 - + **Hạng B2 (10 năm)**: Điều khiển các loại xe như hạng B1. Được tham gia vận tải kinh doanh.
 - + **Hạng C (5 năm)**: lái xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải từ 3.500 kg trở lên và các loại xe quy định ở hạng B2.
 - + **Hạng D (5 năm)**: lái xe ô tô chở khách từ 10-32 chỗ và các loại xe quy định ở hạng C.
- Độ tuổi đăng ký dự thi sát hạch giấy phép lái xe:
- **Hạng A1, A2, A3, A4, B1, B2**: Từ 18 tuổi trở lên.
 - **Hạng C**: Từ 21 tuổi trở lên
 - **Hạng D, FC**: Từ 24 tuổi trở lên
 - **Hạng E**: Từ 27 tuổi trở lên

Tài liệu hướng dẫn đi thi sát hạch bằng lái xe ở TpHCM

Là một học phần tiền đề cho việc học – thi – chấp hành đúng luật giao thông khi tham gia khoá **học lái xe ô tô tại Tp.Hcm**, để nhớ **phần lý thuyết 450 câu hỏi sát hạch này** có lẽ là một niềm trăn trở của nhiều bạn khi mới bắt đầu.

Lưu Ý: Dự kiến Tổng cục Đường bộ sẽ ban hành & áp dụng **bộ 600 câu hỏi sát hạch** vào các trung tâm sát hạch giấy phép lái xe trong năm 2020. (**chưa có thời gian chính thức**)

Bộ Tài Liệu 450 Câu Hỏi Lý Thuyết Sát Hạch Lái Xe Ôtô Mới Nhất



Bộ câu hỏi do ban đào tạo của **trường dạy nghề lái xe Tp.HCM** biên soạn, trong đó có ghi chú lại những câu thường sai, những ý thường lắt léo đánh lừa học viên hi vọng mang lại những kiến thức chính xác và một cách học trực quan hơn cho các bạn.

Đặc biệt, bộ đề 450 câu hỏi sát hạch lái xe ô tô các hạng B1, B2, C, D, E, F giúp các bạn **tự học lái xe ô tô online** mà không cần **download phần mềm thi bằng lái xe oto** cài đặt mất công, phiền hà, rắc rối nữa.

Hướng dẫn học, nhớ đáp án 450 câu hỏi sát hạch lái xe ô tô 1 cách đơn giản:

***Cách xem:**

- Những đáp án đúng sẽ được **bôi đậm** (1 câu **có thể** có tới 2 đáp án cùng đúng)
- Những câu nào có ý cần chú ý, hoặc có **áp dụng được mẹo thi lý thuyết bằng lái xe** sẽ được bôi màu để dễ phân biệt và **học cho nhanh thuộc**.
- Bài viết này hạn chế các hiệu ứng phức tạp để bạn xem được dễ dàng cả trên máy tính và điện thoại.

Câu 1/ Hành vi giao xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cho người không đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông có bị nghiêm cấm hay không?

1- Không bị nghiêm cấm.

2- Bị nghiêm cấm.

3- Nghiêm cấm tùy từng trường hợp.

Câu 2/ Người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy có bị nghiêm cấm hay không?

1- Bị nghiêm cấm.

2- Không bị nghiêm cấm.

Câu 3/ Hành vi điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu có bị nghiêm cấm hay không?

1- Bị nghiêm cấm.

2- Bị nghiêm cấm tùy từng trường hợp.

3- Không bị nghiêm cấm.

Câu 4/ Hành vi bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm hoặc khi có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị tai nạn giao thông có bị nghiêm cấm hay không?

1- Không bị nghiêm cấm.

2- Nghiêm cấm tùy từng trường hợp cụ thể.

3- Bị nghiêm cấm.

Câu 5/ Hành vi đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ có bị nghiêm cấm hay không?

1- Không nghiêm cấm.

2- Bị nghiêm cấm.

3- Bị nghiêm cấm tùy theo các tuyến đường.

4- Bị nghiêm cấm tùy theo loại xe.

Câu 6/ Xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ có bắt buộc phải đủ bộ phận giảm thanh, giảm khói không?

1- Không bắt buộc

2- Bắt buộc.

Câu 7/ Xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn tham gia giao thông cần tuân thủ quy định nào ghi ở dưới đây?

1- Phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp phép và phải thực hiện các biện pháp bắt buộc để bảo vệ đường bộ, bảo đảm an toàn giao thông.

2- Chủ phương tiện và lái xe chỉ cần thực hiện biện pháp để hạn chế việc gây hư hại đường bộ.

3- Được tham gia giao thông khi cần thiết.

Câu 8/ Khi lùi xe người lái xe phải làm gì để bảo đảm an toàn?

1- Quan sát phía trước và cho lùi xe.

2- Lợi dụng nơi đường giao nhau đủ chiều rộng để lùi.

3- Phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.

Câu 9/ Khi dừng xe, đỗ xe tại nơi được phép trên đường phố, người điều khiển phương tiện phải tuân theo những quy định nào ghi dưới đây?

1- Phải cho xe dừng, đỗ sát theo lề đường, hè phố phía bên trái theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,3 mét và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông. Trường hợp đường phố hẹp, phải dừng xe, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ bên kia đường tối thiểu 15 mét.

2- Phải cho xe dừng, đỗ sát theo lề đường, hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, hè phố quá 0,25 mét và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông. Trường hợp đường phố hẹp, phải dừng xe, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ bên kia đường tối thiểu 20 mét.

3- Tất cả các ý nêu trên.

Câu 10/ Xe kéo rơ moóc khi tham gia giao thông phải tuân thủ điều kiện nào ghi ở dưới đây?

1- Phải có tổng trọng lượng lớn hơn tổng trọng lượng của rơ moóc hoặc phải có hệ thống hãm có hiệu lực cho rơ moóc.

2- Phải có tổng trọng lượng tương đương tổng trọng lượng của rơ moóc hoặc phải có hệ thống hãm của rơ moóc.

11/ Người tham gia giao thông phải chấp hành quy tắc nào dưới đây?

1- Phải đi bên trái của đường đi, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành biển báo hiệu đường bộ; xe ô tô có trang bị dây an toàn thì người lái xe phải thắt dây an toàn.

2- Phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; xe ô tô có trang bị dây an toàn thì người lái xe và người ngồi hàng ghế phía trước trong xe ô tô phải thắt dây an toàn.

Câu 12/ Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi như thế nào?

1- Cho xe đi trên bất kỳ làn đường nào; khi cần thiết phải chuyển làn đường, người lái xe phải có đèn tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

2- Phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

3- Phải cho xe đi trong một làn đường, khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước, chú ý quan sát để bảo đảm an toàn.

Câu 13/ Ban đêm xe cơ giới đi ngược chiều gặp nhau, đèn chiếu sáng phải được sử dụng như thế nào?

1- Phải chuyển từ đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa.

2- Phải chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần.

Câu 14/ Khi có tín hiệu của xe ưu tiên, người tham gia giao thông phải làm gì?

1- Phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh hoặc dừng lại sát lề đường bên trái để nhường đường.

2- Phải nhanh chóng tăng tốc độ, tránh sát lề đường để nhường đường cho xe ưu tiên; cấm các hành vi gây cản trở xe ưu tiên.

3- Phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh hoặc dừng lại sát lề đường bên phải để nhường đường; không được gây cản trở xe được quyền ưu tiên.

Câu 15/ Người điều khiển phương tiện giao thông trên đường phố có được dừng xe, đỗ xe trên đường xe điện, trên miệng cống thoát nước, miệng hầm của đường điện thoại, điện cao thế, chỗ dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước hay không?

1- Được dừng xe, đỗ xe trong trường hợp cần thiết.

2- Không được dừng xe, đỗ xe.

3- Được dừng xe, đỗ xe.

4- Được dừng xe.

Câu 16/ Người điều khiển xe mô tô hai bánh, ba bánh, xe gắn máy có được phép sử dụng xe để kéo, đẩy các xe khác, vật khác khi tham gia giao thông không?

1- Được phép.

2- Tùy trường hợp.

3- Không được phép. Câu 17/ Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông có được mang, vác vật cồng kềnh hay không? 1- Được mang, vác tùy trường hợp cụ thể.

2- Không được mang, vác.

3- Được mang, vác nhưng phải đảm bảo an toàn.

Câu 18/ Việc họp chợ, tụ tập đông người trái phép, thả rông súc vật trên đường bộ có được phép hay không?

1- Không được phép.

2- Được phép.

3- Được phép trong một số trường hợp cụ thể.

Câu 19/ Khi điều khiển xe chạy trên đoạn đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế người lái xe muốn vượt xe khác thì phải xử lý như thế nào?

1- Nháy đèn pha kết hợp với tín hiệu còi cho xe trước biết để xe mình vượt.

2- Không được vượt.

3- Nếu thấy không có xe đi ngược chiều và đường đủ rộng thì có thể cho xe vượt nhưng phải bảo đảm an toàn.

Câu 20/ Người lái xe phải làm gì khi quay đầu xe trên cầu, gầm cầu vượt, đường ngầm hay khu vực đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt?

1- Không được quay đầu xe.

2- Lợi dụng chỗ rộng và phải có người làm tín hiệu sau xe để bảo đảm an toàn.

3- Lợi dụng chỗ rộng có thể quay đầu được để quay đầu xe cho an toàn.

Câu 20/ Người lái xe phải làm gì khi quay đầu xe trên cầu, gầm cầu vượt, đường ngầm hay khu vực đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt?

1- Không được quay đầu xe.

2- Lợi dụng chỗ rộng và phải có người làm tín hiệu sau xe để bảo đảm an toàn.

3- Lợi dụng chỗ rộng có thể quay đầu được để quay đầu xe cho an toàn.

Câu 22/ Khi gặp một đoàn xe, một đoàn xe tang hay gặp một đoàn người có tổ chức theo đội ngũ, người lái xe phải xử lý như thế nào?

1- Bóp còi, rú ga để cắt qua đoàn người, đoàn xe.

2- Không được cắt ngang qua đoàn người, đoàn xe.

3- Báo hiệu từ từ cho xe đi qua để bảo đảm an toàn.

Câu 23/ Hàng nguy hiểm, hàng có mùi hôi thối hoặc động vật, hàng hóa khác có ảnh hưởng đến sức khỏe hành khách được nhận chở trên xe khách hay không?

1- Được chở.

2- Không được chở.

Câu 24/ Người có giấy phép lái xe hạng FE được điều khiển các loại xe nào?

1- Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe hạng E có kéo rơ moóc và được điều khiển các loại xe: ô tô chở khách nối toa và các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, C, D, FB2, FD.

2- Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe hạng E có kéo rơ moóc, đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc và được điều khiển các loại xe: ô tô chở khách nối toa và các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, c, D, FB2, FD.

3- Tất cả các loại xe nêu trên. Tham khảo: [Danh Sách Các Trung Tâm Đào Tạo và Sát Hạch Lái Xe Uy Tín TPHCM](#)

Câu 25/ Người có giấy phép lái xe hạng FC được điều khiển các loại xe nào?

1- Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe hạng C có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc, ô tô chở khách nối toa và được điều khiển các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2 và FB2.

2- Các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe hạng C có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc và được điều khiển các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, C và FB2.

3- Mô tô hai bánh, các loại xe được quy định tại giấy phép lái xe hạng C có kéo rơ moóc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc và được điều khiển các loại xe quy định cho giấy phép lái xe hạng B1, B2, c và FB2.

4- Tất cả các loại xe nêu trên.

Câu 26/ Niên hạn sử dụng của ô tô chở người trên 9 chỗ ngồi (tính bắt đầu từ năm sản xuất) là bao nhiêu năm?

1- 5 năm

2- 20 năm

3- 25 năm

Câu 27/ Niên hạn sử dụng của ô tô tải (tính bắt đầu từ năm sản xuất) là bao nhiêu năm?

1- 15 năm

2- 20 năm

3- 25 năm

Câu 28/ Người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên và các loại xe có kết cấu tương tự; xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải dưới 3,5 tấn; xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi?

1- 16 tuổi.

2- 18 tuổi.

3- 17 tuổi.

Câu 29/ Người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được điều khiển xe ô tô tải, máy kéo có trọng tải từ 3,5 tấn trở lên; xe hạng B2 kéo rơ moóc (FB2)?

1- 19 tuổi.

2- 21 tuổi.

3- 20 tuổi.

Câu 30/ Người lái xe chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi (hạng D), lái xe hạng C kéo rơ moóc (FC) phải đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

1- 23 tuổi

2- 24 tuổi.

3- 22 tuổi.

Câu 31/ Người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (hạng E), lái xe hạng D kéo rơ moóc (FD) phải đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

1- 23 tuổi.

2- 24 tuổi.

3- 27 tuổi.

Câu 32/ Tuổi tối đa của người lái xe ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (hạng E) là bao nhiêu tuổi?

1- 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ.

2- 55 tuổi đối với nam và nữ.

3- 60 tuổi đối với nam và 55 tuổi đối với nữ.

Câu 33/ Người đủ 16 tuổi được điều khiển các loại xe nào dưới đây?

1- Xe mô tô 2 bánh có dung tích từ 50 cm³ trở lên.

2- Xe gắn máy có dung tích từ 50 cm³ trở xuống.

3- Xe ô tô tải dưới 3,5 tấn; xe chở người đến 9 chỗ ngồi.

4- Tất cả các ý trên.

Câu 34/ Người có giấy phép lái xe hạng B2 được điều khiển loại xe nào?

1- Xe ô tô chở người trên 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3,5 tấn.

2- Xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải dưới 3,5 tấn.

3- Xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3,5 tấn.

Câu 35/ Người có giấy phép lái xe hạng C được điều khiển loại xe nào?

1- Xe ô tô chở người trên 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3,5 tấn.

2- Xe ô tô chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3,5 tấn.

3- Xe ô tô chở người đến 9 chỗ ngồi; xe ô tô tải; máy kéo có trọng tải trên 3,5 tấn.

Câu 36/ Người điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá bao nhiêu thì bị cấm?

1- Người điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/ 1 lít khí thở.

2- Người điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

3- Người điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililít máu hoặc 40 miligam/ 1 lít khí thở.

Câu 37/ Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá bao nhiêu thì bị cấm?

1- Nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu.

2- Nồng độ cồn vượt quá 40 miligam/100 mililít máu.

3- Nồng độ cồn vượt quá 30 miligam/100 mililít máu.

Câu 38/ Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy trên đường mà trong khí thở có nồng độ cồn vượt quá bao nhiêu thì bị cấm?

1- Nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/ 1 lít khí thở.

2- Nồng độ cồn vượt quá 0,20 miligam/ 1 lít khí thở.

3- Nồng độ cồn vượt quá 0,15 miligam/ 1 lít khí thở.

Câu 39/ Tại nơi đường giao nhau, khi người điều khiển giao thông ra hiệu lệnh **tay giơ thẳng đứng để báo hiệu thì người tham gia giao thông phải đi như thế nào?**

1- Người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi.

2- Người tham gia giao thông ở các hướng phải dừng lại.

3- Tất cả các trường hợp trên.

Câu 40/ Tại nơi đường giao nhau, khi người điều khiển giao thông ra hiệu lệnh bằng **tay phải giơ về phía trước để báo hiệu thì người tham gia giao thông phải đi như thế nào?**

1- Người tham gia giao thông ở phía sau người điều khiển phải dừng lại; người ở phía trước người điều khiển được rẽ trái; người ở phía bên trái người điều khiển được rẽ trái; người đi bộ qua đường phải dừng lại sau lưng người điều khiển giao thông.

2- Người tham gia giao thông ở phía sau và bên phải người điều khiển phải dừng lại; người ở phía trước người điều khiển được rẽ phải; người ở phía bên trái người điều khiển giao thông được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phải đi sau lưng người điều khiển giao thông.

Câu 41/ Tại nơi đường giao nhau, khi người điều khiển giao thông ra hiệu lệnh bằng **hai tay hoặc một tay giang ngang để báo hiệu thì người tham gia giao thông phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?**

1- Người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi.

2- Người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông được đi thẳng; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi thẳng và rẽ phải.

Câu 42/ Trên đường giao thông, khi hiệu lệnh của người điều khiển giao thông trái với hiệu lệnh của đèn hoặc biển báo hiệu thì người tham gia giao thông phải chấp hành theo hiệu lệnh nào?

1- Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

2- Hiệu lệnh của đèn điều khiển giao thông.

3- Hiệu lệnh của biển báo hiệu đường bộ.

Câu 43/ Khi phát hiện hành vi giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe hoặc đổi hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối để được đổi, cấp mới, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị cơ quan quản lý giấy phép lái xe ra quyết định thu hồi giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, người lái xe không được cấp giấy phép lái xe trong thời gian bao nhiêu năm?

1- 05 năm.

2- 03 năm.

3- 02 năm.

Câu 44/ Người lái xe phải làm gì khi điều khiển xe ra khỏi đường cao tốc?

1- Phải thực hiện chuyển dần sang làn đường phía bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì cho xe chạy trên làn đường đó trước khi rời khỏi đường cao tốc.

2- Phải thực hiện chuyển ngay sang các làn đường phía bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi rời khỏi đường cao tốc.

Câu 45/ Khái niệm “đường cao tốc” được hiểu như thế nào là đúng?

1- Là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt; không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác; được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ, bảo đảm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời gian hành trình và **chỉ cho xe ra, vào ở những điểm nhất định.**

2- Là đường chỉ dành cho xe cơ giới chạy với tốc độ cao, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều ngược nhau riêng biệt; không giao cắt cùng mức với đường khác; bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ bảo đảm giao thông, an toàn và rút ngắn thời gian hành trình.

Câu 46/ Khi điều khiển xe trên đường cao tốc, những việc nào không cho phép?

1- Cho xe chạy ở làn dừng xe khẩn cấp và phần lề đường; quay đầu xe, lùi xe; cho xe chạy quá tốc độ tối đa và dưới tốc độ tối thiểu ghi trên biển báo, sơn kẻ trên mặt đường.

2 – Cho xe chạy quá tốc độ tối thiểu và dưới tốc độ tối đa ghi trên biển báo, sơn kẻ trên mặt đường.

3 – Dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định.

Câu 47/ Những trường hợp nào ghi ở dưới đây không được đi vào đường cao tốc trừ người, phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc quản lý, bảo trì đường cao tốc?

1 – Người đi bộ, xe thô sơ, xe gắn máy và xe ô tô.

2 – Xe mô tô và xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 70km/h.

3 – Người đi bộ, xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô và xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 70km/h.

Câu 48/ Trên đường cao tốc, người lái xe phải dừng xe, đỗ xe như thế nào?

1- Không được dừng xe, đỗ xe hoặc chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi đường rộng, nếu dừng, đỗ xe ở nơi đường hẹp phải có báo hiệu để người lái xe khác biết.

2 – Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định, trường hợp buộc phải dừng xe, đỗ xe không đúng nơi quy định thì người lái xe phải đưa xe ra khỏi phần đường xe chạy, nếu không thể được thì phải báo hiệu để người lái xe khác biết.

3 – Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi đường rộng; trường hợp dừng xe, đỗ xe tại nơi đường hẹp phải có báo hiệu để người lái xe khác biết để bảo đảm an toàn.

Câu 49/ Trên đường cao tốc, người lái xe xử lý như thế nào khi vượt quá lối ra của đường định rẽ?

1 – Quay xe, chạy trên lề đường bên phải và rẽ khỏi đường cao tốc.

2 – Lùi xe sát lề đường bên phải và rẽ khỏi đường cao tốc.

3 – Tiếp tục chạy đến lối ra tiếp theo.

Câu 50/ Người lái xe phải làm gì khi điều khiển xe vào đường cao tốc?

1 – Phải có tín hiệu xin vào và phải nhường đường cho xe đang chạy trên đường; khi thấy an toàn mới cho xe nhập vào dòng xe ở làn đường sát mép ngoài.

2 – Phải có tín hiệu và **tăng tốc độ** vào đường cao tốc.

3 – Nếu có làn đường tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi vào làn đường của đường cao tốc.

Câu 51/ Ký hiệu chuyên dùng nào biểu hiện hàng chuyên chở phải tránh ánh nắng mặt trời?

Ký hiệu chuyên dùng nào biểu hiện hàng chuyên chở phải tránh ánh nắng mặt trời?

- ☒ 1- Hình 1.
2- Hình 2.



Hình 1



Hình 2

Câu 52/ Những ký hiệu hàng hóa dưới đây, ký hiệu nào chống mưa?

Những ký hiệu hàng hóa dưới đây, ký hiệu nào chống mưa?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

Truongdaotaolaixehcm.com

- 1- Hình 1. ☒ 2- Hình 2. 3- Hình 3.

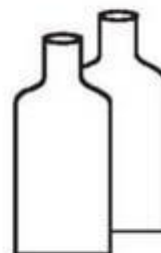
Câu 53/ Hình nào dưới đây biểu hiện hàng chuyên chở dễ vỡ phải cẩn thận?

Hình nào dưới đây biểu hiện hàng chuyên chở dễ vỡ phải cẩn thận?

- ☒ 1- Hình 1.
2- Hình 2.



Hình 1



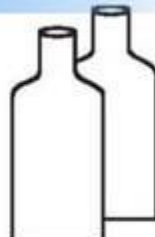
Hình 2

Câu 54/ Hình nào dưới đây biểu hiện hàng chuyên chở là chất lỏng?

- 1- Hình 1.
☒ 2- Hình 2.



Hình 1



Hình 2

Câu 55/ Hình nào dưới đây đòi hỏi hàng phải xếp theo hướng thẳng đứng?

1- Hình 1.

2- Hình 2.

☒ 3- Hình 3.

Truongdaotaolaixehcm.com



Hình 1



Hình 2



Hình 3

Câu 56/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

Truongdaotaolaixehcm.com

- 1- Báo hiệu thiếu dầu phanh.
- 2- Áp suất lốp không đủ.
- 3- Đang hãm phanh tay.
- ☒ 4- Sắp hết nhiên liệu.



Câu 57/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

- ☒ 1- Phanh tay đang hãm.
- ☒ 2- Thiếu dầu phanh.
- 3- Nhiệt độ nước làm mát quá mức cho phép.
- 4- Cửa xe đang mở.



Câu 58/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

- 1- Phanh tay đang hãm.
- 2- Thiếu dầu phanh.
- 3- Nhiệt độ nước làm mát tăng quá mức cho phép.
- ☒ 4- Dầu bôi trơn bị thiếu.



Câu 59/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

- ☒ 1- Cửa xe đóng chưa chặt.
- ☒ 2- Có cửa xe chưa đóng.
- 3- Bộ nạp ắc quy gặp sự cố kỹ thuật.
- 4- Dầu bôi trơn bị thiếu.



Câu 60/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe ô tô?

- 1- Thiếu dầu phanh, phanh tay đang hãm.
- 2- Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.
- ☒ 3- Lái xe và người ngồi ghế trước chưa cài dây an toàn.
- 4- Cửa đóng chưa chặt, có cửa chưa đóng.



Câu 61/ Xe máy kéo, xe công nông, xe lam, xe lôi máy, xe xích lô máy, xe **ba gác** máy, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự (loại đang được phép hoạt động) tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là bao nhiêu?

- 1- 60km/h
- 2- 50km/h
- 3- 40km/h

4- 30km/h

Câu 62/ Trên đường bộ **trong khu vực đông dân cư**, xe **mô tô hai bánh**, xe **gắn máy** tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là bao nhiêu?

- 1- 60km/h
- 2- 50km/h

3- 40km/h

4- 30km/h

Câu 63/ Trên đường bộ **trong khu vực đông dân cư**, loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 40km/h?

1- Ôtô chở người trên 30 chỗ ngồi, ô tô tải có trọng tải từ 3500 kg trở lên, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, ô tô chuyên dùng, xe mô tô, xe gắn máy.

2- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi, ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg

3- Xe máy kéo, xe công nông, xe lam, xe lôi máy, xe xích lô máy, xe ba gác máy, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự (loại đang được phép hoạt động).

Câu 64/ Trên đường bộ trong khu vực đông dân cư, loại xe cơ giới nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 50km/h?

1- Ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi, ô tô tải có trọng tải từ 3500 kg trở lên, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, ô tô chuyên dùng, xe mô tô, xe gắn máy.

2- Xe máy kéo, xe công nông, xe lam, xe lôi máy, xe xích lô máy, xe ba gác máy, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự (loại đang được phép hoạt động).

3- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi, ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg.

4- Tất cả các ý nêu trên.

Câu 65/ Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 50km/h?

1- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg.

2- Ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải từ 3500 kg trở' lên.

3- Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn máy.

4- Ô tô buýt, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô chuyên dùng, xe mô tô.

Câu 66/ Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 60 km/h?

1- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg.

2- Ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải từ 3500 kg trở lên.

3- Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn máy.

4- Ô tô buýt, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô chuyên dùng.

Câu 67/ Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 70km/h?

1- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg.

2- Ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải từ 3500kg trở lên.

3- Ô tô buýt, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô chuyên dùng, xe mô tô.

Câu 68/ Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, loại xe nào tham gia giao thông với tốc độ tối đa cho phép là 80 km/h?

1- Ô tô chở người đến 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải dưới 3500 kg.

2- Ô tô buýt, ô tô sơ mi rơ moóc, ô tô chuyên dùng, xe mô tô.

3- Ô tô chở người trên 30 chỗ ngồi (trừ ô tô buýt), ô tô tải có trọng tải từ 3500 kg trở lên.

4- Ô tô kéo rơ moóc, ô tô kéo xe khác, xe gắn máy.

69/ Trên đường cao tốc, trừ khi nhập làn và tách làn, với điều kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với tốc độ đến 60 km/h, người lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

1- 30m.

2- 40m.

3- 50m

4- 60m.

Câu 70/ Trên đường cao tốc, trừ khi nhập làn và tách làn, với điều kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với tốc độ trên 60 km/h đến 80 km/h, người lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

1- 40m.

2- 50m.

3- 60m.

4- 70m.

Câu 71/ Trên đường cao tốc, trừ khi nhập làn và tách làn, với điều kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với tốc độ trên 80 km/h đến 100 km/h, người lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

1- 50m.

2- 60m.

3- 70m.

4- 80m.

Câu 72/ Trên đường cao tốc, trừ khi nhập làn và tách làn, với điều kiện mặt đường khô ráo, xe cơ giới đang chạy với tốc độ trên 100 km/h đến 120 km/h, người lái xe phải duy trì khoảng cách an toàn với xe đang chạy phía trước tối thiểu là bao nhiêu?

1- 60m.

2- 70m.

3- 80m.

4- 90m.

Câu 73/Dải phân cách trên đường bộ có những loại nào?

1- Loại cố định.

2- Loại di động.

Câu 74/“Phương tiện tham gia giao thông đường bộ” gồm những loại nào?

1- Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

2- Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ và xe máy chuyên dùng.

Câu 75/“Người tham gia giao thông đường bộ” gồm những đối tượng nào?

1- Người điều khiển, người sử dụng phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

2- Người điều khiển, dẫn dắt súc vật; người đi bộ trên đường bộ.

Câu 76/“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông” gồm những đối tượng nào?

1- Người điều khiển xe cơ giới, người điều khiển xe thô sơ

2- Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Câu 77/ Các hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

1- Phá hoại đường, cầu, hầm, bên phà đường bộ, phá hoại đèn tín hiệu, cọc tiêu, biển báo hiệu, gương cầu, dải phân cách.

2- Phá hoại hệ thống thoát nước và các công trình, thiết bị khác thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Câu 78/ Những hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

1- Đua xe, cổ vũ đua xe, tổ chức đua xe trái phép.

2- Lạm lách, đánh võng.

Câu 79/ Những hành vi nào sau đây bị cấm?

1- Bấm còi, rú ga liên tục, bấm còi trong thời gian từ 22 giờ đến 5 giờ.

2- Bấm còi hơi, sử dụng đèn chiếu xa trong khu đô thị và khu dân cư, trừ các xe ưu tiên khi đang làm nhiệm vụ.

Câu 80/ Các hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

1- Lắp đặt, sử dụng còi, đèn không đúng thiết kế của nhà sản xuất đối với từng loại xe cơ giới.

2- Sử dụng thiết bị âm thanh gây mất trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng.

Câu 81/ Trong hoạt động vận tải đường bộ, các hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

1- Vận chuyển hàng cấm lưu thông.

2- Vận chuyển trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm, động vật hoang dã.

Câu 82/ Trong hoạt động vận tải khách, những hành vi nào ghi ở dưới đây bị cấm?

1- Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lôi kéo hành khách; bắt ép hành khách sử dụng dịch vụ ngoài ý muốn.

2- Chuyển tải, xuống khách hoặc các hành vi khác nhằm trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá số người quy định.

Câu 83/ Khi xảy ra tai nạn giao thông, những hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

1- Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người bị tai nạn giao thông; xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người gây tai nạn giao thông.

2- Lợi dụng việc xảy ra tai nạn giao thông để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn giao thông.

Câu 84/ Người lái xe không được vượt xe khác khi gặp trường hợp nào ghi ở dưới đây?

1- Trên cầu hẹp có một làn xe; nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt.

2- Điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt; xe ưu tiên đang phát tín hiệu ưu tiên làm nhiệm vụ.

Câu

85/ Biển báo hiệu đường bộ gồm những nhóm nào, ý nghĩa của từng nhóm?

1- Nhóm biển báo cấm để biểu thị các điều cấm; nhóm biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra. Nhóm biển hiệu lệnh để báo hiệu các hiệu lệnh phải thi hành,

2- Nhóm biển chỉ dẫn để chỉ dẫn hướng đi hoặc các điều cần biết, nhóm biển phụ để thuyết minh bổ sung các loại biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh và biển chỉ dẫn.

Câu 86/ Khi vượt xe khác người lái xe phải thực hiện như thế nào?

1- Phải báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và nơi đông dân cư từ 22 giờ đến 05 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2- Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật ở phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

Câu 87/ Người điều khiển phương tiện khi muốn dừng hoặc đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện như thế nào?

1- Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết.

2- Cho xe dừng, đỗ ở nơi đã xây dựng các điểm dừng, đỗ xe; nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình.

Câu 88/ Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy được phép chở tối đa 2 người trong những trường hợp nào?

1- Chở người bệnh đi cấp cứu; trẻ em dưới 14 tuổi.

2- Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật.

Câu 89/ Những người có mặt tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông có trách nhiệm gì?

1- Bảo vệ hiện trường, giúp đỡ, cứu chữa kịp thời người bị nạn, bảo vệ tài sản của người bị nạn.

2- Báo tin ngay cho cơ quan công an, y tế hoặc ủy ban nhân dân nơi gần nhất; cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Câu 90/ Người phát hiện công trình đường bộ bị hư hỏng hoặc bị xâm hại, hành lang an toàn đường bộ bị lấn chiếm phải có trách nhiệm gì?

1- Kịp thời báo cho ủy ban nhân dân, cơ quan quản lý đường bộ hoặc cơ quan công an nơi gần nhất để xử lý.

2- Trường hợp cần thiết phải có biện pháp báo hiệu ngay cho người tham gia giao thông biết.

Câu 91/ Khi tập lái xe ô tô, người và xe tập lái phải đảm bảo các điều kiện gì?

1- Người tập lái xe phải thực hành lái xe trên xe tập lái và có giáo viên bảo trợ tay lái.

2- Xe tập lái phải có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực, có đủ hệ thống phanh phụ còn hiệu lực, thùng xe phải có mui che mưa, nắng và có ghế chắc chắn cho học sinh ngồi, tên cơ sở đào tạo được kẻ trên xe theo quy định; có giấy phép xe tập lái do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực; nộp phí sử dụng đường bộ theo quy định.

Câu 92/ Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô bao gồm những loại hình nào ghi ở dưới đây?

1- Theo tuyến cố định có xác định bến đi, bến đến với lịch trình, hành trình nhất định; theo hợp đồng không theo tuyến cố định được thực hiện theo hợp đồng vận tải; vận tải khách du lịch theo tuyến, chương trình và địa điểm du lịch.

2- Bằng xe buýt theo tuyến cố định có các điểm dừng đón, trả khách và xe chạy theo biểu đồ vận hành theo cự ly, phạm vi hoạt động nhất định; bằng xe taxi có lịch trình và hành trình theo yêu cầu của khách hàng, cước tính theo đồng hồ tính tiền.

Câu 93/ Người vận tải, người lái xe khách phải chấp hành những quy định nào ghi ở dưới đây?

1- Đón, trả khách đúng nơi quy định, không chở hành khách trên mui, trong khoang hành lý hoặc để hành khách đu bám bên ngoài xe; không chở hàng nguy hiểm, hàng có mùi hôi thối hoặc động vật, hàng hóa khác có ảnh hưởng đến sức khỏe của hành khách.

2- Không chở hành khách, hành lý, hàng hóa vượt quá trọng tải, số người theo quy định; không để hàng hóa trong khoang chở khách; có biện pháp giữ gìn vệ sinh trong xe.

Câu 94/ Người kinh doanh vận tải hàng hóa có các nghĩa vụ gì theo quy định được ghi ở dưới đây?

1- Cung cấp phương tiện đúng loại, thời gian, địa điểm và giao hàng hóa cho người nhận hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng; hướng dẫn xếp dỡ hàng hóa trên phương tiện.

2- Bồi thường thiệt hại cho người thuê vận tải do mất mát, hư hỏng hàng hóa xảy ra trong quá trình vận tải từ lúc nhận hàng đến lúc giao hàng, trừ trường hợp miễn bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật; bồi thường thiệt hại do người làm công, người đại diện gây ra trong khi thực hiện công việc được người kinh doanh vận tải giao; chịu trách nhiệm về hậu quả mà người làm công, người đại diện gây ra do thực hiện yêu cầu của người kinh doanh vận tải trái với quy định của pháp luật.

95/ Người thuê vận tải hàng hóa có các nghĩa vụ gì theo quy định được ghi ở dưới đây?

1. Chuẩn bị đầy đủ các giấy tờ hợp pháp về hàng hóa trước khi giao hàng hóa cho người kinh doanh vận tải; đóng gói hàng hóa đúng quy cách, ghi ký hiệu, mã hiệu hàng hóa đầy đủ, rõ ràng; giao hàng hóa cho người kinh doanh vận tải đúng thời gian, địa điểm và nội

dung khác ghi trong giấy gửi hàng.

2. Thanh toán đủ cước, phí vận tải và chi phí phát sinh cho người kinh doanh vận tải; cử người áp tải hàng hóa trong quá trình vận tải đối với loại hàng hóa bắt buộc phải có người áp tải.

96/ Người nhận hàng có các nghĩa vụ gì được ghi ở dưới đây?

1- Nhận hàng hóa đúng thời gian, địa điểm đã thỏa thuận.

2 – Xuất trình giấy vận chuyển và giấy tờ tùy thân cho người kinh doanh vận tải trước khi nhận hàng hóa; thanh toán chi phí phát sinh do nhận hàng chậm.

97/ Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở phế thải, vật liệu rời khi hoạt động vận tải trong đô thị phải thực hiện những quy định gì ghi ở dưới đây?

1- Phải được che phủ kín để không để rơi, vãi trên đường phố; trường hợp để rơi, vãi thì người vận tải phải chịu trách nhiệm thu dọn ngay.

2- Chỉ được hoạt động vận tải trong thời gian phù hợp trong ngày.

98/ Đạo đức của mỗi con người, của người lái xe thể hiện ở những điểm nào ghi dưới đây?

1- Tính trung thực và tính nguyên tắc; tính khiêm tốn và lòng dũng cảm.

2- Tình yêu lao động và tình thương yêu con người.

99/ Một số nét đẹp về truyền thống đạo đức của mỗi con người Việt Nam theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là?

1- Cần kiệm: Là lao động cần cù, siêng năng; làm việc có kế hoạch, sáng tạo có năng suất cao, với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình, không hao phí, không bừa bãi, không phô trương hình thức.

2- Liêm chính: Là không tham ô và luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công, của nhân dân; ngay thẳng, không tà, đúng đắn, chính trực, việc phải dù nhỏ cũng làm, việc trái dù nhỏ cũng tránh.

100/ Khái niệm về đạo đức nghề nghiệp của người lái xe kinh doanh vận tải được hiểu như thế nào?

1- Luôn ghi nhớ và thực hiện lời dạy của Bác: “Yêu xe như con, quý xăng như máu”; nắm vững quy định của pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ, lái xe an toàn; có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nội quy, quy chế xây dựng đơn vị nơi mình công tác; có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp; có ý thức bảo vệ môi trường; luôn tu dưỡng bản thân, có lối sống lành mạnh, tác phong công nghiệp.

2- Đối với hành khách phải kính trọng, thân ái, giúp đỡ; đối với khách hàng phải có trách nhiệm, hợp tác, thực hiện đầy đủ hợp đồng vận tải; đối với người tham gia giao thông phải tôn trọng, bảo vệ.

100/ Khái niệm về đạo đức nghề nghiệp của người lái xe kinh doanh vận tải được hiểu như thế nào?

1- Luôn ghi nhớ và thực hiện lời dạy của Bác: “Yêu xe như con, quý xăng như máu”; nắm vững quy định của pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ, lái xe an toàn; có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nội quy, quy chế xây dựng đơn vị nơi mình công tác; có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp; có ý thức bảo vệ môi trường; luôn tu dưỡng bản thân, có lối sống lành mạnh, tác phong công nghiệp.

2- Đối với hành khách phải kính trọng, thân ái, giúp đỡ; đối với khách hàng phải có trách nhiệm, hợp tác, thực hiện đầy đủ hợp đồng vận tải; đối với người tham gia giao thông phải tôn trọng, bảo vệ.

102/ Hãy nêu trách nhiệm cơ bản của các tổ chức trong việc quản lý, giáo dục và nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người lái xe?

1- Tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật đặc biệt là các quy định của Luật Giao thông đường bộ, các văn bản quản lý về vận tải để người lái xe biết và thực hiện; thường xuyên kiểm tra giám sát người lái xe thực hiện các nội quy, quy chế của đơn vị.

2- Hiểu tâm lý, nguyện vọng của người lái xe, động viên họ trong lúc khó khăn, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền lợi của người lao động, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của họ, có chế độ thưởng phạt nghiêm minh giúp họ hoàn thành nhiệm vụ.

103/ Người lái xe khách, xe buýt cần thực hiện những nhiệm vụ gì ghi ở dưới đây?

1- Luôn có ý thức về tính tổ chức, kỷ luật, thực hiện nghiêm biểu đồ chạy xe được phân công; thực hiện đúng hành trình, lịch trình, đón trả khách đúng nơi quy định, vận hành phương tiện theo đúng quy trình kỹ thuật đảm bảo an toàn cho người và phương tiện với tinh thần trách nhiệm cao.

2- Giúp đỡ hành khách khi đi xe, đặc biệt là những người khuyết tật, người già, trẻ em và phụ nữ có thai, có con nhỏ; tôn trọng và có trách nhiệm cao với khách hàng.

104/ Người lái xe vận tải hàng hóa cần thực hiện những nhiệm vụ gì ghi ở dưới đây?

1- Thực hiện nghiêm chỉnh những nội dung hợp đồng giữa chủ phương tiện với chủ hàng trong việc vận chuyển và bảo quản hàng hóa trong quá trình vận chuyển; không chở hàng cấm, không xếp hàng quá trọng tải của xe, quá trọng tải cho phép của cầu, đường.

2- Khi vận chuyển hàng quá khổ, quá tải, hàng nguy hiểm, hàng siêu trường, siêu trọng phải có giấy phép, phải tôn trọng và thực hiện nghiêm ngặt những quy định về vận chuyển hàng quá khổ, quá tải, hàng siêu trường, siêu trọng, hàng nguy hiểm.

105/ Người lái xe kinh doanh vận tải cần thực hiện những công việc gì ghi ở dưới đây để thường xuyên rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp?

1- Phải yêu quý xe, quản lý và sử dụng xe tốt; bảo dưỡng xe đúng định kỳ; thực hành tiết kiệm vật tư, nhiên liệu; luôn tu dưỡng bản thân, có lối sống lành mạnh, tác phong làm việc công nghiệp.

2- Nắm vững các quy định của pháp luật, tự giác chấp hành pháp luật, lái xe an toàn; coi hành khách như người thân, là đối tác tin cậy; có ý thức tổ chức kỷ luật và xây dựng doanh nghiệp vững mạnh; có tinh thần hợp tác, tương trợ, giúp đỡ đồng nghiệp.

106/ Ngoài các phẩm chất của con người mới xã hội chủ nghĩa, người lái xe cần phải có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp gì ghi ở dưới đây?

1- Tính tổ chức, kỷ luật, tuân thủ pháp luật; có tác phong làm việc công nghiệp, giúp đỡ mọi người.

2- Độc lập công tác và có tinh thần khắc phục khó khăn.

107/ Người lái xe và nhân viên phục vụ trên xe ô tô vận tải hành khách phải có những trách nhiệm gì theo quy định được ghi ở dưới đây?

1- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của xe trước khi khởi hành; có thái độ văn minh, lịch sự, hướng dẫn hành khách ngồi đúng nơi quy định; kiểm tra việc sắp xếp, chằng buộc hành lý, bảo đảm an toàn.

2- Có biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của hành khách đi xe, giữ gìn trật tự, vệ sinh trong xe; đóng cửa lên xuống của xe trước và trong khi xe chạy.

108/ Khái niệm về văn hóa giao thông được hiểu như thế nào là đúng?

1- Là sự hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông; là ý thức trách nhiệm với cộng đồng khi tham gia giao thông.

2- Là ứng xử có văn hóa, có tình yêu thương con người trong các tình huống không may xảy ra khi tham gia giao thông.

109/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe có văn hóa giao thông phải đáp ứng các điều kiện nào?

1- Có thói quen chấp hành quy tắc giao thông đường bộ; nhường đường cho người đi bộ, người già, trẻ em, người khuyết tật.

2- Có thái độ ứng xử ôn hòa, văn minh, lịch sự khi xảy ra va chạm giao thông.

110/ Người có văn hóa giao thông khi điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo các điều kiện gì?

1- Có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển; xe cơ giới đảm bảo các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

2- Có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực; nộp phí sử dụng đường bộ theo quy định.

111/ Khi xảy ra tai nạn giao thông, người lái xe và người có mặt tại hiện trường vụ tai nạn phải thực hiện các công việc gì dưới đây?

1- Đặt các biển cảnh báo hoặc vật báo hiệu ở phía trước và phía sau hiện trường xảy ra tai nạn để cảnh báo; kiểm tra khả năng xảy ra hỏa hoạn do nhiên liệu bị rò rỉ.

2- Bảo vệ hiện trường vụ tai nạn và cấp cứu người bị thương.

112/ Khi sơ cứu ban đầu cho người bị tai nạn giao thông đường bộ không còn hô hấp, người lái xe và người có mặt tại hiện trường vụ tai nạn phải thực hiện các công việc gì?

1- Đặt nạn nhân nằm ngửa, khai thông đường thở của nạn nhân.

2- Thực hiện các biện pháp hô hấp nhân tạo; thực hiện các biện pháp xoa bóp tim.

113/ Khi điều khiển xe qua đường sắt, người lái xe cần phải thực hiện các thao tác nào dưới đây?

1- Dừng xe tạm thời khi có chuông báo hoặc thanh chắn đã hạ xuống.

2- Kéo phanh tay nếu đường dốc hoặc phải chờ lâu; về số thấp, tăng ga nhẹ để tránh động cơ chết máy.

114/ Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo các quy định về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nào ghi dưới đây?

1- Kính chắn gió, kính cửa phải là loại kính an toàn, bảo đảm tầm nhìn cho người điều khiển, có đủ hệ thống hãm và hệ thống chuyển hướng có hiệu lực, tay lái của xe ô tô ở bên trái xe, có còi với âm lượng đúng quy chuẩn kỹ thuật.

2- Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu, có đủ bộ phận giảm thanh, giảm khói, các kết cấu phải đủ độ bền và đảm bảo tính năng vận hành ổn định.

115/ Hãy nêu yêu cầu về an toàn kỹ thuật đối với bánh xe lắp cho ô tô?

1- Đủ số lượng, đủ áp suất, đúng cỡ lốp của nhà sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật quy định, lốp bánh dẫn hướng 2 bên cùng kiểu hoa lốp, chiều cao hoa lốp đồng đều, không sử dụng lốp đắp, lốp không mòn dẫn đến dấu chỉ báo độ mòn của nhà sản xuất, không nứt vỡ, phồng rộp làm hở sợi mảnh.

2- Vành, đĩa vành đúng kiểu loại, không rạn nứt, cong vênh, bánh xe quay trơn, không bó kẹt hoặc cọ sát vào phần khác, moay ơ không bị rơi, lắp đặt chắc chắn, đủ các chi tiết kẹp chặt và phòng lỏng.

116/ Mục đích của bảo dưỡng thường xuyên đối với xe ô tô có tác dụng gì?

1- Bảo dưỡng ô tô thường xuyên làm cho ô tô luôn luôn có tính năng kỹ thuật tốt, giảm cường độ hao mòn của các chi tiết.

2- Ngăn ngừa và phát hiện kịp thời các hư hỏng và sai lệch kỹ thuật để khắc phục, giữ gìn được hình thức bên ngoài.

117/ Hãy nêu yêu cầu kĩ thuật đối với gạt nước lắp trên ô tô?

1- Đầy đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường.

2- Lưỡi gạt không quá mòn, diện tích quét đảm bảo tầm nhìn của người lái.

118/ Khái niệm “đường bộ” được hiểu như thế nào là đúng?

Đường bộ gồm:

1- Đường, cầu đường bộ.

2- Hàm đường bộ, bến phà đường bộ.

3- Đường, cầu đường bộ, hàm đường bộ, bến phà đường bộ và các công trình phụ trợ khác.

119/ Khái niệm “công trình đường bộ” được hiểu như thế nào là đúng?

1- Đường bộ, nơi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ, đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường, cọc tiêu.

2- Rào chắn, đảo giao thông, dải phân cách, cột cây số, tường, kè, hệ thống thoát nước, trạm kiểm tra trọng tải xe, trạm thu phí và các công trình, thiết bị phụ trợ khác.

3- Đường bộ, nơi dừng xe, đỗ xe trong khu vực nhà ga đường sắt, cảng hàng không.

120/ Khi xe kéo xe và xe kéo rơ moóc, những hành vi nào không được phép?

1- Xe kéo rơ moóc, xe kéo sơ mi rơ moóc kéo thêm rơ moóc hoặc xe khác.

2- Chở người trên xe được kéo; kéo theo xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô.

3- Chở hàng trên rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc.

121/ Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, những hành vi nào không được phép?

1- Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh; chạy quá tốc độ quy định.

2- Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác và chở vật cồng kềnh; để chân chống quẹt xuống đất và các hành vi khác gây mất trật tự an toàn giao thông.

3- Chạy đúng tốc độ quy định và chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ.

122/ Xe sau có thể vượt lên bên phải xe khác đang chạy phía trước trong trường hợp nào?

1- Khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái; khi xe điện đang chạy giữa đường.

2- Khi xe chuyên dùng đang làm việc trên đường mà không thể vượt bên trái được.

3- Khi có đủ khoảng trống để vượt xe.

123/ Xe vận tải hàng có thùng cố định, bảo đảm an toàn giao thông được phép chở người trong những trường hợp nào?

1- Chở người đi làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai hoặc thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp; chở cán bộ chiến sỹ của lực lượng vũ trang nhân dân đi làm nhiệm vụ; chở người bị nạn đi cấp cứu.

2- Chở công nhân duy tu, bảo dưỡng đường bộ; chở người đi học thực hành lái xe trên xe tập lái; chở người điều hành theo đoàn; giải toả người ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật.

3- Được phép chở người nhưng phải đảm bảo an toàn.

124/ Khi qua phà, qua cầu phao người lái xe phải làm gì để bảo đảm an toàn?

1- Đến bến phà, cầu phao các loại xe **phải xếp hàng trật tự**, đứng nơi quy định, không làm cản trở giao thông; xuống phà, đang ở trên phà và khi lên bến, mọi người phải xuống xe, trừ người điều khiển xe cơ giới, người bệnh, người già yếu và người khuyết tật.

2- Xe cơ giới phải xuống phà trước, xe thô sơ, người đi bộ xuống phà sau; khi lên bến, người đi bộ lên trước, các phương tiện giao thông lên sau theo hướng dẫn của người điều

khiến giao thông.

3- Xe cơ giới phải xuống phà sau, xe thô sơ, người đi bộ xuống phà trước.

125/ Xe ô tô kéo xe khác thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1- Được kéo theo một xe ô tô hoặc xe máy chuyên dùng khác khi xe này không tự chạy được và phải đảm bảo an toàn; xe được kéo phải có người điều khiển và hệ thống lái của xe đó phải còn hiệu lực.

2- Việc nối xe kéo với xe được kéo phải bảo đảm chắc chắn, an toàn; trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải **nối bằng thanh nối cứng**.

3- Được kéo thêm nhiều xe khác nhưng phải bảo đảm chắc chắn, an toàn; trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải nối bằng dây cáp có độ dài phù hợp.

126/ Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện những hành vi nào dưới đây?

1- Đi xe dàn hàng ngang.

2- Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác; sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính).

3- Chở người bệnh đi cấp cứu; trẻ em dưới 14 tuổi, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật

127/ Người điều khiển phương tiện và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn có trách nhiệm gì?

1- Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu; cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền.

2- Ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu hoặc phải đưa người bị nạn đi cấp cứu hoặc vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất.

3- Rời khỏi hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông.

128/ Người lái xe phải giảm tốc độ đến mức không gây nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) trong trường hợp nào?

1- Khi có biển báo hiệu hạn chế tốc độ hoặc có chướng ngại vật trên đường; khi tầm nhìn bị hạn chế; khi qua nơi đường giao nhau, nơi đường bộ giao nhau với đường sắt, đường vòng, đoạn đường gồ ghề, trơn trượt, cát bụi.

2- Khi qua cầu, cống hẹp; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc, khi qua trường học, nơi tập trung đông người, nơi đông dân, có nhà cửa gần đường.

3- Khi điều khiển xe vượt xe khác trên đường quốc lộ.

129/ Trong các trường hợp dưới đây, để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, người lái xe mô tô cần thực hiện như thế nào?

1- Phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách, mặc quần áo gọn gàng.

2- Không sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính).

3- Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh.

4- Tất cả các ý nêu trên.

130/ Người nhận hàng có các quyền gì được ghi ở dưới đây?

1- Nhận và kiểm tra hàng hóa nhận được theo giấy vận chuyển hoặc chứng từ tương đương khác; yêu cầu người kinh doanh vận tải thanh toán chi phí phát sinh do giao hàng hóa chậm.

2- Yêu cầu hoặc thông báo cho người thuê vận tải để yêu cầu người kinh doanh vận tải **bồi**

thường thiệt hại do mất mát, hư hỏng hàng hóa, yêu cầu giám định hàng hóa khi cần thiết.
3- Nhận hàng hóa không theo giấy vận chuyển hoặc chứng từ tương đương khác.

131/ Trong đô thị, người lái xe buýt, xe taxi khách, xe taxi tải, xe chở hàng phải thực hiện những quy định gì ghi ở dưới đây?

1- **Người lái xe buýt phải chạy đúng tuyến**, đúng lịch trình và dừng đỗ đúng nơi quy định; người lái xe chở hàng phải hoạt động đúng tuyến, phạm vi và thời gian quy định đối với từng loại xe.

2- **Người lái xe taxi khách, xe taxi tải** đón, trả khách, hàng hóa theo thỏa thuận giữa hành khách, chủ hàng và người lái xe nhưng phải **chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn giao thông**.

3- Người lái xe taxi khách, xe taxi tải chỉ được đón, trả khách và hàng hóa tại điểm dừng, đỗ của xe buýt.

132/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe có văn hóa khi tham gia giao thông phải đáp ứng các điều kiện nào?

1- **Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng; tôn trọng, nhường nhịn người khác.**

2- **Tận tình giúp đỡ người tham gia giao thông gặp hoạn nạn; giúp đỡ người khuyết tật, trẻ em và người cao tuổi.**

3- Không cần hai điều kiện nêu trên.

133/ Khi tránh nhau trên đường hẹp, người lái xe cần phải chú ý những điểm nào?

1- **Không nên đi cổ vào đường hẹp**; xe đi ở phía sườn núi nên dừng lại trước để nhường đường; khi dừng xe nhường đường phải đỗ ngay ngắn.

2- Trong khi tránh nhau không nên đổi số; khi tránh nhau ban đêm, phải **tắt đèn pha bật đèn cốt**.

3- Khi tránh nhau ban đêm, phải bật đèn pha tắt đèn cốt.

134/ Khi điều khiển ô tô gặp mưa to hoặc sương mù, người lái xe phải làm gì?

1- **Bật đèn chiếu gần và đèn vàng, điều khiển gạt nước, điều khiển ô tô đi với tốc độ chậm để có thể quan sát được.**

2- **Tìm chỗ an toàn dừng xe, bật đèn khẩn cấp báo hiệu cho các xe khác biết.**

3- Bật đèn chiếu xa và đèn vàng, điều khiển gạt nước, tăng tốc độ điều khiển ô tô qua khỏi khu vực mưa hoặc sương mù.

135/ Xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ có phải có đủ các loại đèn gì?

1- **Đèn chiếu sáng gần và xa.**

2- **Đèn soi biển số, đèn báo hãm và đèn tín hiệu**

3- Đèn pha trên nóc xe.

136/ Khi tránh xe đi ngược chiều, các xe phải nhường đường như thế nào là đúng?

1 – Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có chỗ tránh xe thì **xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh**, nhường đường cho xe kia đi.

2 – **Xe xuống dốc phải nhường đường** cho xe đang lên dốc; xe nào có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật đi trước.

3 – Xe lên dốc phải nhường đường cho xe xuống dốc.

137/ Trên đường có nhiều làn đường, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông sử dụng làn đường như thế nào là đúng?

1 – Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải **cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép**; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và đảm bảo an toàn.

2 – Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn đi về bên trái.

3 – Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, **xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng**, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái; phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn đi về bên phải.

138/ Trong các trường hợp nào sau đây, người lái xe không được vượt xe khác?

1 – **Xe bị vượt bất ngờ tăng tốc độ.**

2 – Xe bị vượt giảm tốc độ và nhường đường.

3 – **Phát hiện có xe đi ngược chiều.**

139/ Người kinh doanh vận tải hành khách có những nghĩa vụ nào theo quy định?

1 – **Thực hiện đúng, đầy đủ** các cam kết về chất lượng dịch vụ vận tải, các nội dung ghi trong hợp đồng vận tải; mua bảo hiểm cho hành khách; phí bảo hiểm được tính vào giá vé khách hàng.

2 – Không phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người đại diện gây ra do thực hiện yêu cầu của người kinh doanh vận tải trái quy định của Luật Giao thông đường bộ.

3 – **Giao vé, chứng từ thu cước**, phí vận tải cho hành khách; bồi thường thiệt hại do người làm công, người đại diện gây ra do thực hiện yêu cầu của người kinh doanh vận tải trái quy định của Luật Giao thông đường bộ.

140/ Hành khách có các nghĩa vụ gì khi đi trên xe vận tải hành khách?

1 – **Mua vé và trả cước**, phí vận tải hành lý mang theo quá mức quy định; có mặt tại nơi xuất phát đúng thời gian thỏa thuận; chấp hành quy định về vận chuyển; thực hiện đúng hướng dẫn của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe về các quy định bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2 – Được mang theo hành lý, hàng hóa mà pháp luật cấm lưu thông khi đã trả cước, phí vận tải.

3 – **Không mang theo** hành lý, hàng hóa mà pháp luật cấm lưu thông.

141/ Người kinh doanh vận tải hàng hóa có các quyền gì theo quy định được ghi ở dưới đây?

1 – **Yêu cầu người thuê vận tải cung cấp thông tin cần thiết** về hàng hóa để ghi vào giấy vận chuyển và có quyền kiểm tra tính xác thực của các thông tin đó.

2 – Yêu cầu xếp hàng hóa vận chuyển trên xe vượt quá chiều cao quy định nhưng phải được chằng buộc chắc chắn.

3 – **Yêu cầu người thuê vận tải thanh toán đủ cước**, phí vận tải và chi phí phát sinh; yêu cầu người thuê vận tải bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng; yêu cầu giám định hàng hóa khi cần thiết.

142/ Việc vận chuyển động vật sống phải tuân theo những quy định nào ghi ở dưới đây?

1 – **Tùy theo loại động vật sống, người kinh doanh vận tải yêu cầu người thuê vận tải áp tải để chăm sóc trong quá trình vận tải**; người thuê vận tải chịu trách nhiệm về việc xếp dỡ động vật sống theo hướng dẫn của người kinh doanh vận tải; trường hợp người thuê vận tải không thực hiện được thì phải trả cước, phí xếp, dỡ cho người kinh doanh vận tải.

2 – Việc vận chuyển động vật sống trên đường giao thông phải sử dụng xe cơ giới chuyên dùng.

3 – Việc vận chuyển động vật sống trên đường phải **tuân theo quy định của pháp luật** về vệ sinh, phòng dịch và bảo vệ môi trường.

143/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe mô tô có văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1 – **Điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của mình.**

2 – Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường có ít phương tiện tham gia giao thông.

3 – **Đi đúng phần đường, làn đường quy định; đội mũ bảo hiểm đúng quy cách.**

4 – **Đội mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc đội mũ bảo hiểm.**

144/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe ô tô có văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1 – **Điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của mình**; đi đúng phần đường, làn đường quy định; dừng, đỗ xe đúng nơi quy định.

2 – Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường có ít phương tiện giao thông.

3 – Dừng và đỗ xe ở nơi thuận tiện cho việc giao nhận hành khách và hàng hóa.

4 – **Đã uống rượu bia thì không lái xe.**

145/ Khi xảy ra tai nạn giao thông, có người bị thương nghiêm trọng, người lái xe và người có mặt tại hiện trường vụ tai nạn phải thực hiện các công việc gì?

1 – **Thông báo vụ tai nạn đến cơ quan thi hành pháp luật.**

2 – Nhanh chóng lái xe gây tai nạn hoặc đi nhờ xe khác ra khỏi hiện trường vụ tai nạn.

3 – **Thực hiện sơ cứu ban đầu trong trường hợp khẩn cấp.**

146/ Khi điều khiển xe ô tô tự đổ, người lái xe cần chú ý những điểm nào?

1 – Khi chạy trên đường xấu, nhiều ổ gà nên chạy chậm để thùng xe không bị lắc mạnh, không gây hiện tượng lệch “ben”; khi chạy vào đường vòng cần **giảm tốc độ**, không lấy lái gấp và không phanh gấp.

2 – Khi xe chạy trên đường quốc lộ không cần hạ hết thùng xe xuống.

3 – Khi đổ hàng phải **chọn vị trí có nền đường cứng và phẳng**, dừng hẳn xe, kéo chặt tay phanh; sau đó mới điều khiển cơ cấu nâng “ben” để đổ hàng, đổ xong hàng mới hạ thùng xuống.

147/ Ở những nơi nào không được quay đầu xe?

1 – **Phần đường dành cho người đi bộ** qua đường, đường hẹp, đường dốc, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất.

2 – Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức.

3 – **Trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt**, ngầm, trong hầm đường bộ, đường cao tốc, tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt.

148/ Những hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

1 – Sử dụng hè phố để đi bộ.

2 – Sử dụng lòng đường, lề đường **trái phép**.

3 – Sử dụng hè phố **trái phép**.

149/ Ở những nơi nào không được lùi xe?

1 – Ở khu vực cho phép đỗ xe.

2 – **Ở khu vực cấm dừng** và trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

3 – **Nơi đường bộ giao nhau**, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm đường bộ, đường cao tốc.

150/ Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông không được thực hiện những hành vi nào dưới đây?

1 – Đội mũ bảo hiểm và cài quai đúng quy cách.

2 – **Sử dụng ô; bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác.**

3 – **Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái; các hành vi khác gây mất trật tự an toàn giao thông.**

151/ Khi muốn chuyển hướng, người lái xe phải thực hiện như thế nào?

1 – Người điều khiển phương tiện phải tăng tốc độ và có tín hiệu báo hướng để rẽ.

2 – **Người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ; chỉ cho rẽ chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.**

3 – **Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải**

nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ; nhường đường cho các xe đi ngược chiều.

152/ Khái niệm “người điều khiển giao thông” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

2 – *Là người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông tại nơi thi công, nơi ùn tắc giao thông, ở bến phà, tại cầu đường bộ đi chung với đường sắt.*

3 – *Là cảnh sát giao thông.*

4 – Tất cả các ý nêu trên.

153/ Tại ngã ba hoặc ngã tư không có đảo an toàn, người lái xe phải nhường đường như thế nào là đúng trong các trường hợp dưới đây?

1 – Nhường đường cho xe đi trên đường nhánh từ bất kỳ hướng nào tới.

2 – *Nhường đường cho người đi bộ đang đi trên phần đường dành cho người đi bộ sang đường.*

3 – *Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, đường chính từ bất kỳ hướng nào tới, nhường đường cho xe ưu tiên, nhường đường cho xe đi từ bên phải đến.*

154/ Người kinh doanh vận tải hành khách có những quyền hạn nào theo quy định?

1- Tự ý thay đổi vị trí đón, trả khách theo hợp đồng vận chuyển nhưng người đã có vé hoặc người trong danh sách hợp đồng.

2 – *Thu cước, phí vận tải.*

3 – *Từ chối vận chuyển* trước khi phương tiện rời bến, rời vị trí đón, trả khách theo hợp đồng vận chuyển nhưng người đã có vé hoặc người trong danh sách hợp đồng *có hành vi gây rối trật tự công cộng, gây cản trở* công việc kinh doanh vận tải, ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản của người khác, gian lận vé hoặc hành khách đang bị dịch bệnh nguy hiểm.

155/ Việc vận chuyển hàng hóa bằng xe ô tô phải chấp hành các quy định nào ghi ở dưới đây?

1 – Xếp hàng hóa vận chuyển trên xe vượt quá chiều cao quy định nhưng phải được chằng buộc chắc chắn.

2 – *Hàng vận chuyển trên xe phải được xếp đặt gọn gàng và phải được chằng buộc chắc chắn.*

3 – *Khi vận chuyển hàng rời phải che đậy không để rơi vãi.*

156/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe mô tô có văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1- Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường có ít phương tiện tham gia giao thông, đội mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc đội mũ bảo hiểm.

2 – *Chấp hành quy định* về tốc độ, đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường khi lái xe.

3 – *Chấp hành hiệu lệnh*, chỉ dẫn của người điều khiển giao thông; nhường đường cho người đi bộ, người già, trẻ em, người khuyết tật.

4 – Cả ba ý nêu trên.

157/ Trong các hành vi dưới đây, người lái xe ô tô có văn hóa giao thông phải ứng xử như thế nào?

1 – Điều khiển xe đi trên phần đường, làn đường có ít phương tiện tham gia giao thông, đội mũ bảo hiểm ở nơi có biển báo bắt buộc đội mũ bảo hiểm.

2 – *Chấp hành quy định* về tốc độ, đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường khi lái xe, dừng đỗ đúng nơi quy định.

3 – *Chấp hành hiệu lệnh*, chỉ dẫn của người điều khiển giao thông; nhường đường cho người đi bộ, người già, trẻ em, người khuyết tật.

4 – Cả ba ý nêu trên.

158/ Để đạt được hiệu quả phanh cao nhất, người lái xe mô tô phải sử dụng các kĩ năng như thế nào?

1 – Sử dụng phanh trước.

2 – Sử dụng phanh sau

3 – *Sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau*

4 – *Giảm hết ga.*

159/ Khái niệm “làn đường” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là một phần của đường được chia theo chiều ngang của đường, có bề rộng đủ cho xe đi an toàn.

2 – *Là một phần của đường xe chạy được chia theo chiều dọc của đường, có bề rộng đủ cho xe chạy an toàn.*

3 – Cả 2 ý trên.

160/ Khái niệm “khổ giới hạn của đường bộ” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – *Là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều cao, chiều rộng của đường, cầu, bến phà, hầm đường bộ để các xe kể cả hàng hóa xếp trên xe đi qua được an toàn.*

2 – Là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều rộng của đường, cầu, bến phà, hầm trên đường bộ để các xe kể cả hàng hóa xếp trên xe đi qua được an toàn.

2 – Là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều cao của cầu, bến phà, hầm trên đường bộ để các xe đi qua được an toàn.

161/ Khái niệm “dải phân cách” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – *Là bộ phận của đường để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt hoặc để phân chia phần đường của xe cơ giới và xe thô sơ.*

2 – Là bộ phận của đường để xác định ranh giới của đất dành cho đường bộ theo chiều ngang của đường.

3 – Là bộ phận của đường để ngăn cách không cho các loại xe vào những nơi không được phép

162/ Việc sản xuất, mua bán, sử dụng biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng được quy định như thế nào trong luật giao thông đường bộ?

1 – Nghiêm cấm sản xuất, được phép sử dụng.

2 – Nghiêm cấm mua bán, cho phép sử dụng.

3 – *Nghiêm cấm sản xuất, mua bán, sử dụng trái phép.*

163/ Trong khu dân cư, ở nơi nào cho phép người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng được quay đầu xe?

1 – *Ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.*

2 – Nơi có đường rộng để cho các loại xe chạy một chiều.

3 – Ở bất kỳ nơi nào.

164/ Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau như thế nào?

1 – Người điều khiển phải tăng tốc độ.

2 – Người điều khiển phải cho xe đi về bên trái theo chiều xe chạy của mình.

3 – *Người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.*

165/ Người lái xe được dừng xe, đỗ xe trong các trường hợp nào sau đây?

1 – *Trên đường có bề rộng đủ cho hai làn xe, ngoài phạm vi 5 méthai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức.*

2 – Trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức.

3 – Trên đường có bề rộng đủ cho một làn xe, ngoài phạm vi 5 mét hai bên công trụ sở cơ quan, tổ chức.

166/ Những loại xe nào khi đi làm nhiệm vụ khẩn cấp có tín hiệu còi, cờ, đèn theo quy định không bị hạn chế tốc độ, có thể đi vào đường ngược chiều, các đường khác có thể đi được và chỉ phải tuân theo chỉ dẫn của người điều khiển giao thông?

1 – Xe chữa cháy, xe hộ đê, xe công an, xe quân sự; đoàn xe đang điều hành có tổ chức.

2 – *Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, xe hộ đê, đoàn xe có cảnh sát dẫn đường, xe đi làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh hoặc xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật.*

3 – Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe cứu thương, xe hộ đê, đoàn xe có cảnh sát dẫn đường, đoàn xe đang điều hành có tổ chức, đoàn xe tang, xe đang làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai theo quy định của pháp luật.

167/ Tại nơi đường giao nhau, người lái xe đang đi trên đường không ưu tiên phải nhường đường như thế nào?

1 – Nhường đường cho xe đi ở bên phải mình tới.

2 – Nhường đường cho xe đi ở bên trái mình tới.

3 – *Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.*

168/ Người thuê vận tải hàng hóa có các quyền hạn gì theo quy định được ghi ở dưới đây?

1 – *Từ chối xếp hàng lên phương tiện mà phương tiện đó không đúng thỏa thuận trong hợp đồng; yêu cầu người kinh doanh vận tải giao hàng đúng thời gian, địa điểm đã thỏa thuận trong hợp đồng; yêu cầu người kinh doanh vận tải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.*

2 – Từ chối xếp hàng hóa lên phương tiện khi thấy phương tiện đó không phù hợp với yêu cầu; yêu cầu người kinh doanh vận tải giao hàng trước thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng; yêu cầu người kinh doanh vận tải bồi thường thiệt hại khi người kinh doanh vận tải gây thiệt hại.

169/ Khi điều khiển xe chạy trên đường, người lái xe phải mang theo các loại giấy tờ gì?

1 – Giấy phép lái xe, đăng ký xe, giấy phép lưu hành xe.

2 – Lệnh vận chuyển, đăng ký xe, giấy phép lưu hành xe.

3 – *Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đó, đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và giấy phép vận chuyển (nếu loại xe đó cần phải có).*

170/ Việc sát hạch cấp giấy phép lái xe ô tô phải thực hiện ở đâu và như thế nào?

1 – Tại các cơ sở đào tạo lái xe.

2 – Tại sân tập lái của cơ sở đào tạo lái xe và phải đảm bảo công khai, minh bạch.

3 – *Tại các trung tâm sát hạch lái xe có đủ điều kiện và phải bảo đảm công khai, minh bạch.*

171/ Khi điều khiển xe cơ giới, người lái xe phải bật đèn tín hiệu báo rẽ trong trường hợp nào sau đây?

1 – Khi cho xe chạy thẳng.

2 – *Trước khi thay đổi làn đường.*

3 – Sau khi thay đổi làn đường.

172/ Trên đường một chiều, trước khi đến vạch người đi bộ qua đường có một xe tải đang dừng trước làn đường bên phải, người lái xe phải làm gì nếu xe của mình đang đi trên làn đường bên trái?

1 – Ra tín hiệu cảnh báo và vượt qua xe tải.

2 – ***Quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại vì có thể có người đi bộ qua đường, sau đó đi tiếp.***

3 – Nhanh chóng vượt qua nếu không nhìn thấy người đi bộ qua đường từ bên trái.

173/ Thời gian làm việc trong một ngày của người lái xe được quy định là bao nhiêu?

1 – Không quá 8 giờ và không được lái xe liên tục quá 5 giờ.

2 – ***Không quá 10 giờ và không được lái xe liên tục quá 4 giờ.***

3 – Không quá 8 giờ và không được lái xe liên tục quá 3 giờ.

174/ Hàng siêu trường, siêu trọng được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là hàng có kích thước hoặc trọng lượng vượt quá kích thước hoặc trọng lượng của xe.

2 – Là hàng có kích thước hoặc trọng lượng vượt quá giới hạn quy định nhưng có thể tháo rời.

3 – ***Là hàng có kích thước hoặc trọng lượng vượt quá giới hạn quy định nhưng không thể tháo rời ra được.***

175/ Người lái xe cố tình vi phạm luật giao thông đường bộ, không phân biệt làn đường, vạch phân làn, phóng nhanh, vượt ẩu, vượt đèn đỏ, đi vào đường cấm, đường một chiều được coi là hành vi nào trong các hành vi sau đây?

1 – Là bình thường.

2 – ***Là thiếu văn hóa giao thông.***

3 – Là có văn hóa giao thông.

176/ Khi nhả phanh tay, người lái xe cần phải thực hiện các thao tác nào?

1 – Dùng lực tay phải kéo cần phanh tay về phía sau hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải đẩy mạnh phanh tay về phía trước, sau đó bóp khóa hãm.

2 – ***Dùng lực tay phải bóp khóa hãm đẩy cần phanh tay về phía trước hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải kéo cần phanh tay về phía sau đồng thời bóp khóa hãm.***

3 – Dùng lực tay phải đẩy cần phanh tay về phía trước hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải đẩy mạnh cần phanh tay về phía trước, sau đó bóp khóa hãm.

177/ Khi khởi hành ô tô trên đường bằng, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào theo trình tự dưới đây?

1 – Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; nhả từ từ đến 1/2 hành trình bàn đạp ly hợp và giữ trong khoảng 3 giây; vào số 1; nhả hết phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi xuất phát; tăng ga đủ để xuất phát, sau đó vừa tăng ga vừa nhả hết ly hợp để cho xe ô tô chuyển động.

2 – ***Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; đạp ly hợp hết hành trình; vào số 1; nhả hết phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi xuất phát; tăng ga đủ để xuất phát; nhả từ từ đến 1/2 hành trình bàn đạp ly hợp và giữ trong khoảng 3 giây, sau đó vừa tăng ga vừa nhả hết ly hợp để cho xe ô tô chuyển động.***

178/ Khi xuống dốc, muốn dừng xe, người lái xe cần thực hiện thao tác nào?

1 – ***Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn lúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số 1, đạp nửa ly hợp cho xe đến chỗ dừng; khi xe đã dừng, về số không(0), đạp phanh chân và kéo tay phanh.***

2 – Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề đường bên phải; đạp hết hành trình ly hợp và nhả bàn đạp ga để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được tại chỗ dừng; khi xe đã dừng, đạp và giữ phanh chân.

3 – Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn lúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số không (0) để xe đi đến chỗ dừng, khi xe đã dừng, kéo phanh tay.

179/ Khi điều khiển xe vượt qua rãnh lớn cắt ngang mặt đường, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – Giảm số một (1) và từ từ cho hai bánh xe trước xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước vượt lên khỏi rãnh, tăng số, tăng tốc độ để bánh xe sau vượt rãnh.

2 – Tăng ga, tăng số để hai bánh xe trước và bánh xe sau vượt qua khỏi rãnh và chạy bình thường.

3 – *Giảm số một (1) và từ từ cho hai bánh xe trước xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước vượt lên khỏi rãnh, tiếp tục để bánh xe sau từ từ xuống rãnh rồi tăng dần gach xe ô tô lên khỏi rãnh.*

180/ Khi điều khiển xe ô tô trên đường trơn cần chú ý những điểm gì?

1 – Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe đi trước, sử dụng số thấp đi chậm, giữ đều ga, đánh lái ngoặt và phanh gấp khi cần thiết.

2 – *Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe đi trước, sử dụng số thấp đi chậm, giữ đều ga, không lấy nhiều lái, không đánh lái ngoặt và phanh gấp.*

181/ Thứ tự xe nào được quyền ưu tiên đi trước khi qua đường giao nhau?

1 – Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu.

2 – Xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ đặc biệt khẩn cấp; đoàn xe có cảnh sát dẫn đường.

3 – *Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ.*

182/ Khái niệm “phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” được hiểu thế nào là đúng?

1 – Gồm xe ô tô; máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy; xe cơ giới dùng cho người khuyết tật và xe máy chuyên dùng.

2 – *Gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự.*

183/ Khái niệm “phương tiện giao thông thô sơ đường bộ” được hiểu thế nào là đúng?

1 – *Gồm xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe xích lô, xe lăn dùng cho người khuyết tật, xe súc vật kéo và các loại xe tương tự.*

2 – Gồm xe ô tô; máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy; xe cơ giới dùng cho người khuyết tật và xe máy chuyên dùng.

3 – Gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự.

184/ “Phương tiện giao thông đường bộ” gồm những loại nào?

1 – *Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện giao thông thô sơ đường bộ.*

2 – Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ; phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và xe máy chuyên dùng.

3 – Cả hai ý nêu trên.

185/ “Vạch kẻ đường” được hiểu thế nào là đúng?

1 – *Vạch kẻ đường là vạch chỉ sự phân chia làn đường, vị trí hoặc hướng đi, vị trí dừng lại.*

2 – Vạch kẻ đường là vạch chỉ sự phân biệt vị trí dừng, đỗ trên đường.

3 – Tất cả các ý nêu trên.

186/ Khái niệm “đường phố” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – *Đường phố là đường đô thị, gồm lòng đường và hè phố.*

2 – Đường phố là đường bộ ngoài đô thị có lòng đường đủ rộng cho các phương tiện giao

thông qua lại.

3 – Cả 2 ý nêu trên.

187/ Khái niệm “dừng xe” được hiểu như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1 – Dừng xe là trạng thái đứng yên của phương tiện giao thông không giới hạn thời gian để cho người lên, xuống phương tiện đó, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác.

2 – *Dừng xe là trạng thái đứng yên tạm thời của phương tiện giao thông trong một khoảng thời gian cần thiết đủ để cho người lên, xuống phương tiện, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác.*

3 – Cả hai ý nêu trên.

188/ Khái niệm “đỗ xe” được hiểu như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1 – Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao thông có giới hạn trong một khoảng thời gian cần thiết đủ để cho người lên, xuống phương tiện đó, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác.

2 – *Là trạng thái đứng yên của phương tiện giao thông không giới hạn thời gian.*

3 – Cả hai ý nêu trên.

189/ Khái niệm “đường chính” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – *Đường chính là đường bảo đảm giao thông chủ yếu trong khu vực.*

2 – Đường chính là đường quốc lộ được đặt tên, số hiệu do cơ quan có thẩm quyền phân loại và quyết định.

3 – Đường chính là đường trong đô thị hoặc đường tỉnh.

190/ Tại nơi đường giao nhau, khi đèn điều khiển giao thông có tín hiệu vàng, người điều khiển phương tiện phải thực hiện như thế nào?

1 – *Phải cho xe dừng lại trước vạch dừng, trừ trường hợp đã đi quá vạch dừng thì được đi tiếp; trong trường hợp tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát, nhường đường cho người đi bộ qua đường.*

2 – Phải cho xe nhanh chóng vượt qua vạch dừng để đi qua đường giao nhau và chú ý đảm bảo an toàn; khi đèn tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng phải giảm tốc độ, chú ý quan sát người đi bộ để bảo đảm an toàn.

3 – Cả hai ý nêu trên.

191/ Người lái xe phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm trong các trường hợp nào dưới đây?

1 – Khi vượt xe khác

2 – *Khi cho xe chạy sau vượt.*

3 – Cả hai ý nêu trên.

192/ Khái niệm “hàng nguy hiểm” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là hàng hóa dễ gây cháy, nổ và cấm vận chuyển trên đường vì có khả năng gây nguy hại cho con người, trong trường hợp đặc biệt cần vận chuyển phải có các xe chuyên dùng để bảo đảm an toàn.

2 – *Là hàng hóa có chứa các chất nguy hiểm, khi chở trên đường có khả năng nguy hại tới tính mạng, sức khỏe con người, môi trường, an toàn và an ninh quốc gia.*

3 – Cả ý trả lời 1 và 2.

193/ Khái niệm xe quá tải trọng của đường bộ được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là xe có tổng trọng lượng vượt quá khả năng chịu tải của cầu hoặc có tải trọng trục xe vượt quá khả năng chịu tải của đường.

2 – Là xe có trọng lượng hàng hóa vượt quá khả năng chịu tải của cầu hoặc có tải trọng trục xe vượt quá khả năng chịu tải của đường.

3 – Cả hai ý nêu trên.

194/ Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ và xe cơ giới phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1 – Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên trái trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên phải.

2 – ***Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng; xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.***

3 – Xe thô sơ đi trên làn đường phù hợp không gây cản trở giao thông, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên phải.

195/ Khi điều khiển xe chạy trên đường biết có xe sau xin vượt nếu đủ điều kiện an toàn người lái xe phải làm gì?

1 – Tăng tốc độ và ra hiệu cho xe sau vượt, không được gây trở ngại cho xe sau vượt.

2 – ***Người điều khiển phương tiện phía trước phải giảm tốc độ, di sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua, không được gây trở ngại cho xe sau vượt.***

3 – Cho xe tránh về bên trái mình và ra hiệu cho xe sau vượt; nếu có chướng ngại vật phía trước hoặc thiếu điều kiện an toàn chưa cho vượt được phải ra hiệu cho xe sau biết; cấm gây trở ngại cho xe xin vượt.

196/ Khái niệm “đường ưu tiên” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Đường ưu tiên là đường mà trên đó phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải nhường đường cho các phương tiện đến từ hướng khác khi qua nơi đường giao nhau, có thể được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên.

2 – ***Đường ưu tiên là đường mà trên đó phương tiện tham gia giao thông đường bộ được các phương tiện đến từ hướng khác nhường đường khi qua nơi đường giao nhau, được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên.***

3 – Đường ưu tiên là đường chỉ dành cho một số loại phương tiện tham gia giao thông, được cấm biển báo hiệu đường ưu tiên.

197/ Khái niệm “phần đường xe chạy” được hiểu như thế nào là đúng?

1 – ***Là phần của đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại.***

2 – Là phần đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại, dải đất dọc hai bên đường để bảo đảm an toàn giao thông.

3 – Là phần đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại, các công trình, thiết bị phụ trợ khác và dải đất dọc hai bên đường để bảo đảm an toàn giao thông.

198/ Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ là trách nhiệm của ai?

1 – Là trách nhiệm của ngành Giao thông vận tải và ngành Công an.

2 – ***Là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.***

3 – Là trách nhiệm của cảnh sát giao thông.

199/ Tại nơi có biển hiệu cố định lại có báo hiệu tạm thời thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh của báo hiệu nào?

1 – Biển báo hiệu cố định.

2 – ***Báo hiệu tạm thời.***

200/ Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hầm đường bộ ngoài việc phải tuân thủ các quy tắc giao thông còn phải thực hiện những quy định nào dưới đây?

1 – ***Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật đèn; xe thô sơ phải bật đèn hoặc có vật phát sáng báo hiệu; chỉ được dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định.***

2 – Xe cơ giới phải bật đèn ngay cả khi đường hầm sáng; phải cho xe chạy trên một làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

3 – Xe máy chuyên dùng phải bật đèn ngay cả khi đường hầm sáng; phải cho xe chạy trên một làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

201/ Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách khi nào?

1 – **Khi tham gia giao thông đường bộ.**

2 – Chỉ khi tham gia giao thông trên đường quốc lộ; khu vực đô thị.

202/ Người ngồi trên xe mô tô 2 bánh, xe mô tô 3 bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách khi nào?

1 – **Khi tham gia giao thông đường bộ.**

2 – Chỉ khi đi trên đường cao tốc.

203/ Trong trường hợp đặc biệt, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ, xe bánh xích có thể lưu hành trên đường nhưng phải xin phép cơ quan nào?

1 – Cơ quan cảnh sát giao thông có thẩm quyền.

2 – **Cơ quan quản lý giao thông có thẩm quyền.**

3 – Ủy ban nhân dân tỉnh.

204/ Cơ quan nào quy định các đoạn đường cấm đi, đường đi một chiều, nơi cấm dừng, cấm đỗ, cấm quay đầu xe, lắp đặt báo hiệu đường bộ thuộc địa phương quản lý?

1 – Cơ quan quản lý giao thông vận tải.

2 – **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.**

3 – Cơ quan cảnh sát giao thông đường bộ.

4 – Thanh tra giao thông đường bộ.

205/ Người lái xe phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức không nguy hiểm trong các trường hợp nào dưới đây?

1 – **Có biển báo nguy hiểm.**

2 – Có biển cấm dừng xe, đỗ xe.

3 – Có biển báo cấm vượt.

206/ Đường bộ trong khu vực đông dân cư gồm những đường nào?

1 – Đường bộ nằm trong khu vực nội thành phố, nội thị xã, nội thị trấn, khu công nghiệp có đông người và phương tiện tham gia giao thông.

2 – Đường bộ nằm trong khu vực **nội thành phố, nội thị xã** và những đoạn đường bộ được xác định từ vị trí có hiệu lực của **biển báo hiệu** “Bắt đầu khu đông dân cư” đến vị trí có hiệu lực của biển báo hiệu “Hết khu đông dân cư”.

3 – Đường bộ có đông người, phương tiện tham gia giao thông và những đoạn đường bộ được xác định từ vị trí có hiệu lực của biển báo hiệu “Bắt đầu khu đông dân cư” đến vị trí có hiệu lực của biển báo hiệu “Hết khu đông dân cư”.

207/ Việc nối kéo với xe được kéo trong trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì phải dùng cách nào?

1- Dùng dây cáp có độ dài 10m.

2 – Dùng dây cáp có độ dài 5m.

3 – **Dùng thanh nối cứng.**

208/ Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt chỉ có đèn tín hiệu hoặc chuông báo hiệu, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc có tiếng chuông báo hiệu, người tham gia giao thông phải dừng lại ngay và giữ khoảng cách tối thiểu bao nhiêu mét tính từ ray gần nhất?

1 – **5,00 m**

2 – 4,00 m

3 – 3,00 m

4 – 7,00 m

209/ Âm lượng của còi điện lắp trên ô tô (đo ở độ cao 1,2m với khoảng cách 2m tính từ đầu xe) là bao nhiêu?

1 – Không nhỏ hơn 90dB (A), không lớn hơn 115dB (A).

2 – Không nhỏ hơn 80dB (A), không lớn hơn 105dB (A).

3 – Không nhỏ hơn 70dB (A), không lớn hơn 90dB (A).

210/ Khi sơ cứu người bị tai nạn giao thông đường bộ, có vết thương chảy máu ngoài da sẫm màu đều trên mặt vết thương, máu chảy ra số lượng ít bạn phải làm gì?

1 – Thực hiện cầm máu trực tiếp.

2 – Thực hiện cầm máu không trực tiếp (chặn động mạch).

3 – Thực hiện cầm máu bằng garo.

211/ Khi sơ cứu người bị tai nạn giao thông đường bộ, có vết thương chảy máu ngoài da màu đỏ tươi phun thành tia và phun mạnh khi mạch đập bạn phải làm gì?

1 – Thực hiện cầm máu trực tiếp.

2 – Thực hiện cầm máu không trực tiếp (chặn động mạch).

3 – Thực hiện cầm máu bằng garo.

212/ Vận tải đa phương thức được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Là việc vận chuyển hàng hóa từ địa điểm nhận hàng đến địa điểm trả hàng cho người nhận hàng bằng phương thức vận tải bằng đường bộ trên cơ sở một hợp đồng vận tải đa phương thức.

2 – Là việc vận chuyển hàng hóa từ địa điểm nhận hàng đến địa điểm trả hàng cho người nhận hàng bằng ít nhất hai phương thức vận tải, trong đó có phương thức vận tải bằng đường bộ trên cơ sở một hợp đồng vận tải đa phương thức.

3 – Ý trả lời 1 và 2.

213/ Khi xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau của xe ô tô chở hàng tham gia giao thông, ban ngày và ban đêm phải có cờ, đèn báo hiệu như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1 – Ban ngày phải có cờ báo hiệu màu xanh, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn sáng báo hiệu.

2 – Ban ngày phải có cờ báo hiệu màu đỏ, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn đỏ báo hiệu.

3 – Tất cả các ý nêu trên.

214/ Xe vận chuyển hàng nguy hiểm phải chấp hành những quy định nào ghi ở dưới đây?

1 – Phải có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp, xe vận chuyển hàng nguy hiểm không được dừng, đỗ nơi đông người, những nơi dễ xảy ra nguy hiểm.

2 – Phải được chuyên chở trên xe chuyên dùng để vận chuyển hàng nguy hiểm; xe vận chuyển hàng nguy hiểm phải chạy liên tục không được dừng, đỗ trong quá trình vận chuyển.

3 – Cả 02 ý nêu trên.

215/ Hoạt động vận tải đường bộ được hiểu như thế nào là đúng?

1 – Hoạt động vận tải đường bộ là hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ; kinh doanh vận tải đường bộ là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật.

2 – Hoạt động vận tải đường bộ gồm hoạt động vận tải không kinh doanh và hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ; kinh doanh vận tải đường bộ là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật.

3 – Cả 02 ý nêu trên.

216/ Hành khách có các quyền gì khi đi trên xe vận tải hành khách?

1 – Được vận chuyển theo đúng hợp đồng vận tải, cam kết của người kinh doanh về chất lượng vận tải; được miễn cước hành lý với trọng lượng không quá 20 kg và với kích thước phù hợp với thiết kế của xe; được từ chối chuyển đi trước khi phương tiện khởi hành và được trả lại tiền vé theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

2 – Được vận chuyển theo đúng hợp đồng vận tải, cam kết của người kinh doanh về vận tải; được miễn cước hành lý với trọng lượng không quá 50 kg và với kích thước không quá công kênh; được từ chối chuyển đi trước khi phương tiện khởi hành và được trả lại tiền vé.

3 – Tất cả các quyền nêu trên.

217/ Trong các nguyên nhân nêu dưới đây, nguyên nhân nào làm động cơ diezen không nổ?

1 – Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc khí bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí.

2 – Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc khí bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí, không có tia lửa điện

3 – Hết nhiên liệu, lõi lọc nhiên liệu bị tắc, lọc khí bị tắc, nhiên liệu lẫn không khí và nước, không có tia lửa điện

Động cơ diezen là loại động cơ nén nổ, khi nhiên liệu được nén đến áp suất tới hạn trong buồng đốt sẽ tự cháy, không cần bugi để phát động tia lửa điện như ở các động cơ xăng. Nên ý ” không có tia lửa điện” ở đáp án 2&3 là sai -> đáp án 1 đúng.

218/ Thế nào là động cơ 2 kỳ?

1 – Là loại động cơ: để hoàn thành một chu trình công tác của động cơ, pít tông thực hiện 2 (hai) hành trình, trong đó có 1 lần sinh công.

2 – Là loại động cơ: để hoàn thành 1 chu trình công tác của động cơ, pít tông thực hiện 4 (bốn) hành trình, trong đó có 1 lần sinh công.

219/ Thế nào là động cơ 4 kỳ?

1 – Là loại động cơ: để hoàn thành một chu trình công tác của động cơ, pít tông thực hiện 2 (hai) hành trình, trong đó có 1 lần sinh công.

2 – Là loại động cơ: để hoàn thành 1 chu trình công tác của động cơ, pít tông thực hiện 4 (bốn) hành trình, trong đó có 1 lần sinh công.

220/ Hãy nêu công dụng hệ thống truyền lực của ô tô?

1 – Dùng để truyền mô men quay từ động cơ tới các bánh xe chủ động của ô tô.

2 – Dùng thay đổi hướng chuyển động hoặc giữ cho ô tô chuyển động ổn định theo hướng xác định

3 – Dùng để giảm tốc độ, dừng chuyển động của ô tô.

221/ Hãy nêu công dụng ly hợp của ô tô?

1 – Dùng để truyền mô men xoắn giữa các trục không cùng nằm trên một đường thẳng và góc lệch trục luôn thay đổi trong quá trình ô tô chuyển động.

2 – Dùng để truyền hoặc ngắt truyền động từ động cơ ô tô đến hộp số của ô tô trong những trường hợp cần thiết.

3 – Dùng để truyền truyền động từ hộp số đến bánh xe chủ động của ô tô.

222/ Hãy nêu công dụng hộp số của ô tô?

1 – Truyền và tăng mô men xoắn giữa các trục vuông góc nhau, đảm bảo cho các bánh xe chủ động quay với tốc độ khác nhau khi sức cản chuyển động ở hai bánh xe 2 bên không bằng nhau.

2 – Truyền và thay đổi mô men xoắn giữa các trục không cùng nằm trên một đường thẳng và góc lệch trục luôn thay đổi trong quá trình ô tô chuyển động, chuyển số êm dịu, dễ điều khiển.

3 – Truyền và thay đổi mô men từ động cơ đến bánh xe chủ động, cắt truyền động từ động cơ đến bánh xe chủ động, bảo đảm cho ô tô chuyển động lùi.

223/ Hãy nêu công dụng hệ thống lái của ô tô?

1 – Dùng thay đổi mô men quay từ động cơ tới các bánh xe chủ động khi ô tô chuyển động theo hướng xác định.

2 – Dùng để thay đổi mô men quay giữa các trục vuông góc nhau khi ô tô chuyển động theo hướng xác định.

3 – Dùng để thay đổi hướng chuyển động hoặc giữ cho ô tô chuyển động ổn định theo hướng xác định.

224/ Hãy nêu công dụng hệ thống phanh của ô tô?

1 – Dùng để thay đổi tốc độ, dừng chuyển động của ô tô và giữ cho ô tô đứng yên trên dốc.

2 – Dùng để thay đổi hướng chuyển động hoặc giữ cho ô tô chuyển động theo hướng xác định

3 – Dùng để truyền hoặc ngắt truyền động từ động cơ tới bánh xe chủ động của hộp số.

225/ Hãy nêu công dụng của động cơ ô tô?

1 – Khi làm việc, nhiệt năng được biến đổi thành cơ năng và truyền đến các bánh xe chủ động tạo ra chuyển động tịnh tiến cho ô tô.

2 – Khi làm việc, cơ năng được biến đổi thành nhiệt năng và truyền đến các bánh xe chủ động tạo ra chuyển động tịnh tiến cho ô tô.

3 – Cả 2 ý nêu trên.

226/ Hãy nêu yêu cầu về an toàn kỹ thuật đối với dây đai an toàn lắp trên ô tô.

1 – Đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn không bị rách, đứt, khoá cài đóng, mở nhẹ nhàng, không tự mở, không bị kẹt, kéo ra thu vào dễ dàng, cơ cấu hãm giữ chặt dây khi giật dây đột ngột.

2 – Đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn không bị rách, đứt, khoá cài đóng, mở nhẹ nhàng, không tự mở, không bị kẹt, kéo ra thu vào dễ dàng, cơ cấu hãm mở ra khi giật dây đột ngột.

3 – Cả hai ý nêu trên.

227/ Hãy nêu yêu cầu của kính chắn gió ô tô?

1 – Là loại kính an toàn, kính nhiều lớp, đúng quy cách, không rạn nứt, đảm bảo hình ảnh qua sát rõ ràng, không bị méo mó.

2 – Là loại kính trong suốt, đúng quy cách, không rạn nứt, đảm bảo tầm nhìn cho người điều khiển về phía trước mặt và 2 bên.

3 – Cả 2 ý nêu trên.

228/ Khi điều khiển ô tô lên dốc cao, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – Điều chỉnh ga cho xe từ từ lên dốc; đến gần đỉnh dốc phải tăng ga để xe nhanh chóng qua dốc; về số thấp, đi sát về phía bên phải đường, có tín hiệu (còi, đèn) để báo cho người lái xe đi ngược chiều biết.

2 – Về số thấp từ chân dốc, điều chỉnh ga cho xe từ từ lên dốc; đến gần đỉnh dốc phải đi chậm, đi sát về phía bên phải đường, có tín hiệu (còi, đèn) để báo cho người lái xe đi ngược chiều biết.

3 – Tất cả hai ý trên.

229/ Khi điều khiển ô tô xuống dốc đứng, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây?

1 – Tăng lên số cao, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để không chế tốc độ.

2 – Về số thấp, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để không chế tốc độ.

3 – Về số không (0), nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để không chế tốc độ.

4 – Cả ba ý nêu trên.

230/ Để giảm tốc độ khi ô tô đi xuống đường dốc dài, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào?

1 – Nhả bàn đạp ga, đạp ly hợp hết hành trình, đạp mạnh phanh chân để giảm tốc độ.

2 – *Nhả bàn đạp ga, về số thấp, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.*

3 – Nhả bàn đạp ga, tăng lên số cao, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

231/ Khi lái xe ô tô trên mặt đường có nhiều “ổ gà”, người lái xe phải thực hiện thao tác như thế nào?

1 – *Giảm tốc độ, về số thấp và giữ đều ga.*

2 – Tăng tốc độ cho xe lướt nhanh qua

3 – Cả 2 ý nêu trên

232/ Khi điều khiển ô tô qua đoạn đường ngập nước, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – Tăng lên số cao, tăng ga và giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.

2 – Đạp ly hợp hết hành trình, tăng ga và giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.

3 – *Về số một(1), giữ đều ga và giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước*

233/ Khi đèn pha của xe chạy ngược chiều gây chói mắt, làm giảm khả năng quan sát trên đường, người lái xe phải xử lý như thế nào?

1 – *Giảm tốc độ, nếu cần thiết có thể dừng xe lại.*

2 – Bật đèn pha và giữ nguyên tốc độ

3 – Cả 2 ý nêu trên.

234/ Khi điều khiển xe trên đường vòng người lái xe cần phải làm gì?

1 – *Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và báo hiệu bằng còi, đèn; giảm tốc độ tới mức cần thiết, về số thấp và thực hiện quay vòng với tốc độ phù hợp với bán kính đường vòng.*

2 – Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và báo hiệu bằng còi, đèn; tăng tốc để nhanh chóng qua đường vòng, đạp ly hợp và giảm tốc độ sau khi qua đường vòng.

3 – Cả hai ý nêu trên.

235/ Trên làn đường dành cho ô tô có vũng nước lớn, có nhiều người đi xe mô tô trên làn đường bên cạnh, người lái xe ô tô xử lý như thế nào là có văn hoá giao thông?

1 – Cho xe chạy thật nhanh qua vũng nước.

2 – *Giảm tốc độ cho xe chạy chậm qua vũng nước.*

3 – Giảm tốc độ cho xe chạy qua làn đường dành cho mô tô để tránh vũng nước.

236/ Khi xe ô tô đi ngược chiều đến rất gần, xe ô tô phía sau cùng chiều cố tình vượt, người lái xe xử lý như thế nào?

1 – Giữ nguyên làn đường và tăng tốc độ.

2 – *Giảm tốc độ và lái xe sát vào lề đường bên phải.*

3 – Tiếp tục chạy mà không giảm tốc độ.

237/ Người lái xe mô tô xử lý như thế nào khi cho xe mô tô phía sau vượt?

1 – *Lái xe vào lề đường bên phải và giảm tốc độ để xe phía sau vượt qua.*

2 – Lái xe vào lề đường bên trái và giảm tốc độ để xe phía sau vượt qua.

3 – Lái xe vào lề đường bên phải và tăng tốc độ để xe phía sau vượt qua.

238/ Khi lái xe trên đường vắng mà cảm thấy buồn ngủ, người lái xe nên chọn cách xử lý như thế nào cho phù hợp?

1 – Tăng tốc độ kết hợp với nghe nhạc để đi tiếp.

2 – *Dừng xe và nghỉ cho đến khi hết buồn ngủ.*

3 – Sử dụng một ít rượu và bia để hết buồn ngủ và đi tiếp.

239/ Trong các trường hợp dưới đây, để đảm bảo an toàn giao thông người lái xe điều khiển như thế nào khi tầm nhìn bị hạn chế bởi sương mù?

1 – Tăng tốc độ, chạy gần xe phía trước, nhìn đèn hậu để định hướng.

2 – *Giảm tốc độ, chạy cách xa xe phía trước với khoảng cách an toàn.*

3 – Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy trước

240/ Khi quay đầu xe, người lái xe cần phải quan sát và thực hiện các thao tác nào?

1 – *Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được phép quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn để quay đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe cho thích hợp; quay đầu xe với tốc độ nhỏ nhất; thường xuyên báo tín hiệu để người, các phương tiện xung quanh được biết; nếu quay đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa đầu xe về phía nguy hiểm đưa đuôi xe về phía an toàn.*

2 – Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được phép quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn để quay đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe cho thích hợp; quay đầu xe với tốc độ nhỏ nhất; thường xuyên báo tín hiệu để người, các phương tiện xung quanh được biết; nếu quay đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa đuôi xe về phía nguy hiểm và đầu xe về phía an toàn.

241/ Khi điều khiển ô tô tới gần xe chạy ngược chiều vào ban đêm, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – *Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần; không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều mà nhìn chéo sang phía phải theo chiều chuyển động của xe mình.*

2 – Chuyển từ đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa; không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều mà nhìn chéo sang phía phải theo chiều chuyển động của xe mình.

3 – Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần; nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều để tránh xe đảm bảo an toàn.

242/ Khi đã đỗ xe ô tô sát lề đường bên phải, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào dưới đây khi mở cửa xuống xe để đảm bảo an toàn?

1 – *Quan sát tình hình giao thông phía sau, mở hé cánh cửa, nếu đảm bảo an toàn thì mở cửa ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.*

2 – Mở hé cánh cửa và quan sát tình hình giao thông phía trước, nếu đảm bảo an toàn thì mở cửa ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.

3 – Mở cánh cửa hết hành trình và nhanh chóng ra khỏi xe ô tô.

243/ Khi điều khiển xe ô tô rẽ trái ở chỗ đường giao nhau, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – *Cách chỗ rẽ khoảng 30m giảm tốc độ, có tín hiệu rẽ trái xin đổi làn đường; quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là bên trái; đổi sang làn đường bên trái; cho xe chạy chậm tới phía trong của tâm đường giao nhau mới rẽ trái để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.*

2 – Cách chỗ rẽ khoảng 30m có tín hiệu rẽ trái, tăng tốc độ để xe nhanh chóng qua chỗ đường giao nhau.

3 – Có tín hiệu xin đổi làn; quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là bên trái; đổi làn đường sang phải để mở rộng vòng cua.

4 – Cả ba ý nêu trên.

244/ Khi điều khiển xe ô tô rẽ phải ở chỗ đường giao nhau, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào?

1 – Có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều khiển xe sang làn đường bên trái; giảm tốc độ và quan sát an toàn phía bên phải để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

2 – **Cách chỗ rẽ khoảng 30m có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều khiển xe bám sát vào phía phải đường; giảm tốc độ và quan sát an toàn phía bên phải để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.**

3 – Cách chỗ rẽ khoảng 30m có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều khiển xe bám sát vào phía phải đường; tăng tốc độ và quan sát an toàn phía bên trái để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

245/ Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào?

1 – Phải nhường đường cho xe đi bên phải.

2 – Xe báo hiệu xin đường trước xe đó được đi trước.

3 – **Phải nhường đường cho xe đi bên trái.**

246/ Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

1 – **Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải.**

2 – Xe báo hiệu xin đường trước xe đó được đi trước.

3 – Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

247/ Khi điều khiển ô tô có số tự động, người lái xe sử dụng chân như thế nào là đúng?

1 – **Không sử dụng chân trái, chân phải điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.**

2 – Chân trái điều khiển bàn đạp phanh, chân phải điều khiển bàn đạp ga.

3 – Không sử dụng chân phải, chân trái điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.

248/ Khi vào số để tiến hoặc lùi xe ô tô có số tự động, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

1 – **Đạp bàn đạp phanh chân hết hành trình, vào số và kiểm tra lại xem có bị nhầm số không rồi mới cho xe lăn bánh.**

2 – Đạp bàn đạp để tăng ga với mức độ phù hợp, vào số và kiểm tra lại xem có bị nhầm số không rồi mới cho xe lăn bánh.

3 – Cả hai ý nêu trên.

249/ Khi động cơ ô tô có hộp số tự động đi trên đường trơn trượt, lầy lội hoặc xuống dốc cao và dài, người lái xe cần để cần số ở vị trí nào?

1 – Vị trí D

2 – **Vị trí L hoặc vị trí 2**

3 – Vị trí N

250/ Khi động cơ ô tô đã khởi động, muốn điều chỉnh ghế của người lái ta phải điều chỉnh cần số ở vị trí nào?

1 – **Vị trí N hoặc 0**

2 – Vị trí D hoặc số 1

3 – Cả 2 ý nêu trên.

251/ Khi điều khiển tăng số, người lái xe ô tô cần chú ý những điểm gì?

1 – **Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải tăng thứ tự từ thấp đến cao, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, chính xác.**

2 – Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải tăng thứ tự từ thấp đến cao, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, vù ga phải phù hợp với tốc độ.

252/ Khi điều khiển xe giảm số, người lái xe cần chú ý những điểm gì?

1 – Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải giảm thứ tự từ cao đến thấp, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng chính xác.

2 – **Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải giảm thứ tự từ cao đến thấp, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, chính xác, vù gaphải phù hợp với tốc độ.**

253/ Khi xe ô tô bị hỏng tại vị trí giao nhau giữa đường bộ và đường sắt, người lái xe xử lý như thế nào?

1 – **Nhanh chóng đưa xe ô tô ra khỏi đường sắt hoặc tìm cách báo hiệu để đoàn tàu dừng lại.**

2 – Đặt biển cảnh báo nguy hiểm tại vị trí xe ô tô bị hỏng để đoàn tàu dừng lại.

3 – Cả hai ý nêu trên.

254/ Khi lái xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn, không có người điều khiển giao thông, người lái xe phải xử lý như thế nào?

1 – **Tạm dừng xe tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 5m, hạ cửa kính, tắt các thiết bị âm thanh trên xe, quan sát, nếu không có tàu chạy qua về số thấp, tăng ga nhẹ vượt qua đường sắt.**

2 – Tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 5m quan sát phía trước, nếu không có tàu chạy, tăng số cao, tăng tốc độ cho xe nhanh chóng vượt qua đường sắt.

3 – Cả 2 ý nêu trên.

255/ Trên đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, cầu đường bộ đi chung với đường sắt thì loại phương tiện nào được quyền ưu tiên đi trước?

1 – Phương tiện nào bên phải không vướng.

2 – Phương tiện nào ra tín hiệu xin đường trước.

3 – **Phương tiện giao thông đường sắt.**

256/ Biển báo nào cấm người đi bộ?



1



2



3



1- Biển 1.

3- Biển 2.

2- Biển 1 và 3.

4- Biển 2 và 3.

257/ Gặp biển nào người lái xe phải nhường cho người đi bộ?

Gặp biển nào người lái xe phải nhường đường cho người đi bộ?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 2.

2- Biển 3.
4- Biển 1 và 3.

Câu 258/ Biển nào chỉ đường dành cho người đi bộ, các loại xe không được đi vào khi gặp điều này?

Biển nào chỉ đường dành cho người đi bộ, các loại xe không được đi vào khi gặp biển này?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 1 và 3.
4- Cả ba biển.

Câu 259/ Biển nào cấm các loại xe cơ giới đi vào, trừ xe gắn máy, mô tô hai bánh và các loại xe ưu tiên theo luật?

Biển nào cấm các loại xe cơ giới đi vào, trừ xe gắn máy, mô tô hai bánh và các loại xe ưu tiên theo luật định?



1



2



3



1- Biển 1.

3- Biển 1 và 3.

2- Biển 2.

4- Cả ba biển.

Câu 260/

Biển nào cấm ô tô tải?



1



2



3

1- Cả ba biển.

3- Biển 1 và 3.



2- Biển 2 và 3.

4- Biển 1 và 2.

Câu 261:

Biển nào cấm máy kéo?



1



2



3



1- Biển 2 và 3.
3- Cả ba biển.

2- Biển 1 và 3.
4- Biển 1.

Câu 262:

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau nguy hiểm?



1



2



3

1- Biển 1 và 2.
3- Biển 1.



2- Biển 2 và 3.
4- Cả ba biển.

Câu 263:

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau với đường sắt có rào chắn?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2 và 3.

Câu 264:

Biển nào báo hiệu giao nhau có tín hiệu đèn?



1



2



3



1- Biển 2.
3- Biển 3.

2- Biển 1.
4- Cả ba biển.

Câu 265:

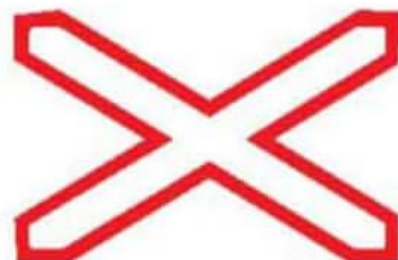
Biển nào báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường sắt?



1



2



3



- 1- Biển 1 và 3.
3- Biển 2 và 3.

- 2- Biển 1 và 2.
4- Cả ba biển.

Câu 266:

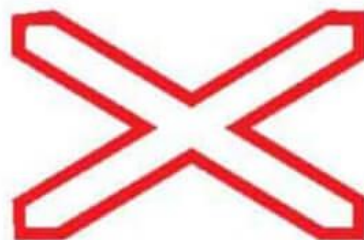
Biển nào báo hiệu đường sắt giao nhau với đường bộ không có rào chắn?



1



2



3

- 1- Biển 1 và 2.
3- Biển 1 và 3.



- 2- Biển 2 và 3.
4- Cả ba biển.

Câu 267:

Biển nào báo hiệu cửa chui?



1



2



3

1- Biển 1.

3- Biển 3.



2- Biển 2.

Câu 268:

Biển nào báo hiệu "Hết đoạn đường ưu tiên"?



1



2



3



1- Biển 3.

3- Biển 2.

2- Biển 1.

Câu 269:

Biển nào báo hiệu, chỉ dẫn xe đi trên đường này được quyền ưu tiên qua nơi giao nhau?



1



2



3

- 1- Biển 1 và 2.
3- Cả ba biển.



- 2- Biển 1 và 3.
4- Biển 2 và 3.

Câu 270:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên?



1



2



3



- 1- Biển 1.
3- Biển 2.

- 2- Biển 2 và 3.
4- Biển 3.

Câu 271:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên?



1



2



3

1- Biển 1 và 3.



2- Biển 2.

3- Biển 3.

Câu 272:

Biển nào báo hiệu nguy hiểm đường bị hẹp?



1



2



3

1- Biển 1 và 3.



2- Biển 2 và 3.

3- Cả ba biển.

4- Biển 1 và 2.

Câu 273:

Khi gặp biển nào, người lái xe phải giảm tốc độ, chú ý xe đi ngược chiều, xe đi ở phía đường bị hẹp phải nhường đường cho xe đi ngược chiều?



1



2



3

1- Biển 1.

3- Cả ba biển.



2- Biển 2 và 3.

4- Biển 1 và 3.

Câu

274:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên?



1



2



3

1- Biển 1.

3- Biển 2.



2- Biển 3.

4- Cả ba biển.

Câu 275:

Biển nào báo hiệu "Đường giao nhau" của các tuyến đường cùng cấp?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 2.

2- Biển 3.

Câu 276:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 1.



2- Biển 2.

Câu 277:

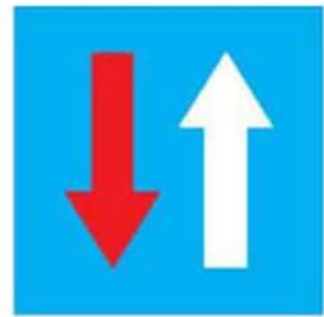
Biển nào báo hiệu đường hai chiều?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 278:

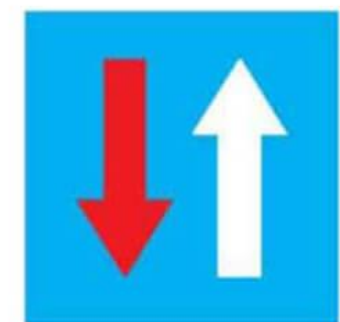
Biển nào báo hiệu phải giảm tốc độ, nhường đường cho xe cơ giới đi ngược chiều qua đường hẹp?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 3.



2- Biển 2.

Câu 279:

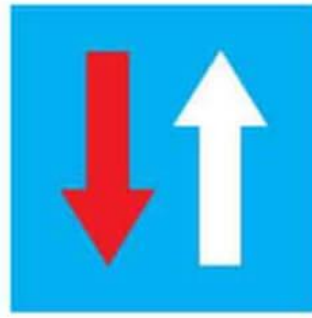
Biển nào chỉ dẫn được ưu tiên qua đường hẹp?



1



2



3

- 1- Biển 1.
☒ 3- Biển 3.

- 2- Biển 2.
4- Biển 2 và 3.

Câu 280:

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô ba bánh đi vào?



1



2



3

- 1- Biển 1 và 3.
3- Biển 2 và 3.

- ☒ 2- Biển 1 và 2.

Câu 281:

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô hai bánh đi vào?



1



2



3



- 1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 282:

Khi gặp biển nào thì xe mô tô hai bánh được đi vào?



1



2



3

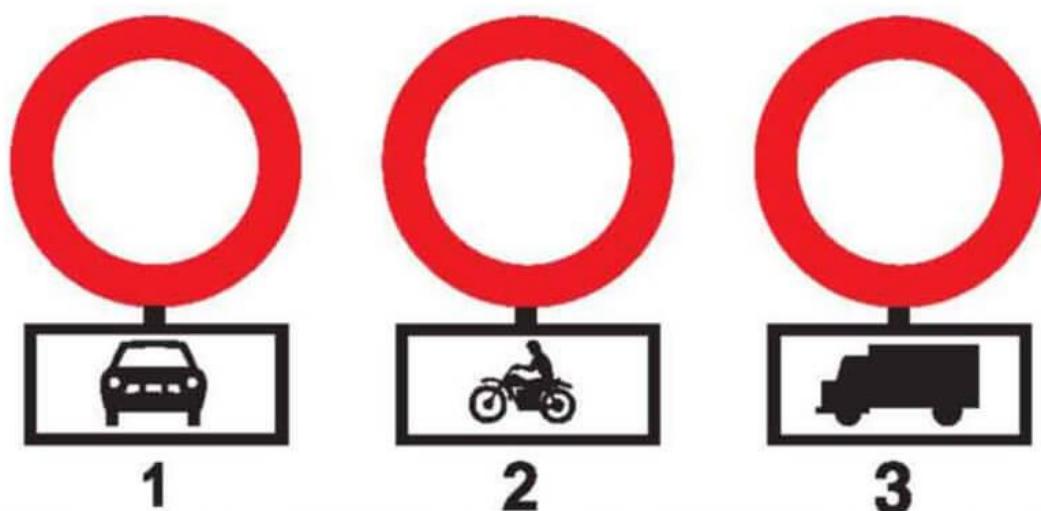


- 1- Không biển nào.
3- Biển 2 và 3.

- 2- Biển 1 và 2.
4- Cả ba biển.

Câu 283:

Biển nào xe mô tô hai bánh được đi vào?

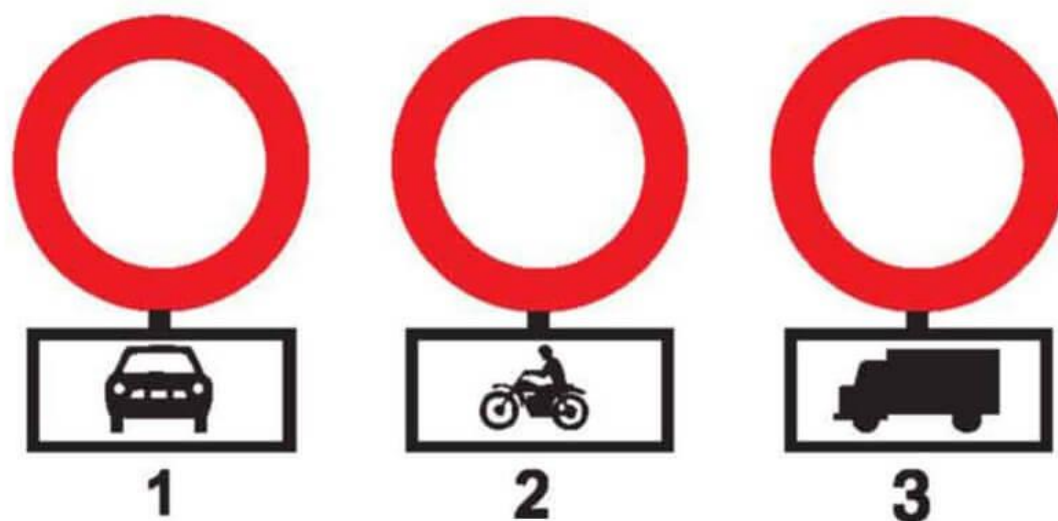


1- Biển 1 và 2.
3- Biển 2 và 3.

☒ 2- Biển 1 và 3.

Câu 284:

Biển nào xe mô tô hai bánh không được đi vào?

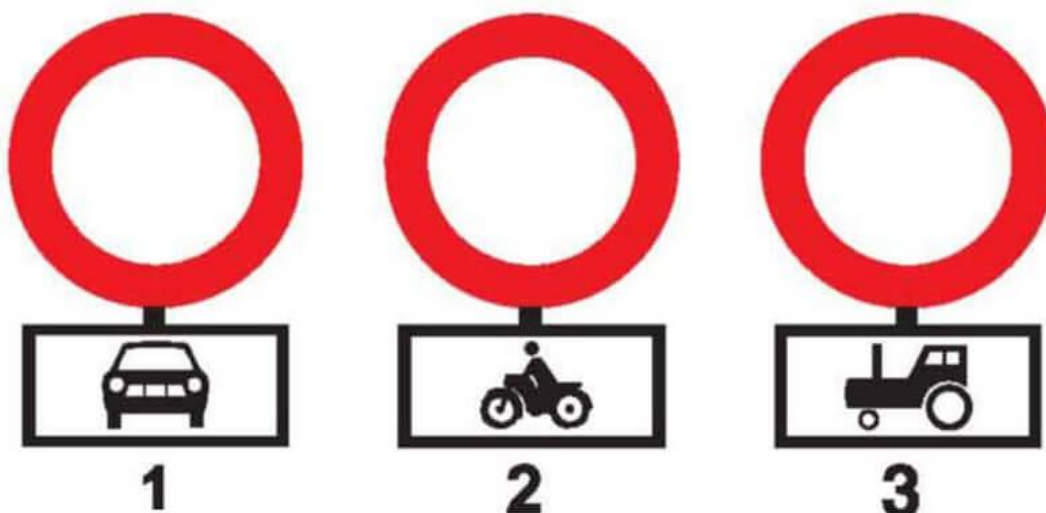


1- Biển 1.
3- Biển 3.

☒ 2- Biển 2.

Câu 285:

Ba biển này có ý nghĩa hiệu lực như thế nào?



1- Cấm các loại xe ở biển phụ đi vào.

2- Cấm các loại xe cơ giới đi vào trừ loại xe ở biển phụ

Câu 286:

Biển nào cho phép ô tô con được vượt?



1- Biển 1 và 2.

3- Biển 2 và 3.



2- Biển 2.

4- Biển 1 và 3.

Câu 287:

Biển nào không cho phép ô tô con vượt?



1



2



3



1- Biển 2.
3- Biển 3.

2- Biển 1.

Câu 288:

Biển nào cấm ô tô tải vượt?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 1 và 3.



2- Biển 1 và 2.
4- Biển 2 và 3.

Câu 289:

Biển nào cấm quay xe?



1



2



1- Biển 1.
3- Không biển nào.



2- Biển 2.

Câu 290:

Biển nào cấm xe rẽ trái?



1



2



1- Biển 1.
3- Cả hai biển.

2- Biển 2.

Câu 291:

Khi gặp biển nào xe được rẽ trái?



1



2

1- Biển 1.



2- Biển 2.

3- Không biển nào.

Câu 292:

Biển nào cho phép xe rẽ trái?



1



2

1- Biển 1.



3- Không biển nào

2- Biển 2.

Câu 293:

Biển nào xe quay đầu không bị cấm?



1



2

- 1- Biển 1.
3- Cả hai biển.

☒ 2- Biển 2.

Câu 294:

Biển nào xe được phép quay đầu nhưng không được rẽ trái?



1



2

- 1- Biển 1.
3- Cả hai biển.

☒ 2- Biển 2.

Câu 295:

Biển nào là biển báo hiệu cấm đi ngược chiều?



1



2



3

- 1- Biển 1.
3- Cả ba biển.

☒ 2- Biển 2.

Câu 296:

Biển nào báo hiệu chiều dài đoạn đường phải giữ cự ly tối thiểu giữa hai xe?



1



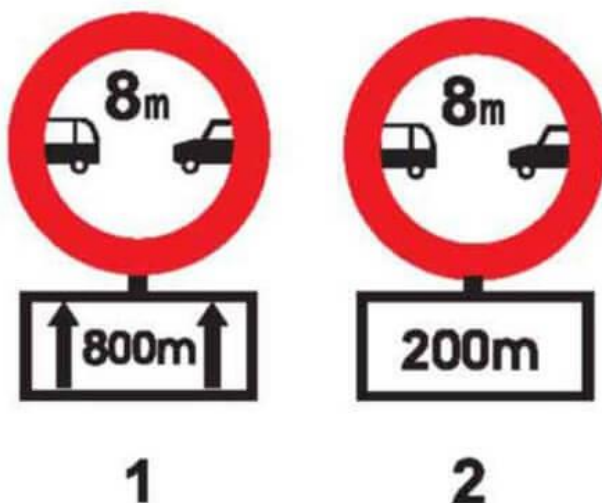
2

- ☒ 1- Biển 1.
3- Cả hai biển.

2- Biển 2.

Câu 297:

Biển nào báo hiệu khoảng cách thực tế từ nơi đặt biển đến nơi cần cự ly tối thiểu giữa hai xe?



1- Biển 1.



2- Biển 2.

3- Cả hai biển.

Câu 298:

Khi gặp biển nào xe ưu tiên theo luật định vẫn phải dừng lại?



1- Biển 1.



2- Biển 2.

3- Cả ba biển.

Câu 299:

Trong các trường hợp dưới đây, người lái xe phải xử lý như thế nào khi gặp biển 2 “Stop”?



1



2

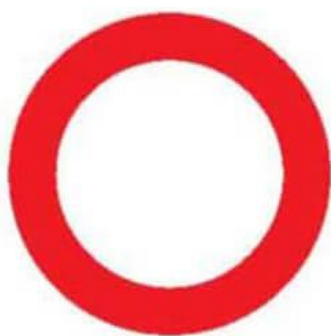


3

- ☒ 1- Dừng lại theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông khi có tàu hỏa sắp chạy qua.
- ☒ 2- Dừng lại khi có xe đi ngược chiều trên cầu hẹp, khi trên đường có nguy cơ mất an toàn giao thông.
- 3- Không phải dừng lại khi gặp hai trường hợp trên.

Câu 300:

Biển nào cấm tất cả các loại xe cơ giới và thô sơ đi lại trên đường, trừ xe ưu tiên theo luật định (nếu đường vẫn cho xe chạy được)?



1



2

- ☒ 1- Biển 1.
- 2- Biển 2.
- 3- Cả hai biển.

Câu 301:

Biển nào (đặt trước ngã ba, ngã tư) cho phép xe được rẽ sang hướng khác?



1



2

- ☒ 1- Biển 1.
☒ 3- Không biển nào.

2- Biển 2.

Câu 302:

Biển nào báo hiệu hướng đi thẳng phải theo?



1



2

- ☒ 1- Biển 1.

2- Biển 2.

Câu 303:

Biển nào báo hiệu đường một chiều?



1



2

- 1- Biển 1.
3- Cả hai biển.

☒ 2- Biển 2.

Câu 304:

Trong các biển dưới đây biển nào là biển hết hạn chế tốc độ tối đa?



1



2



3

- ☒ 1- Biển 1.
3- Biển 3.

- 2- Biển 2.
4- Cả ba biển.

Câu 305:

Trong các biển dưới đây biển nào là biển hết hạn chế tốc độ tối thiểu?



1



2



3

- 1- Biển 1.
☒ 3- Biển 3.

- 2- Biển 2.
4- Cả ba biển.

Câu 306:

Trong các biển dưới đây biển nào là biển hết mọi lệnh cấm?



1



2



3

- 1- Biển 1.
3- Biển 3.

- ☒ 2- Biển 2.
4- Cả ba biển.

Câu 307:

Biển nào báo hiệu đường dành cho ô tô?



1



2



1- Biển 1.

2- Biển 2.

Câu 308:

Biển nào báo hiệu hết đường dành cho ô tô?



1



2



1- Biển 2.

2- Biển 1.

Câu 309:

Khi gặp biển nào thì các phương tiện không được đi vào, trừ ô tô và mô tô?



1



2



1- Biển 1.

2- Biển 2.

Câu 310:

Biển nào cho phép được quay đầu xe đi theo hướng ngược lại khi đặt biển trước ngã ba, ngã tư?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

4- Không biển nào.

Câu 311:

Biển nào không cho phép rẽ phải?



1



2



3



- 1- Biển 1.
3- Biển 2.

- 2- Biển 3.
4- Biển 1 và 3.

Câu 312:

Khi đến chỗ giao nhau, gặp biển nào thì người lái xe không được cho xe đi thẳng, phải rẽ sang hướng khác?



1



2



3



- 1- Biển 1 và 3.
3- Biển 1 và 2.

- 2- Biển 2 và 3.
4- Cả ba biển.

Câu 313:

Biển nào được đặt trước ngã ba, ngã tư và phạm vi tác dụng của biển ở ngã ba, ngã tư đằng sau mặt biển?



1



2



3

- ☒ 1- Biển 1 và 2.
☐ 3- Biển 1 và 3.

2- Biển 2.

Câu 314:

Biển nào được đặt sau ngã ba, ngã tư và phạm vi tác dụng của biển ở ngã ba, ngã tư trước mặt biển?



1



2



3

- ☒ 1- Biển 1.
☐ 3- Biển 2.

2- Biển 3.

Câu 315:

Khi gặp các biển này xe ưu tiên theo luật định (có tải trọng hay chiều cao toàn bộ vượt quá chỉ số ghi trên biển) có được phép đi qua hay không?



1



2



3

1- Được phép.



2- Không được phép.

Câu 316:

Biển nào hạn chế kích thước chiều cao của xe và hàng?



1



2



3



1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 317:

Biển số 2 có ý nghĩa như thế nào?



1



2



3

- 1- Cho phép ô tô có tải trọng trục lớn hơn 7 tấn đi qua.
☒ 2- Cho phép ô tô có trọng lượng trên trục xe từ 7 tấn trở xuống đi qua.

Câu 318:

Biển số 3 có ý nghĩa như thế nào?



1



2

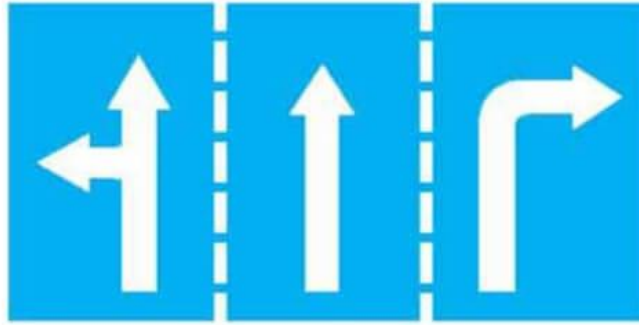


3

- ☒ 1- Cấm các loại xe có trọng lượng toàn bộ (xe và hàng) trên 10 tấn đi qua.
2- Hạn chế tải trọng hàng hóa chở trên xe.
3- Hạn chế trọng lượng trên trục xe.

Câu 319:

Biển này có ý nghĩa gì?



- 1- Chỉ hướng đi phải theo.
- ☒ 2- Biển chỉ dẫn cho người lái xe biết số lượng làn đường trên mặt đường và hướng đi trên mỗi làn đường theo vạch kẻ đường.
- 3- Chỉ hướng đường phải theo.

Câu 320:

Biển nào cấm máy kéo kéo theo rơ moóc?



1



2

- ☒ 1- Biển 1.
- ☒ 2- Biển 2.
- 3- Không biển nào.

Câu 321:

Khi gặp biển số 1, xe ô tô tải có được đi vào không?



1



2



3



1- Được đi vào.

2- Không được đi vào.

Câu 322:

Biển nào không có hiệu lực đối với ô tô tải không kéo móc?



1



2



3



1- Biển 1 và 2.
3- Cả ba biển.

2- Biển 2 và 3.
4- Biển 1 và 3.

Câu 323:

Biển nào cấm máy kéo?



1



2



3

1- Biển 1 và 3.

3- Cả ba biển.

2- Biển 1 và 2.



4- Biển 2 và 3.

Câu 324:

Khi gặp biển này, xe lam và mô tô ba bánh có được phép rẽ trái hay rẽ phải hay không?



1- Được phép.



2- Không được phép.

Câu 325:

Biển này có hiệu lực đối với xe mô tô hai, ba bánh không?



1- Có.

2- Không.

Câu 326:

Biển Này Có Ý Nghĩa Gì?



1. Cấm xe cơ giới(trừ xe ưu tiên theo luật định) đi thẳng.
2. Cấm Ô Tô và Mô Tô (trừ xe ưu tiên theo luật định) đi về bên trái và bên phải.
3. Hướng trái và không phải cấm xe cơ giới.

Câu 327:

Biển phụ đặt dưới biển cấm bóp còi có ý nghĩa gì?



- 1- Báo khoảng cách đến nơi cấm bóp còi.
- ☒ 2- Chiều dài đoạn đường cấm bóp còi từ nơi đặt biển.
- 3- Báo cấm dùng còi có độ vang xa 500m.

Câu 328:

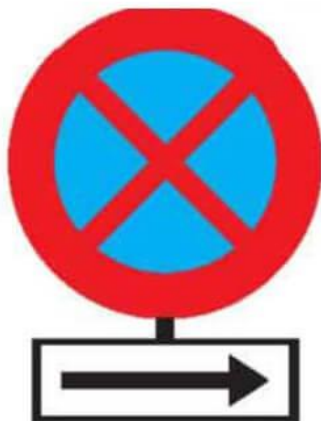
Chiều dài đoạn đường 500m từ nơi đặt biển này người lái xe có được phép bấm còi không?



- 1- Được phép.
- ☒ 2- Không được phép.

Câu 329:

Biển này có ý nghĩa gì?



- ☒ 1- Cấm dừng xe về hướng bên trái.
- ☒ 2 Cấm đỗ xe và cấm dừng xe theo hướng bên phải.
- 3 Được phép đỗ xe và dừng xe theo hướng bên phải.

Câu 330:

Biển nào cấm máy kéo kéo theo rơ moóc?



1



2

- ☒ 1- Biển 1.
- ☒ 2- Biển 2.
- 3- Không biển nào.

Câu 331:

Gặp biển này, xe ô tô sơ mi rơ moóc có tổng chiều dài lớn hơn trị số ghi trên biển có được phép đi vào không?



- ☒ 1- Không được phép. 2- Được phép.

Câu 332:

Xe ô tô chở hàng vượt quá phía trước và sau thùng xe, mỗi phía quá 10% chiều dài toàn bộ thân xe, tổng chiều dài xe (cả hàng) từ trước đến sau nhỏ hơn trị số ghi trên biển thì có được phép đi vào không?



- ☒ 1- Không được phép. 2- Được phép.

Câu 333:

Biển nào cấm xe đạp đi vào?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 3.

☒ 2- Biển 2.

Câu 334:

Biển nào báo hiệu đường dành cho xe thô sơ?



1



2



3

☒ 1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 335:

Biển nào báo hiệu nơi đỗ xe cho người tàn tật?



1



2



3

1- Biển 1.

3- Biển 3.



2- Biển 2.

Câu 336:

Biển nào cấm xe tải vượt?



1



2



1- Biển 1.

3- Không biển nào.



2- Biển 2.

Câu 337:

Biển nào xe ô tô con được phép vượt?



1



2



1- Biển 2.

2- Biển 1.

Câu 338:

Biển nào báo hiệu đường đôi?



1



2



3

1- Biển 1.

3- Biển 3.



2- Biển 2.

Câu 339:

Biển nào báo hiệu đường đôi?



1



2



3

☒ 1- Biển 1.
☐ 3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 340:

Biển nào báo hiệu hết đường đôi?



1



2



3

☒ 1- Biển 2.
☐ 3- Biển 3.

2- Biển 1.

Câu 341:

Biển nào báo hiệu hết đường cao tốc?



1



2



3

1- Biển 1.

☒ 2- Biển 2.

3- Biển 3.

Câu 342:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường hai chiều?



1



2



3

☒ 1- Biển 1.
3- Biển 3.

2- Biển 2.

Câu 343:

Biển nào báo hiệu đường hai chiều?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 3.

☒ 2- Biển 2.

Câu 344:

Biển nào báo hiệu giao nhau với đường hai chiều?



1



2



3

1- Biển 1.
3- Biển 3.

☒ 2- Biển 2.

Câu 345:

Biển nào báo hiệu cầu vượt liên thông?



1



2



3

- ☒ 1- Biển 2 và 3.
☐ 3- Biển 1 và 3.

- 2- Biển 1 và 2.
4- Cả ba biển.

Câu 346:

Biển nào báo hiệu chú ý chướng ngại vật?



1



2



3

- 1- Biển 1.
3- Cả ba biển.

- ☒ 2- Biển 2 và 3.

Câu 347:

Biển nào báo hiệu đoạn đường hay xảy ra tai nạn?



1



2



3

1- Biển 1.

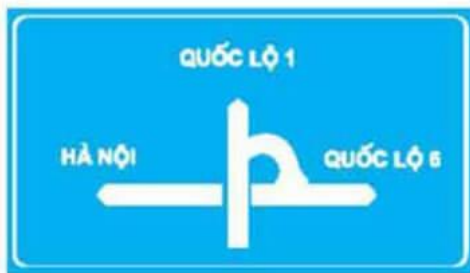


2- Biển 2.

3- Biển 2 và 3.

Câu 348:

Biển số 1 có ý nghĩa gì?



1



2



3

1- Đi thẳng hoặc rẽ trái trên cầu vượt.

2- Đi thẳng hoặc rẽ phải trên cầu vượt.



3- Báo hiệu cầu vượt liên thông.

Câu 349:

Biển nào báo hiệu tuyến đường cầu vượt cắt qua?



1



2



3



1- Biển 1 và 2.
3- Biển 2 và 3.

2- Biển 1 và 3.

Câu 350:

Biển nào báo hiệu đường hầm?



1



2



3



1- Cả ba biển.
3- Biển 2.

2- Biển 2 và 3.

Câu 351:

Biển nào chỉ dẫn tên đường trên các tuyến đường đối ngoại?



1



2



3

- ☒ 1- Biển 1.
☐ 3- Biển 3.

- 2- Biển 2.
4- Biển 1 và 2.

Câu 352:

Biển số 1 có ý nghĩa gì?



1



2

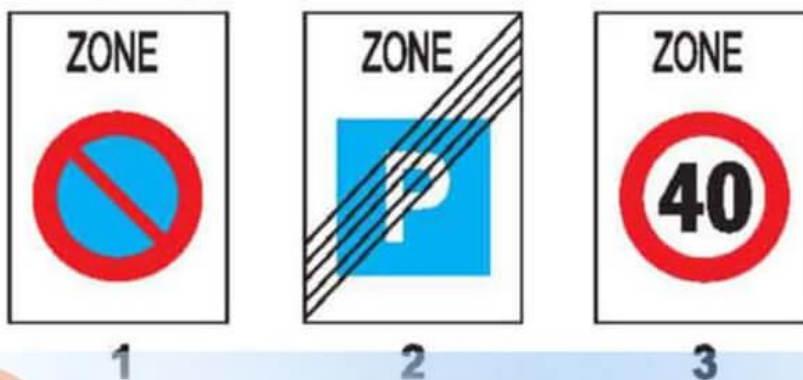


3

- ☒ 1- Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực cấm đỗ xe theo giờ trên các tuyến đường đối ngoại.
2- Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
3- Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.

Câu 353:

Biển số 3 có ý nghĩa gì?

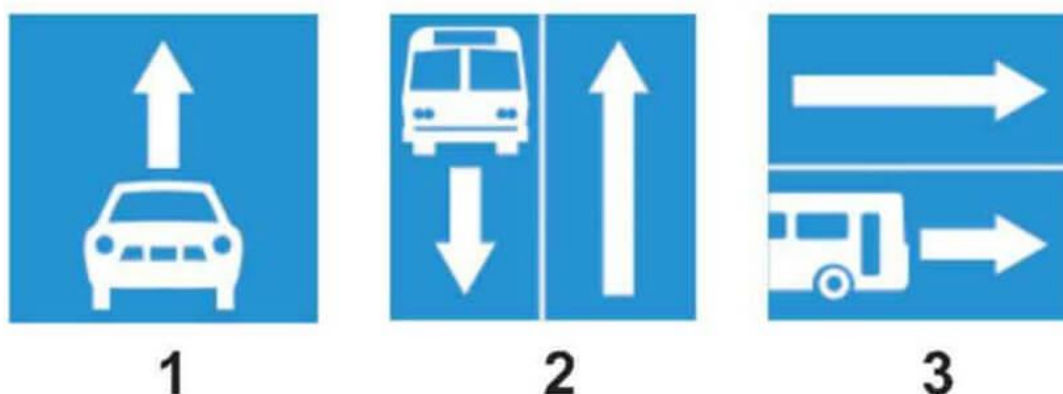


<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

- 1- Biển chỉ dẫn khu vực cấm đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
- 2- Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
- ☒ 3- Biển chỉ dẫn khu vực hạn chế tốc độ tối đa trên các tuyến đường đối ngoại.
- 4- Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực cấm đỗ xe theo giờ trên các tuyến đường đối ngoại.

Câu 354:

Biển nào báo hiệu đường có làn đường dành cho ô tô khách?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

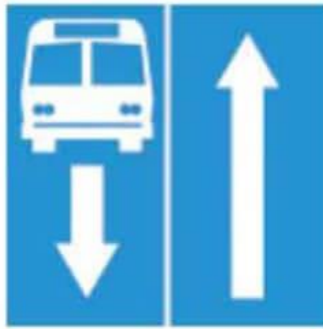
- 1- Biển 1.
- ☒ 2- Biển 2.
- 3- Biển 3.

Câu 355:

Biển nào báo hiệu rẽ ra đường có làn đường dành cho ô tô khách?



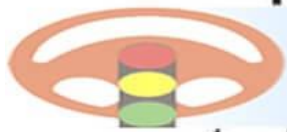
1



2



3



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Biển 1.

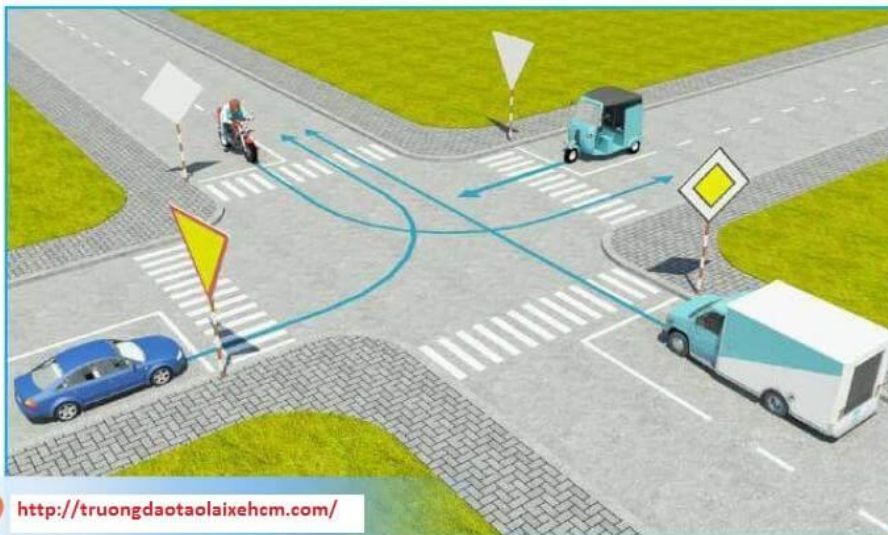
2- Biển 2.



3- Biển 3.

Câu 356:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Xe tải, xe lam, xe con, mô tô.

3- Xe lam, xe tải, xe con, mô tô.

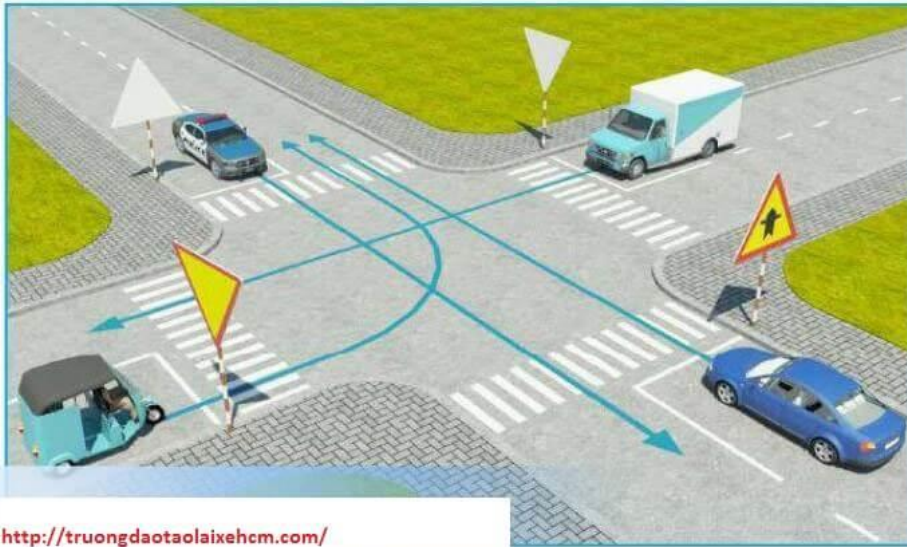


2- Xe tải, mô tô, xe lam, xe con.

4- Mô tô, xe lam, xe tải, xe con.

Câu 357:

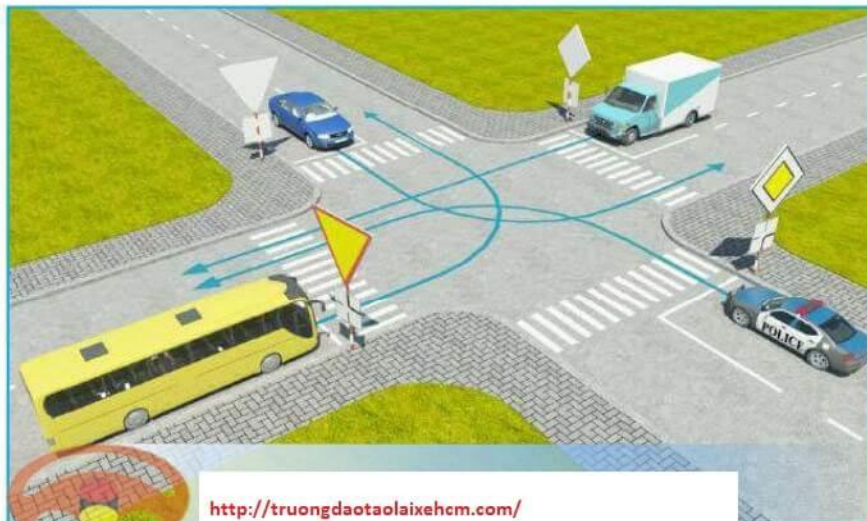
Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Xe công an, xe con, xe tải, xe lam.
2- Xe công an, xe lam, xe con, xe tải.
3- Xe công an, xe tải, xe lam, xe con.
4- Xe con, xe công an, xe tải, xe lam.

Câu 358:

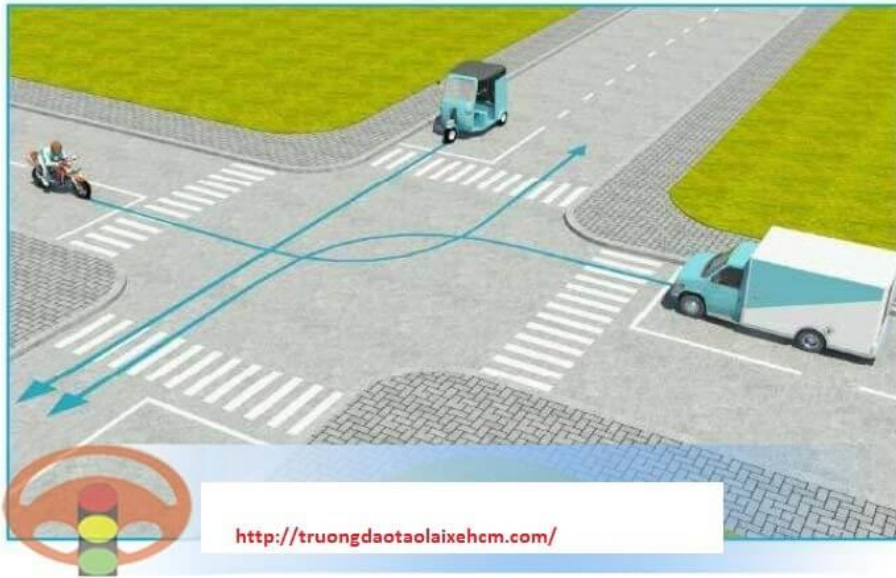
Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe tải, xe công an, xe khách, xe con.
2- Xe công an, xe khách, xe con, xe tải.
3- Xe công an, xe con, xe tải, xe khách.
☒ 4- Xe công an, xe tải, xe khách, xe con.

Câu 359:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe tải, xe lam, mô tô.
- 2- Xe lam, xe tải, mô tô.

- ☒ 3- Mô tô, xe lam, xe tải.
- 4- Xe lam, mô tô, xe tải.

Câu 360:

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

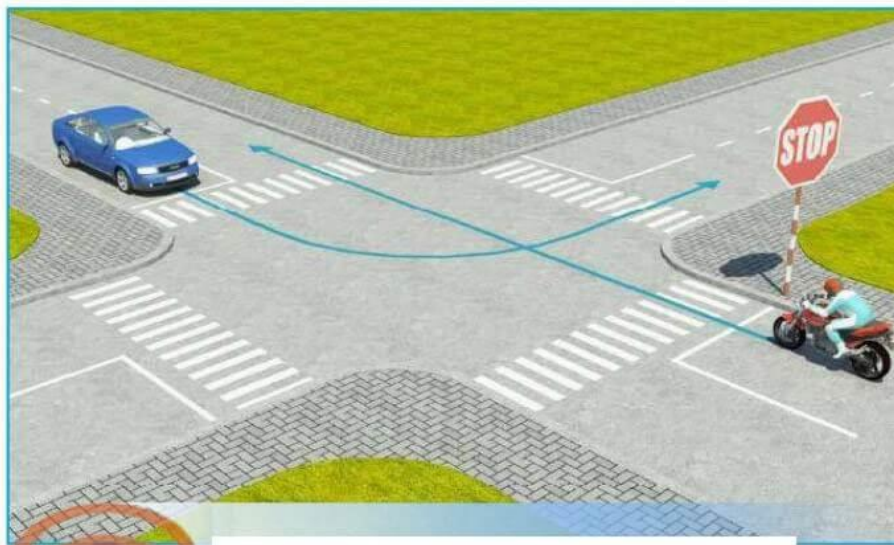


- ☒ 1- Xe con.

2- Xe tải.

Câu 361:

Trường hợp này xe nào được quyền đi trước?



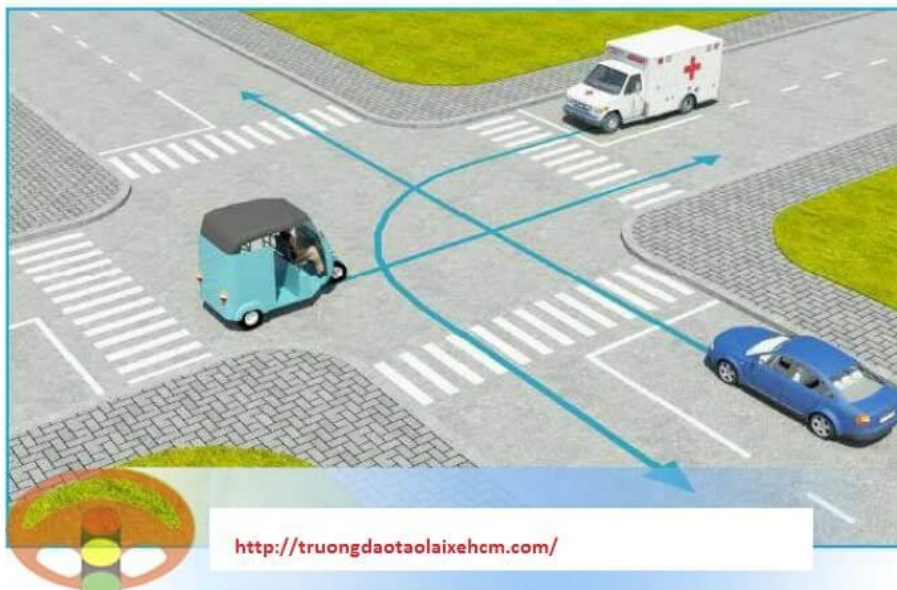
<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Mô tô.

☒ 2- Xe con.

Câu 362:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

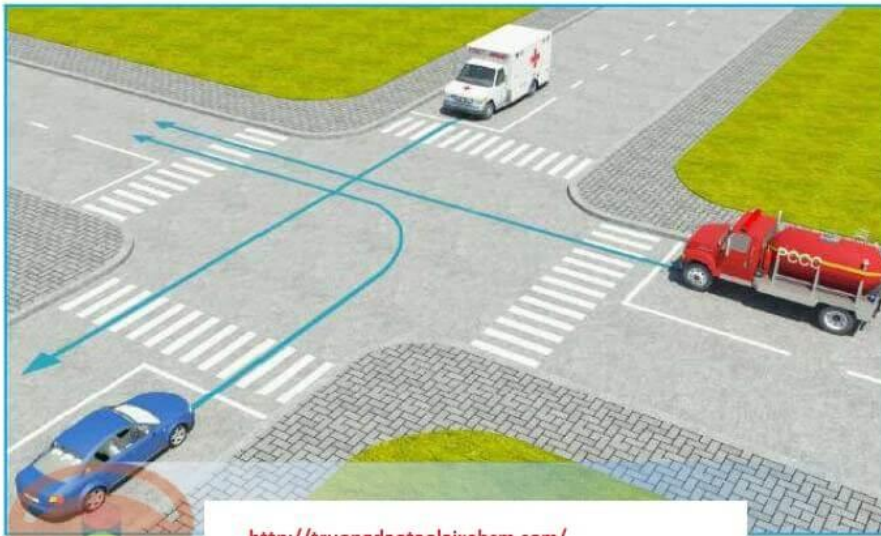


<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

- ☒ 1- Xe lam, xe cứu thương, xe con.
2- Xe cứu thương, xe con, xe lam.
3- Xe con, xe lam, xe cứu thương.

Câu 363:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe con.
- ☒ 2- Xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe con.
- 3- Xe cứu thương, xe con, xe cứu hỏa.

Câu 364:

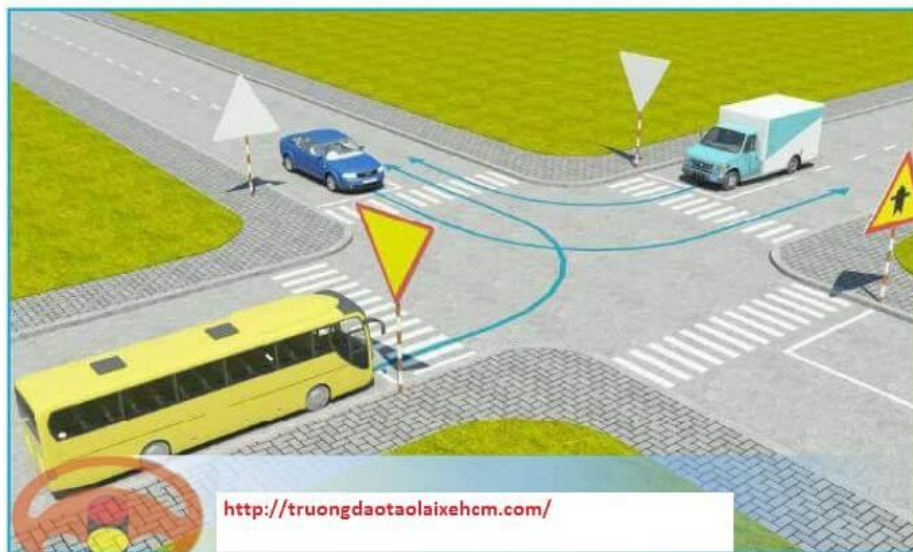
Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



- 1- Mô tô.
- ☒ 2- Xe cứu thương.

Câu 365:

Xe nào phải nhường đường đi cuối cùng qua nơi giao nhau này?



☒ 1- Xe khách.
3- Xe con.

2- Xe tải.

Câu 366:

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?



☒ 1- Xe con.

2- Xe tải.

Câu 367:

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



1- Xe công an.

☒ 2- Xe chữa cháy.

Câu 368:

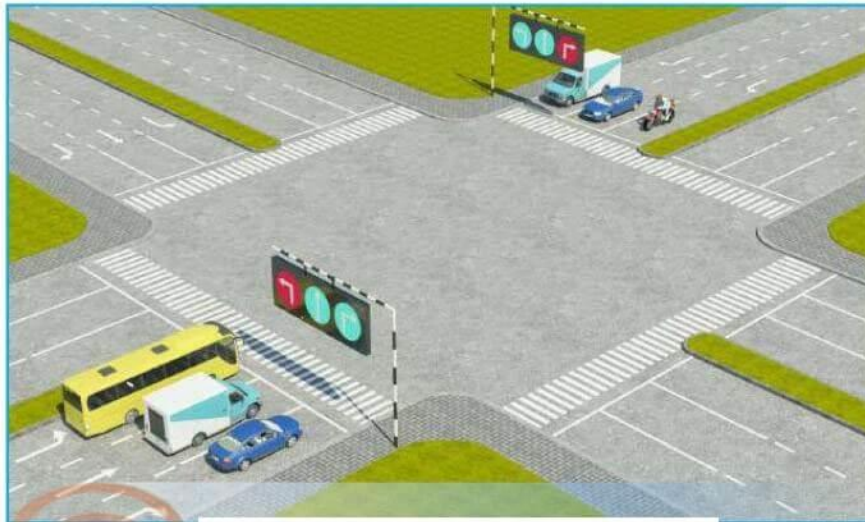
Theo tín hiệu đèn, xe nào được phép đi?



☒ 1- Xe con và xe khách. 2- Mô tô.

Câu 369:

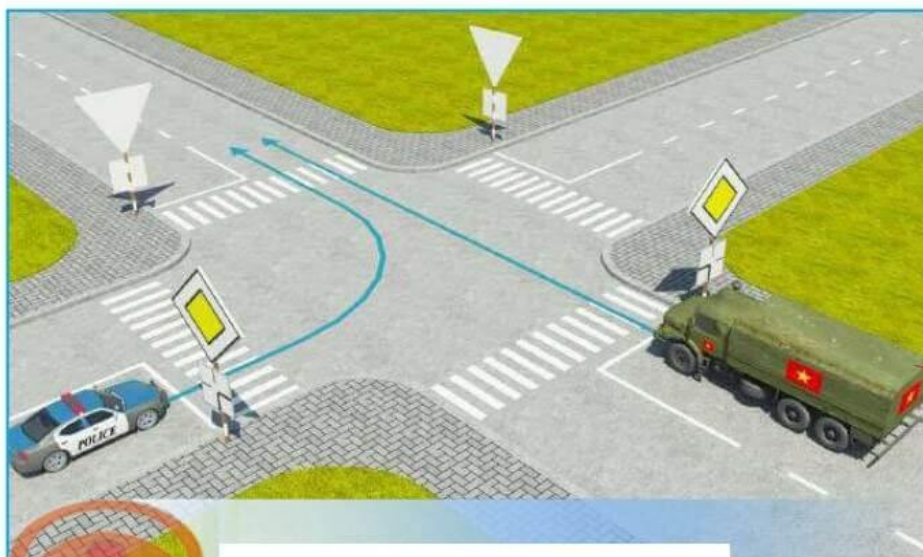
Theo tín hiệu đèn, xe nào được quyền đi là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe khách, mô tô. 2- Xe tải, mô tô.
☒ 3- Xe con, xe tải.

Câu 370:

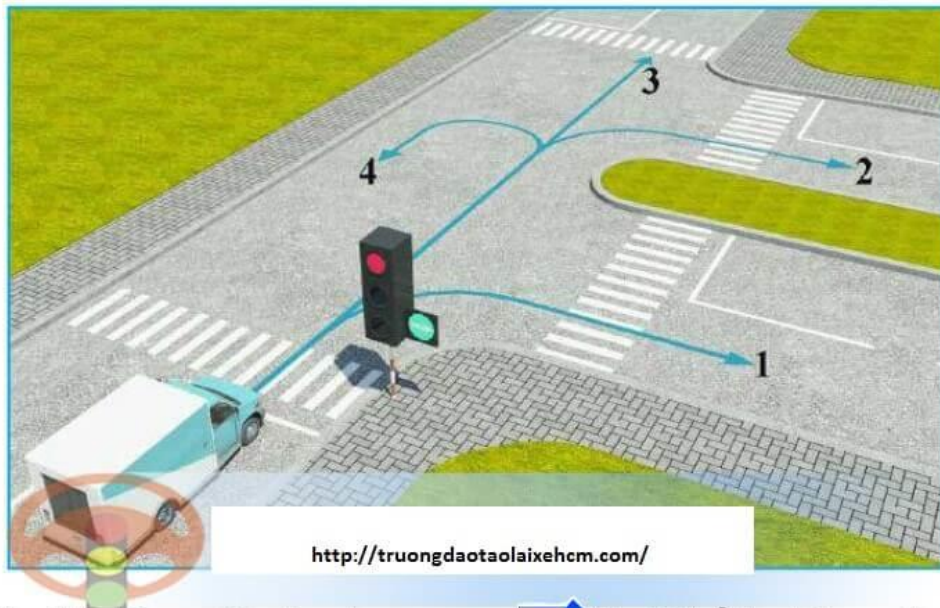
Trong trường hợp này xe nào được quyền đi trước?



- 1- Xe công an. ☒ 2- Xe quân sự.

Câu 371:

Theo tín hiệu đèn, xe tải đi theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?

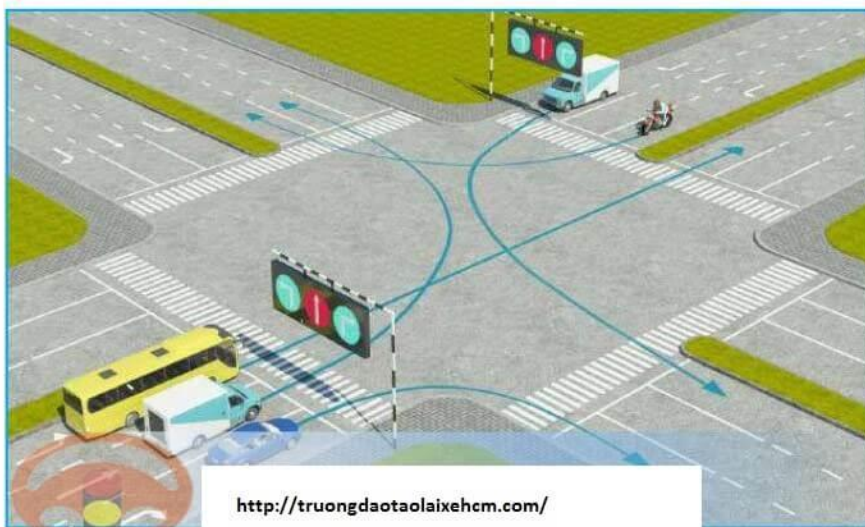


1- Hướng 2, 3, 4.
3- Hướng 1 và 2.

☒ 2- Chỉ hướng 1.
4- Hướng 3 và 4.

Câu 372:

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



☒ 1- Xe khách, xe tải, mô tô.
2- Xe tải, xe con, mô tô.
3- Xe khách, xe con, mô tô.

Câu 373:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe khách, xe tải, mô tô, xe con.
- 2- Xe con, xe khách, xe tải, mô tô.
- ☒ 3- Mô tô, xe tải, xe khách, xe con.
- 4- Mô tô, xe tải, xe con, xe khách.

Câu 374:

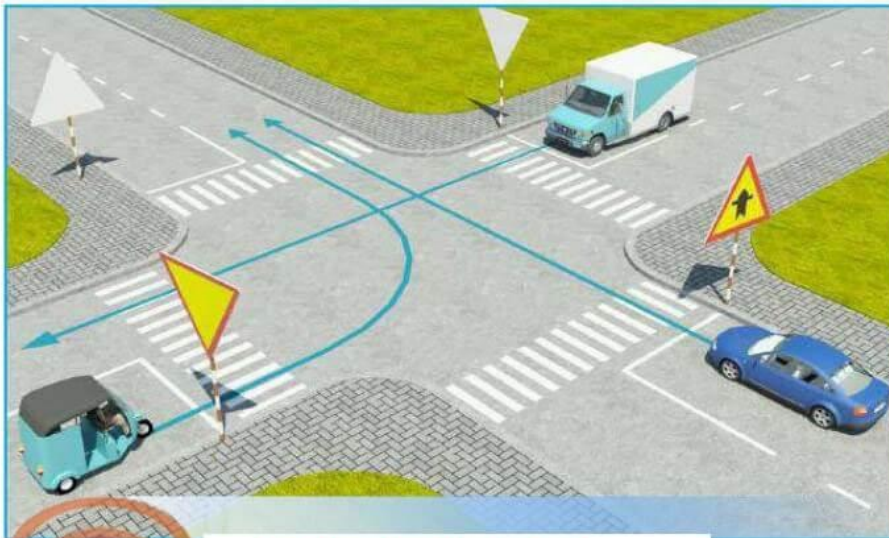
Trong trường hợp này xe nào dễ vi phạm quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Xe tải.
- 2- Xe con và mô tô.
- 3- Cả ba xe.
- 4- Xe con và xe tải.

Câu 375:

Xe nào được quyền đi trước?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

- 1- Xe tải.
3- Xe lam.

☒ 2- Xe con.

Câu 376:

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy đi được?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

- ☒ 1- Cả ba hướng.
3- Chỉ hướng 1

2- Chỉ hướng 1 và 3.

Câu 377:

Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Cả hai xe. 2- Không xe nào vi phạm.
3- Chỉ xe mô tô vi phạm. 4- Chỉ xe tải vi phạm.

Câu 378:

Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?



- 1- Chỉ mô tô 2- Chỉ xe tải.
☒ 3- Cả ba xe. 4- Chỉ mô tô và xe tải.

Câu 379:

Xe tải kéo mô tô ba bánh như hình này có đúng quy tắc giao thông không?



1- Đúng.

☒ 2- Không đúng.

Câu 380:

Theo hướng mũi tên, hướng nào xe không được phép đi?



1- Hướng 2 và 5.

☒ 2- Chỉ hướng 1.

Câu 381:

Theo hướng mũi tên, những hướng nào ô tô không được phép đi?

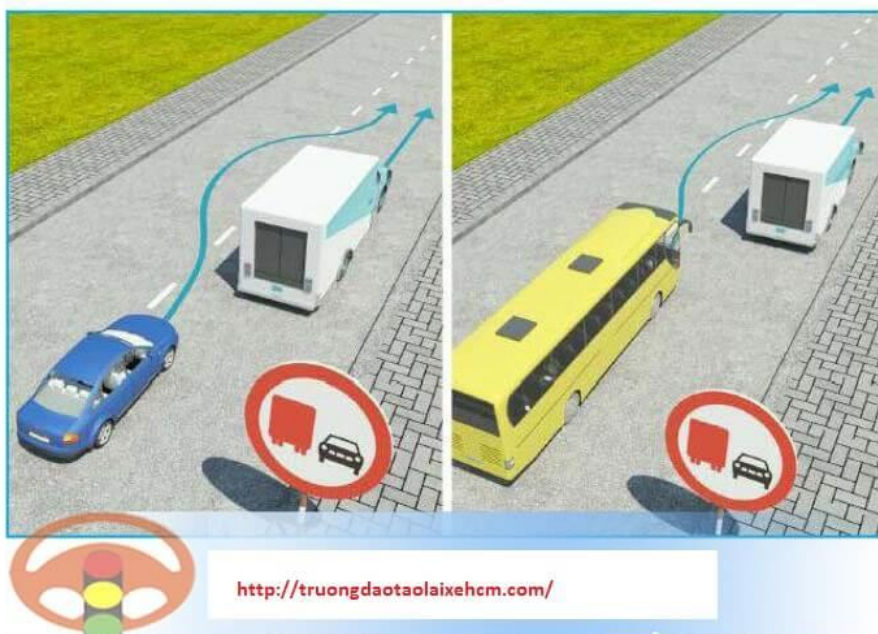


1- Hướng 1 và 2.
3- Hướng 1 và 4.

2- Chỉ hướng 1.
☒ 4- Hướng 2 và 3.

Câu 382:

Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?



☒ 1- Cả 2 xe đều không đúng. ☒ 2- Xe con.
☒ 3- Xe khách.

Câu 383:

Theo hướng mũi tên, gặp biển hướng đi phải theo đặt trước ngã tư, những hướng nào xe được phép đi?



☒ 1- Hướng 2 và 3.
3- Hướng 1 và 3.

2- Hướng 1, 2 và 3.

Câu 384:

Xe kéo nhau như hình này có vi phạm quy tắc giao thông không?



1- Không.

☒ 2- Vi phạm.

Câu 385:

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?



1- Xe khách.

2- Xe tải.

Câu 386:

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



1- Xe lam.



2- Xe xích lô.

Câu 387:

Xe kéo nhau trong trường hợp này đúng quy định không?



☒ 1- Không đúng.

2- Đúng.

Câu 388:

Theo hướng mũi tên, những hướng nào ô tô con được phép đi?



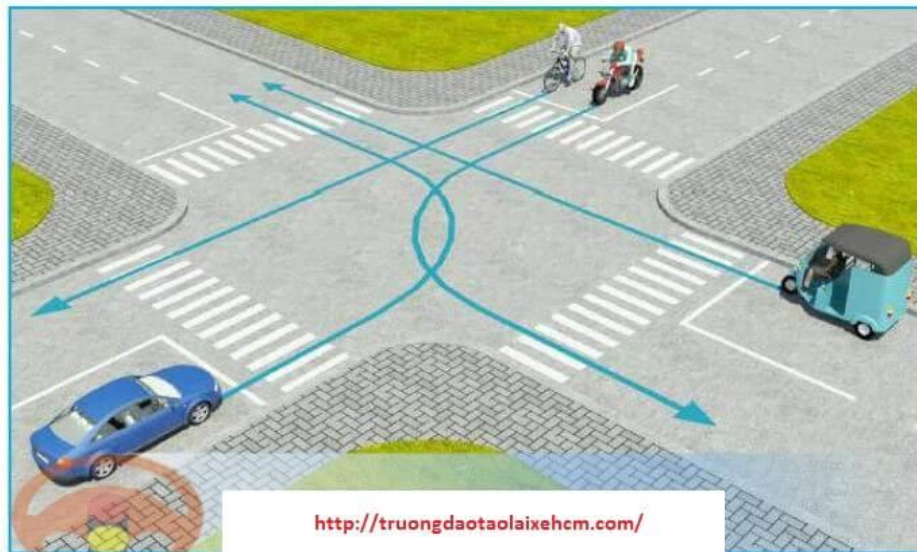
1- Hướng 1.

3- Hướng 2, 3 và 4.

☒ 2- Hướng 1, 3 và 4.
4- Cả bốn hướng.

Câu 389:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe lam, mô tô, xe con, xe đạp.
- 2- Xe con, xe đạp, mô tô, xe lam.
- 3- Xe lam, xe con, mô tô + xe đạp.
- ☒ 4- Mô tô + xe đạp, xe lam, xe con.

Câu 390:

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe tải được phép đi?



- ☒ 1- Chỉ hướng 1.
- 2- Hướng 1, 3 và 4.
- 3- Hướng 1, 2 và 3.
- 4- Cả bốn hướng.

Câu 391:

Những hướng nào xe tải được phép đi?



1- Cả ba hướng.

☒ 2- Hướng 2 và 3.

Câu 392:

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?



1- Chỉ hướng 1.

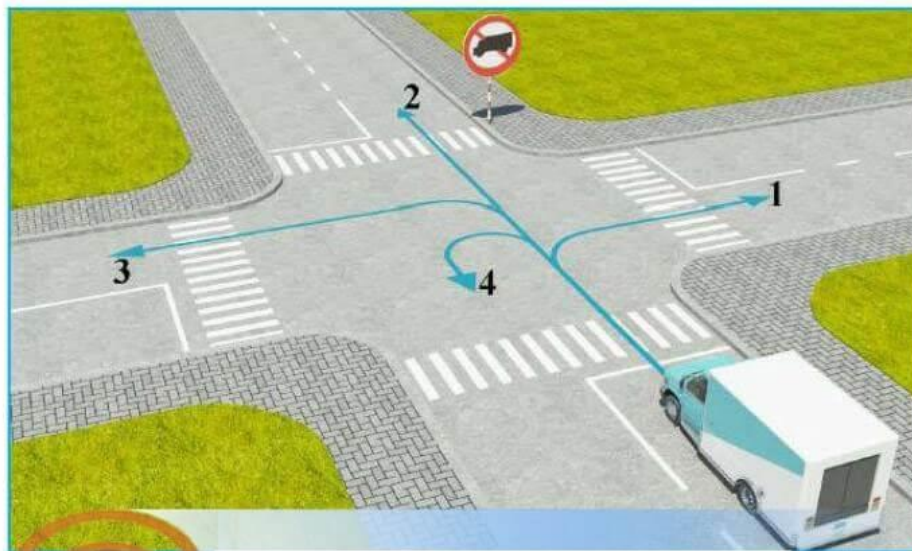
☒ 3- Hướng 1 và 5.

2- Hướng 1 và 4.

4- Hướng 1, 4 và 5.

Câu 393:

Những hướng nào ô tô tải được phép đi?



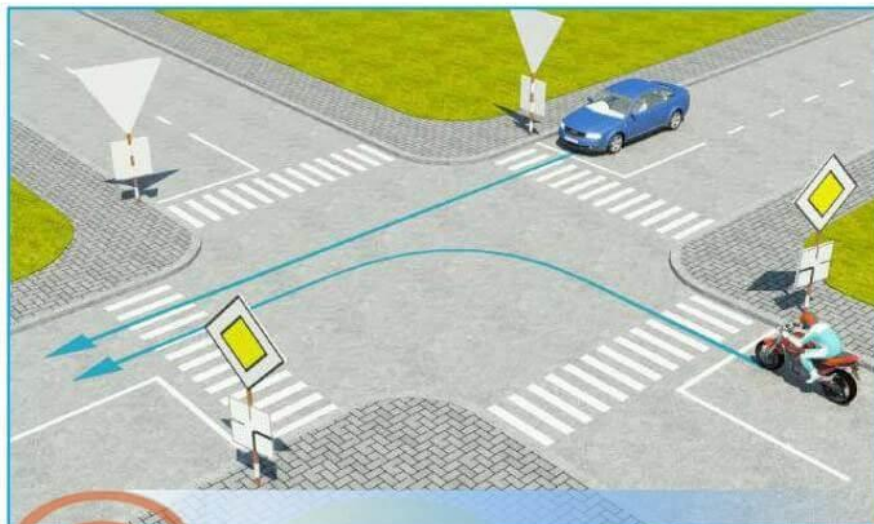
<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Cả bốn hướng.
3- Hướng 2, 3 và 4.

☒ 2- Trừ hướng 2.
4- Trừ hướng 4.

Câu 394:

Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

☒ 1- Mô tô.

2- Xe con.

Câu 395:

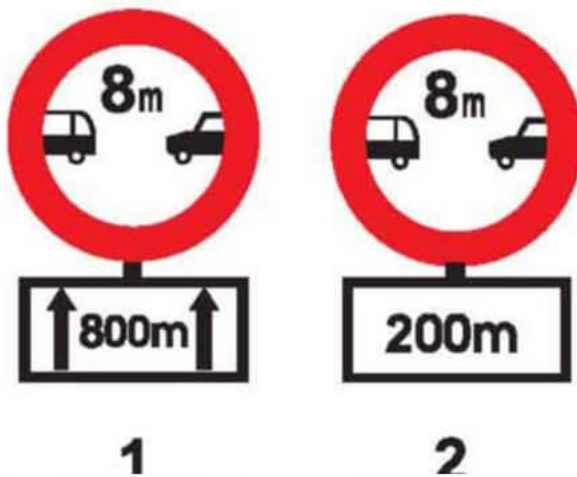
Ô tô con đi theo chiều mũi tên có vi phạm quy tắc giao thông không?



- 1- Không vi phạm. ☒ 2- Vi phạm.

Câu 396:

Biển nào báo hiệu chiều dài đoạn đường phải giữ cự ly tối thiểu giữa hai xe?



- ☒ 1- Biển 1. ☐ 2- Biển 2.
3- Cả hai biển.

Câu 397:

Các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Các xe ở phía tay phải và tay trái của người điều khiển được phép đi thẳng.
- 2- Cho phép các xe ở mọi hướng được rẽ phải.
- ☒ 3- Tất cả các xe phải dừng lại trước ngã tư, trừ những xe đã ở trong ngã tư được phép tiếp tục đi.

Câu 398:

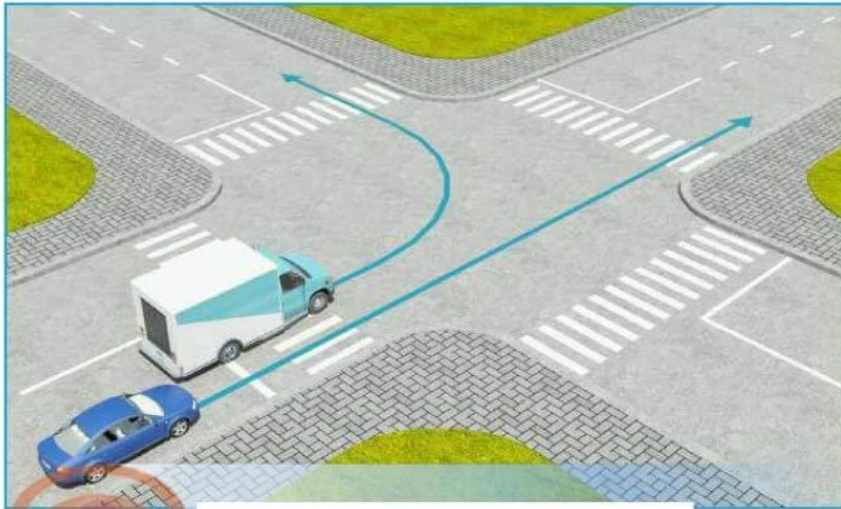
Theo hướng mũi tên, xe nào được phép đi?



- | | |
|---|--------------------|
| 1- Mô tô, xe con. | 2- Xe con, xe tải. |
| ☒ 3- Mô tô, xe tải. | 4- Cả ba xe. |

Câu 399:

Xe con vượt xe tải như trường hợp này có đúng không?



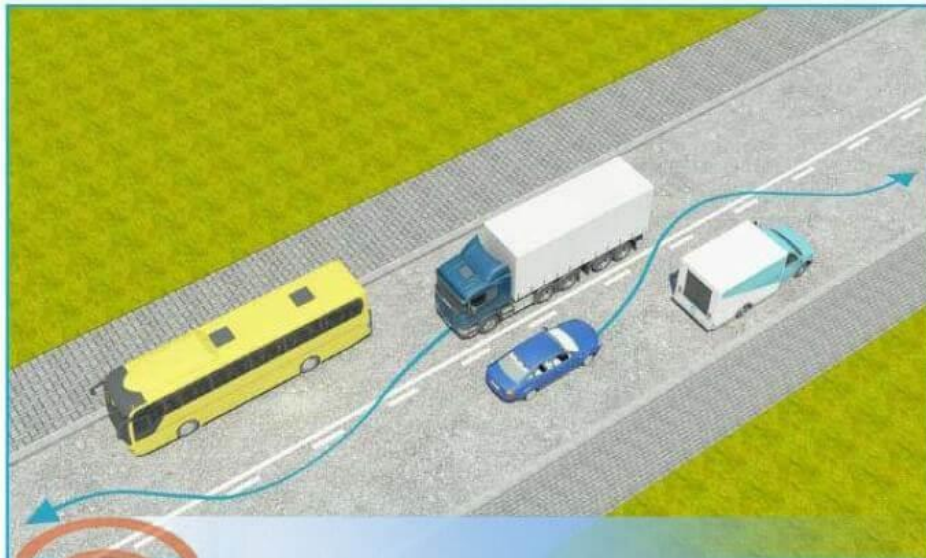
<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

☒ 1- Đúng.

2- Không đúng.

Câu 400:

Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Xe tải.

2- Cả hai xe.

☒ 3- Xe con.

Câu 401:

Đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- 1- Xe chữa cháy.
- 3- Cả hai xe.

☒ 2- Xe tải.

Câu 402:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe khách, xe tải, xe con.
- 2- Xe con và xe tải, xe khách.
- ☒ 3- Xe tải, xe khách, xe con.

Câu 403:

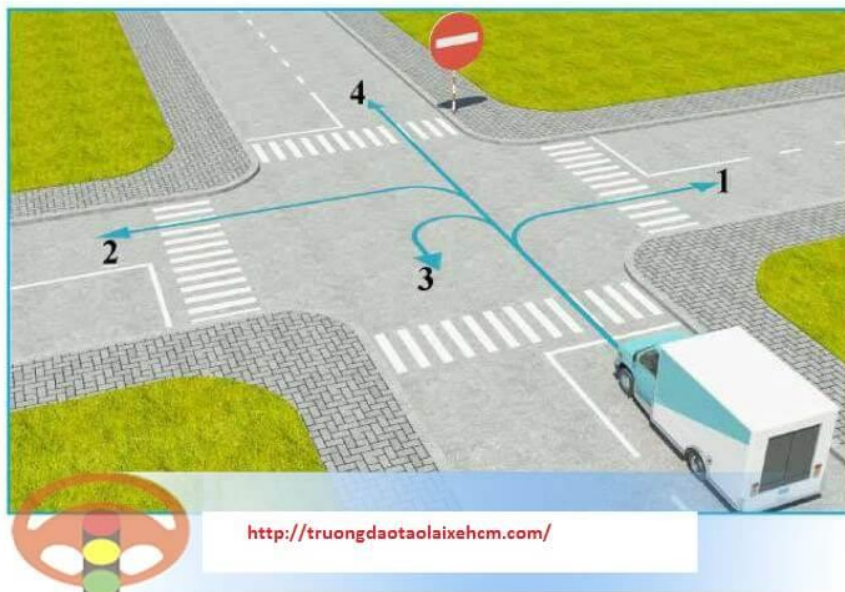
Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Xe khách và xe tải, xe con.
2- Xe tải, xe khách, xe con.
3- Xe con, xe khách, xe tải.

Câu 404:

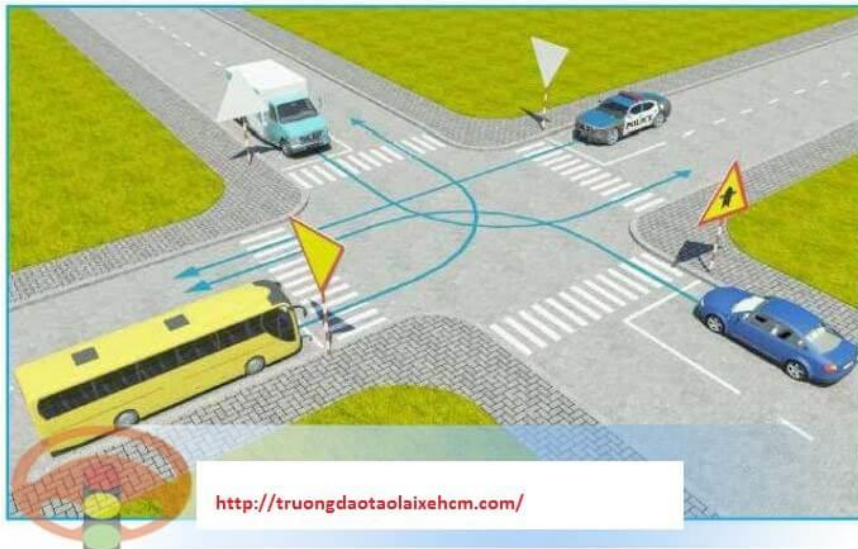
Những hướng nào ô tô tải được phép đi?



- ☒ 1- Cả bốn hướng.
2- Chỉ hướng 1 và 2.
3- Trừ hướng 4.

Câu 405:

Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng?



- 1- Xe công an, xe con, xe tải, xe khách.
- 2- Xe con, xe khách và xe công an, xe tải.
- ☒ 3- Xe công an, xe con, xe khách, xe tải.
- 4- Xe con, xe tải, xe khách, xe công an.

Câu 406:

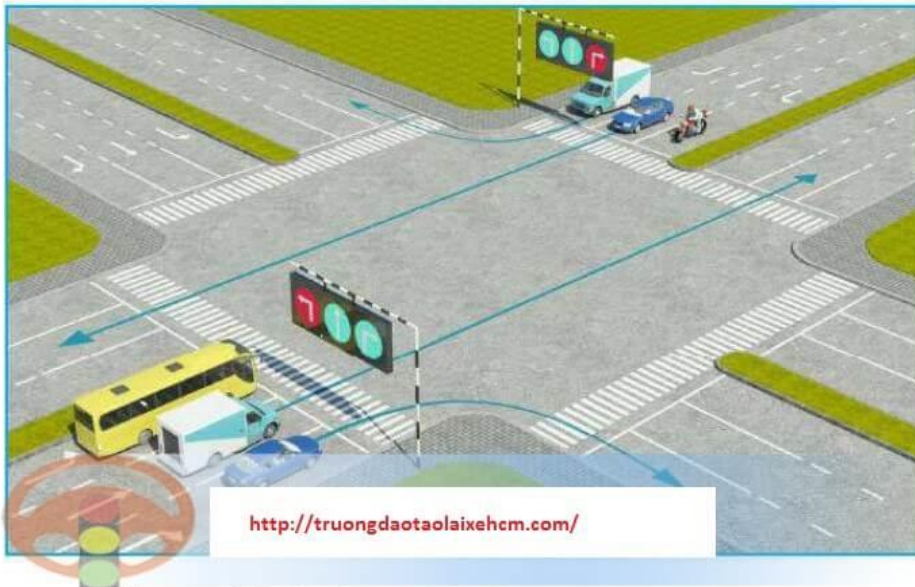
Những hướng nào ô tô tải được phép đi?



- 1- Cả bốn hướng.
- ☒ 3- Hướng 1 và 4.
- 2- Hướng 1, 2 và 3.

Câu 407:

Trong hình dưới đây, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?



- 1- Chỉ xe khách, mô tô.
- ☒ 2- Tất cả các loại xe trên.
- 3- Không xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông.

Câu 408:

Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe mô tô được phép đi?



- 1- Cả ba hướng.
- ☒ 3- Hướng 1 và 3.
- 2- Hướng 1 và 2.
- 4- Hướng 2 và 3.

Câu 409:

Trong trường hợp này, thứ tự xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe công an, xe quân sự, xe con + mô tô.
- ☒ 2- Xe quân sự, xe công an, xe con + mô tô.
- 3- Xe mô tô + xe con, xe quân sự, xe công an.

Câu 410:

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?

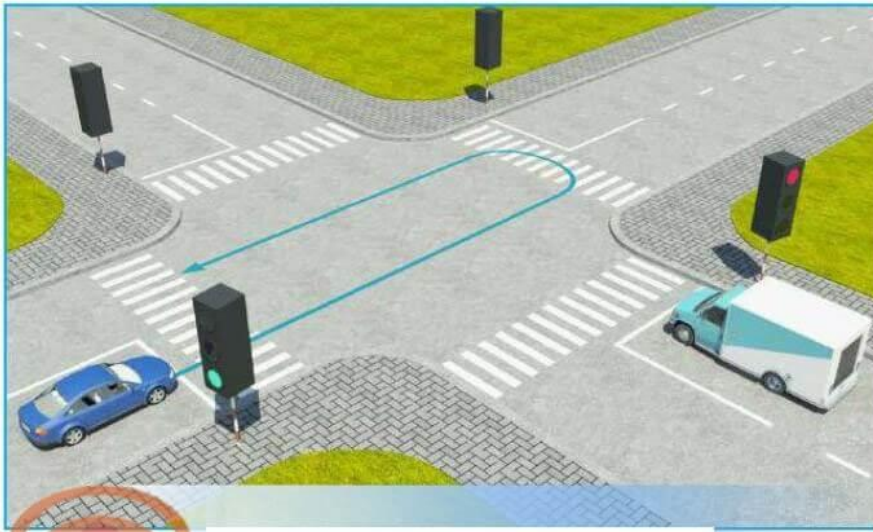


☒ 1- Xe A.

2- Xe B.

Câu 411:

Xe con quay đầu đi ngược lại như hình vẽ dưới có vi phạm quy tắc giao thông không?



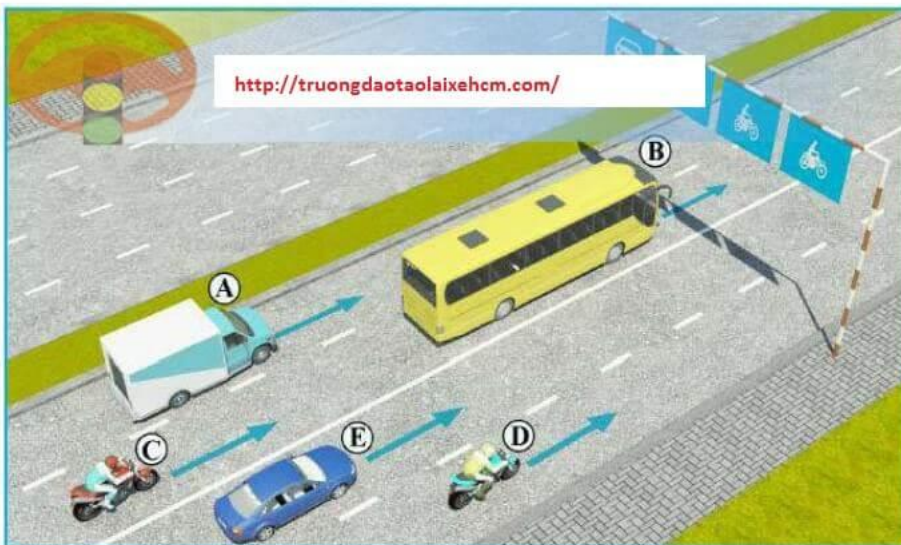
<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

1- Không vi phạm.

☒ 2- Vi phạm.

Câu 412:

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

☒ 1- Xe con (E), mô tô (C).

2- Xe tải (A), mô tô (D).

3- Xe khách (B), mô tô (C).

4- Xe khách (B), mô tô (D).

Câu 413:

Để điều khiển cho xe đi thẳng, người lái xe phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Nhường xe con rẽ trái trước.
2- Đi thẳng không nhường.

Câu 414:

Người lái xe điều khiển xe chạy theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Chỉ hướng 2.
☒ 2- Hướng 1 và 2.
3- Tất cả các hướng trừ hướng 3.
4- Tất cả các hướng trừ hướng 4.

Câu 415:

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?



1- Xe đỏ (A).

☒ 2- Xe xanh (B).

Câu 416:

Người lái xe điều khiển xe rẽ trái như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



1- Rẽ trái ngay trước xe buýt.

2- Rẽ trái trước xe tải.

☒ 3- Nhường đường cho xe buýt và xe tải.

Câu 417:

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- 1- Xe con (B), mô tô (C).
- 2- Xe con (A), mô tô (C).
- ☒ 3- Xe con (E), mô tô (D).
- 4- Tất cả các loại xe trên.

Câu 418:

Xe nào đi trước là đúng quy tắc giao thông?



1- Xe của bạn.

☒ 2- Xe tải.

Câu 419:

Người lái xe có thể quay đầu xe như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Quay đầu theo hướng A.
- 2- Quay đầu theo hướng B.
- ☒ 3- Cấm quay đầu.

Câu 420:

Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe con và xe tải, xe của bạn.
- 2- Xe của bạn, xe tải, xe con.
- ☒ 3- Xe của bạn và xe con, xe tải.
- ☒ 4- Xe của bạn - xe tải + xe con.

Câu 421:

Khi muốn vượt xe tải, người lái xe phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Tăng tốc cho xe chạy vượt qua.
- ☒ 2- Bật tín hiệu báo hiệu bằng đèn hoặc còi, khi đủ điều kiện an toàn, tăng tốc cho xe chạy vượt qua.
- 3- Đánh lái sang làn bên trái và tăng tốc cho xe chạy vượt qua.

Câu 422:

Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe khách, mô tô.
- ☒ 3- Xe con, xe tải.
- 2- Xe tải, mô tô.

Câu 423:

Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe tải.
3- Xe con.

☒ 2- Xe khách.

Câu 424:

Người lái xe có được vượt xe tải để đi thẳng trong trường hợp này không?



- 1- Được vượt.

☒ 2- Cấm vượt.

Câu 425:

Bạn có được phép vượt xe mô tô phía trước không?



1- Cho phép.

☒ 2- Không được vượt.

Câu 426:

Người lái xe dừng tại vị trí nào là đúng quy tắc giao thông?



☒ 3- Vị trí B và C.

1- Vị trí A và B.

2- Vị trí A và C.

4- Cả ba vị trí A, B, C.

Câu 427:

Bạn được dừng xe ở vị trí nào trong tình huống này?



- 1- Được phép dừng ở vị trí A.
- 2- Được phép dừng ở vị trí B.
- 3- Được phép dừng ở vị trí A và B.
- ☒ 4- Không được dừng.

Câu 428:

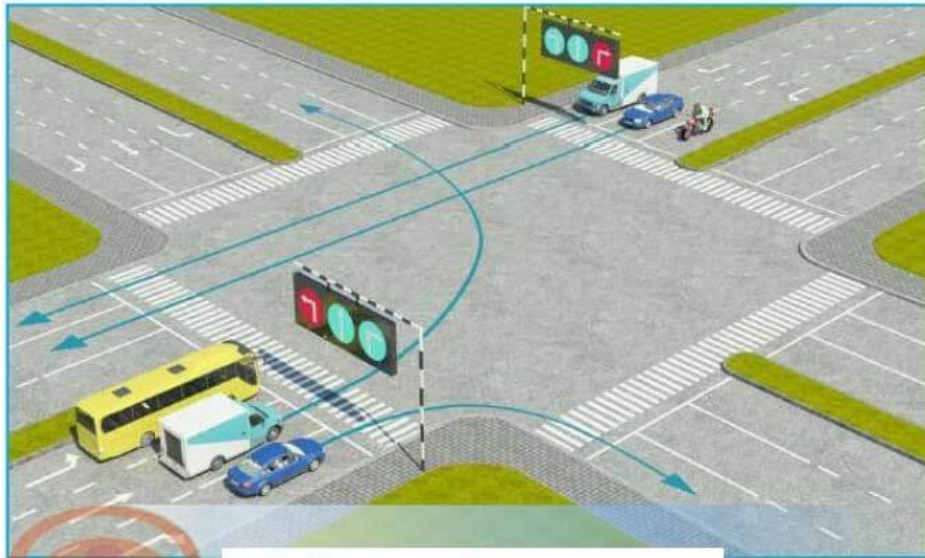
Theo tín hiệu đèn của xe cơ giới, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Xe mô tô.
- ☒ 2- Xe ô tô con.
- 3- Không xe nào vi phạm.

Câu 429:

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



1- Xe con.

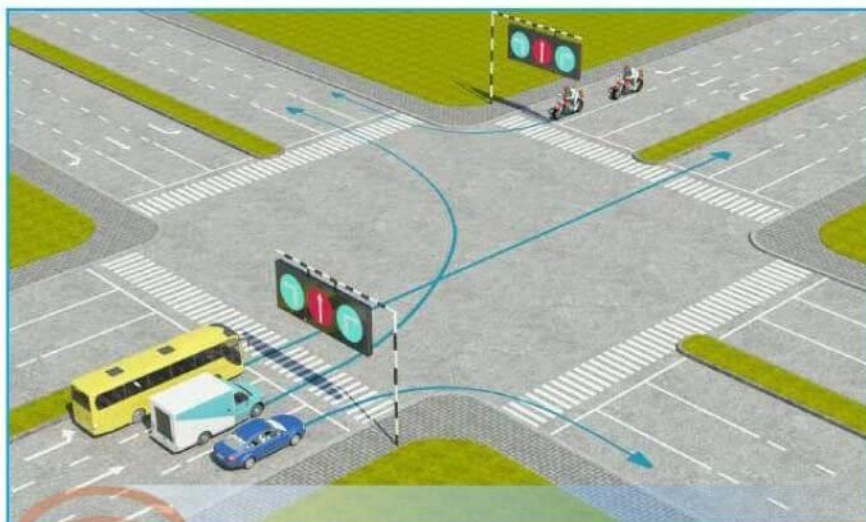


2- Xe tải.

3- Xe con, xe tải.

Câu 430:

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



1- Xe tải, xe con.

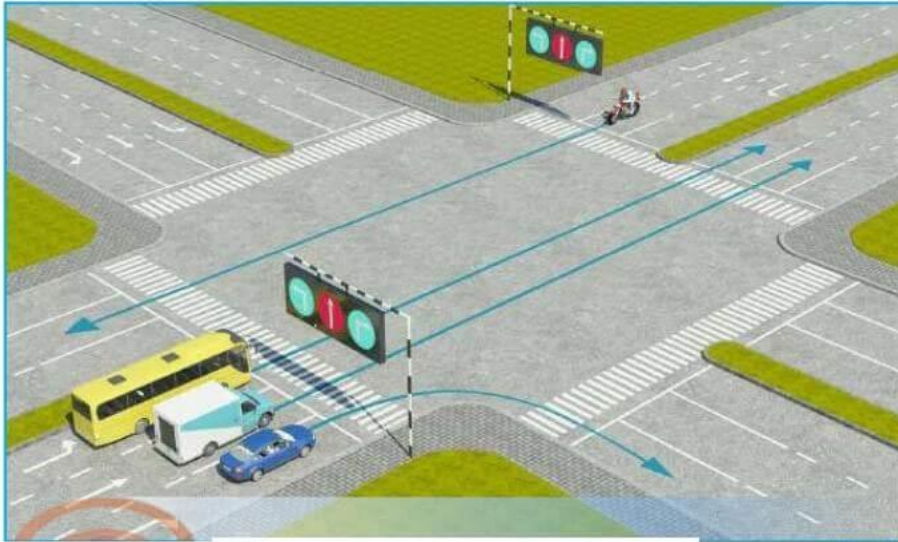
2- Xe khách, xe con.



3- Xe khách, xe tải.

Câu 431:

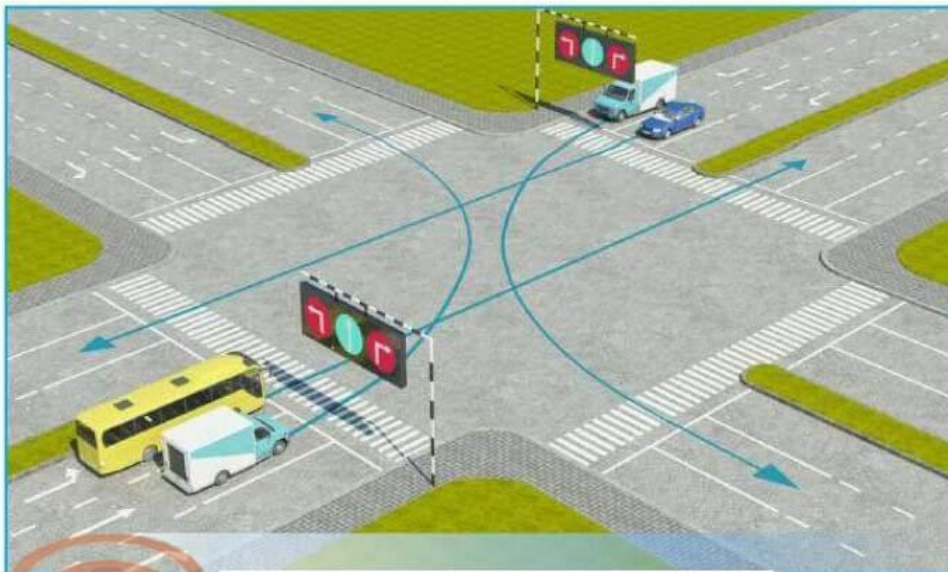
Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- 1- xe con, xe tải, xe khách
- ☒ 2- Xe tải, xe khách, xe mô tô.
- 3- Xe khách, xe mô tô, xe con.
- 4- Cả bốn xe.

Câu 432:

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- ☒ 1- Xe khách, xe tải. 2- Xe khách, xe con.
- 3- Xe con, xe tải. 4- Xe khách, xe tải, xe con.

<http://truongdaotaolaixehcm.com/>

Câu 433:

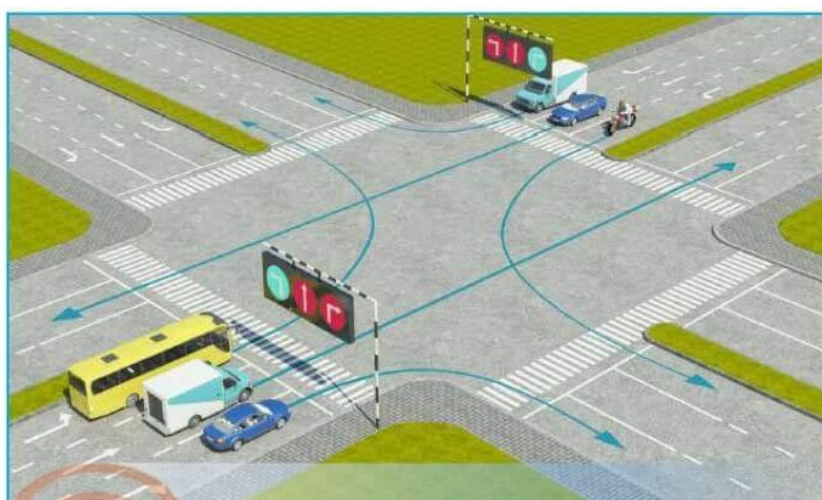
Trong tình huống dưới đây, để tránh xe phía trước bị hỏng đột xuất trên đường, người lái xe phải làm gì?



- 1- Đánh lái sang trái cho xe vượt qua.
- ☒ 2- Quan sát phía trước, phía sau, khi đủ điều kiện an toàn, bật tín hiệu bằng đèn hoặc còi rồi cho xe chạy vượt qua.
- 3- Cấm vượt.

Câu 434:

Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?



- 1- Xe tải, mô tô.
- ☒ 2- Xe khách, mô tô.
- 3- Xe tải, xe con.
- 4- Mô tô, xe con.

Câu 435:

Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



- 1- Xe con (A), xe con (B), xe tải (D).
- 2- Xe tải (D), xe con (E), xe buýt (G).
- ☒ 3- Xe tải (D), xe con (B).
- 4- Xe con (B), xe con (C).

Câu 436:

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ ?



- 1- Xe của bạn, mô tô, xe con.
- 2- Xe con, xe của bạn, mô tô.
- ☒ 3- Mô tô, xe con, xe của bạn.

Câu 437:

Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?



- 1- Xe của bạn, mô tô, xe con.
- ☒ 2- Xe con, xe của bạn, mô tô.
- 3- Mô tô, xe con, xe của bạn.

Câu 438:

Xe nào phải dừng lại trong trường hợp này ?



- ☒ 1- Xe con.
- 2- Xe của bạn.
- 3- Cả hai xe.

Câu 439:

Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường hợp này?



- ☒ 1- Đi thẳng.
- ☐ 2- Đi thẳng hoặc rẽ phải.
- ☒ 3- Rẽ trái.

Câu 440:

Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường hợp này?



- ☐ 1- Chuyển sang làn đường bên phải và rẽ phải.
- ☐ 2- Dừng lại trước vạch dừng và rẽ phải khi đèn xanh.
- ☒ 3- Dừng lại trước vạch dừng và đi thẳng khi đèn xanh.
- ☒ 4- Dừng lại trước vạch dừng và rẽ trái khi đèn xanh.

Câu 441:

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- 1- Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe tải và xe đạp.
- ☒ 2- Giảm tốc độ, rẽ phải sau xe tải và xe đạp.
- 3- Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe đạp.

Câu 442:

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- 1- Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe con màu xanh phía trước và người đi bộ.
- 2- Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ phải trước xe con màu xanh.
- ☒ 3- Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ phải sau xe con màu xanh.

Câu 443:

Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- 1- Nhường đường cho xe khách và đi trước xe đạp.
- 2- Nhường đường cho xe đạp và đi trước xe khách.
- ☒ 3- Nhường đường cho xe đạp và xe khách.

Câu 444:

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?



- 1- Xe con.
- ☒ 2- Xe tải.
- 3- Xe của bạn.

Câu 445:

Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này ?



- 1- Xe đi ngược chiều. ☒ 2- Xe của bạn.

Câu 446:

Bạn xử lý như thế nào khi lái xe ô tô vượt qua đoàn người đi xe đạp có tổ chức?



- 1- Tăng tốc độ, chuyển sang làn đường bên trái để vượt.
☒ 2- Không được vượt những người đi xe đạp.

Câu 447:

Phía trước có một xe đang lùi vào nơi đỗ, xe con phía trước đang chuyển sang làn đường bên trái, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- ☒ 1- Nếu phía sau không có xe xin vượt, chuyển sang làn đường bên trái.
- ☒ 2- Nếu phía sau có xe xin vượt, thì giảm tốc độ, ở lại làn đường, dừng lại khi cần thiết.
- 3- Tăng tốc độ trên làn đường của mình và vượt xe con.

Câu 448:

Bạn xử lý như thế nào khi xe phía trước đang lùi ra khỏi nơi đỗ?



- 1- Chuyển sang nửa đường bên trái để đi tiếp.
- 2- Bấm còi, nháy đèn báo hiệu và đi tiếp.
- ☒ 3- Giảm tốc độ, dừng lại nhường đường.

Câu 449:

Phía trước có một xe màu xanh đang vượt xe màu vàng trên làn đường của bạn, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- ☒ 1- Phanh xe giảm tốc độ và đi sát lề đường bên phải.
- 2- Bấm còi, nháy đèn báo hiệu, giữ nguyên tốc độ và đi tiếp.
- 3- Phanh xe giảm tốc độ và đi sát lề đường bên trái.

Câu 450:

Xe tải phía trước có tín hiệu xin chuyển làn đường, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?



- 1- Bật tín hiệu xin chuyển làn đường sang trái để vượt xe tải.
- ☒ 2- Phanh xe giảm tốc độ chờ xe tải phía trước chuyển làn đường.
- 3- Bấm còi báo hiệu và vượt qua xe tải trên làn đường của mình.

Dự kiến **Tổng cục Đường bộ** sẽ ban hành & áp dụng bộ câu hỏi trên vào các trung tâm sát hạch giấy phép lái xe **TRONG NĂM 2020 (chưa có thời gian chính thức)**.



Bộ câu hỏi sẽ tăng từ 450 lên 500 câu hay 600 câu?

Vào tháng 7/2018 Tổng Cục Đường Bộ dự kiến sẽ tiến hành thay đổi nội số lượng câu hỏi trong bộ đề lý thuyết lái xe ô tô từ 450 câu thành 500 câu. Tức bổ sung thêm 50 nội dung mới gắn liền với thực tế để người thi có thể vận dụng khi lái xe sau này.

Tuy nhiên thông tin mới nhất Tổng Cục Đường Bộ đang soạn thảo những đề xuất về cải cách đổi mới chương trình đào tạo sát hạch lái xe ô tô để nâng cao chất lượng, trong đó có nhiều điểm đổi mới. Và điểm mới đáng chú ý nhất là **tăng số lượng câu hỏi từ 450 câu lên 600 câu**, thay vì 500 câu trước đó đã thông tin.

Bộ 600 câu hỏi lý thuyết thi sát hạch lái xe ô tô mới này được thiết lập **dựa trên nền tảng 450 câu hỏi hiện tại**. Tuy nhiên trong bộ đề 600 câu hỏi thi lái xe ô tô sẽ lược bỏ một số câu lý thuyết trống rỗng, không có ý nghĩa thực tế.

ĐIỂM MỚI TRONG ĐÀO TẠO VÀ SÁT HẠCH GIẤY PHÉP LÁI XE

HIỆN TẠI

ĐÀO TẠO



Lý thuyết



Sa hình



Đường trường

Trung tâm đào tạo
tự giám sát



Số KM thực hành

SẮP TỚI



Học lái xe trên thiết bị mô phỏng

Kilomet

Thiết bị giám sát tự động

SÁT HẠCH LÝ THUYẾT

450 câu

Sai 4/30 câu
(Đối với bằng B1 & B2)



Sai 2/30 câu
(Đối với bằng C, D, E)



Thí sinh rớt khi



Sai 4/30 câu
(Đối với bằng B1 & B2)



Sai 2/30 câu
(Đối với bằng C, D, E)

Hoặc

Sai 1 câu điểm liệt

TRUNG TÂM SÁT HẠCH



Camera giám sát



Lưu trữ thông tin



Truyền
trực tiếp về

Tổng cục
Đường bộ
VIỆT NAM

Vậy kết cấu của bộ 600 câu hỏi mới được xây dựng trên cơ sở bộ 450 câu hỏi cũ và bổ sung 150 câu hỏi mới. Trong 150 câu hỏi mới này có:

- + 100 câu liên quan đến sa hình, đường sắt, biển báo giao thông mới.
- + 10 câu về kỹ thuật lái xe liên quan đến kỹ năng xử lý tình huống trên đường cao tốc, đường trơn trượt, đường có băng tuyết...
- + Đặc biệt, trong bộ 600 câu mới sẽ có 100 câu bắt buộc phải trả lời đúng như cấm đua xe, cấm uống rượu bia rồi lái xe, cấm chạy quá tốc độ, cấm chạy xe vào làn khẩn cấp trên đường cao tốc, ứng xử khi đang lái xe mà buồn ngủ... Đây là câu hỏi bắt buộc học viên phải trả lời 1/50 nếu không sẽ rơi vào điểm liệt (trả lời sai câu điểm liệt nghĩa là trượt và sẽ hủy kết quả lý thuyết).

Trong bộ 100 câu điểm liệt có:

- + 58 câu hỏi về quy tắc giao thông.
- + 12 câu hỏi liên quan đến kỹ thuật lái xe.
- + 30 câu hỏi giải các thể sa hình và kỹ năng xử lý tình huống giao thông.

Nội dung trong bộ 100 câu hỏi điểm liệt đều có trong bộ 450 câu hỏi sát hạch giấy phép lái xe trước đây, song được biên tập lại dễ hiểu hơn. Các câu hỏi lần này **chỉ có 1 phương án trả lời đúng**, khác với bộ câu hỏi trước đây là có nhiều phương án đúng.

Trước đây, trong phần thi lý thuyết, nếu thí sinh trả lời sai 3-5 câu (tùy theo hạng xe) thì mới bị đánh trượt.

Đặc biệt các câu hỏi tình huống thực tế sẽ được mô phỏng bằng hình ảnh 3D để người lái xe có thể tìm ra cách xử lý tình huống. Như vậy có thể thấy việc thay đổi cấu tạo câu hỏi lý thuyết, đưa các mô phỏng 3D. Để người thi xử lý tình huống này sẽ mang lại **hiệu quả cao hơn so với bộ đề 450 câu lý thuyết** trước đây.

Điều này giúp người học nắm bắt kiến thức về luật giao thông nhanh và ghi nhớ vận dụng lâu dài. Thay vì chỉ học những câu lý thuyết để đối phó trong bài thi và sau đó nhanh chóng quên hết.

Dự kiến Tổng cục Đường bộ sẽ ban hành & áp dụng bộ câu hỏi trên vào chương trình đào tạo ở các trung tâm sát hạch giấy phép lái xe **dạy học từ tháng 9/2019 và áp dụng chương trình thi sát hạch ở năm 2020.**

Việc thi và cấp bằng lái xe sẽ minh bạch hơn trước....

Đồng thời bổ sung phần mềm sát hạch trên phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông; lắp đặt camera giám sát lý thuyết, sân sát hạch lý thuyết truyền trực tiếp về Tổng Cục Đường bộ, Sở GTVT các tỉnh để theo dõi. Việc lưu giữ sẽ truyền về các nơi này thì sẽ **không còn hiện tượng can thiệp của giáo viên, cán bộ sát hạch trong thi cử.**

Ngoài ra, Tổng cục Đường bộ Việt Nam sẽ phối hợp với Bộ Công an để **chia sẻ dữ liệu vi phạm của người lái xe**, không để xảy ra tình trạng người bị tạm giữ giấy phép lái xe giả, khai báo mất để được cấp lại giấy phép lái xe...

Bên cạnh đó việc tăng câu hỏi lên thành 600 có thể sẽ khiến cho số tiết dạy tăng lên từ 1/4 – 1/3 số tiết hiện tại, việc này cũng đồng nghĩa việc tăng học phí cũng như là lương giáo viên gây ra một số bất lợi cho người học cũng như là trung tâm đào tạo lái xe ô tô.

Số câu hỏi trong bài thi lý thuyết và yêu cầu đạt

Giấy phép lái xe	Số câu hỏi	Thời gian làm bài (phút)	Yêu cầu đạt (câu)
Hạng B1 (lái xe số tự động)	30	17	26/30
Hạng B2 (lái xe số tự động và số sàn, xe tải dưới 3,5 tấn)	36	20	32/36
Hạng C (lái xe tải trên 3,5 tấn)	40	22	37/40
Hạng D, E và các hạng F (lái xe tải lớn, container, kinh doanh vận tải...)	45	25	42/45

THAM KHẢO: 70 câu/100 câu hỏi liệt dạng lý thuyết(Dạng tham khảo) trong bộ đề 600 câu của Tổng cục Đường bộ Việt Nam gồm:

Trả lời sai chỉ một hoặc hai câu trong bài thi lý thuyết nhưng thuộc 100 câu điểm liệt, học viên vẫn bị đánh trượt.

Khi Bộ Đề 600 Câu Hỏi Thi Sát Hạch Lái Xe Ô Tô Được Tổng Cục Đường Bộ Việt Nam Công Bố Sẽ Được Cập Nhật Đây Đủ, Chính Xác Ngay Bên Dưới

1. Người lái xe không được quay đầu xe tại các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Nơi đường giao nhau.
- 2- Trên cầu. **Đ**

2. Người lái xe không được quay đầu xe tại các khu vực nào nêu dưới đây? trên cầu, gầm cầu vượt, đường ngầm hay khu vực đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt?

- 1- Gầm cầu vượt. **Đ**
- 2- Nơi đường giao nhau.
- 3- Nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.

3. Người lái xe không được quay đầu xe tại các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Nơi đường giao nhau.
- 2- Nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.
- 2- Đường ngầm. **Đ**

4. Người lái xe không được quay đầu xe tại các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.
- 2- Nơi đường giao nhau.
- 3- Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt. **Đ**

5. Trên cầu đường bộ đi chung với đường sắt thì loại phương tiện nào được quyền ưu tiên đi trước?

- 1- Phương tiện nào bên phải không vướng.
- 2- Phương tiện nào ra tín hiệu xin đường trước.
- 3- Phương tiện giao thông đường sắt. **Đ**

6. Hành vi đua xe, cổ vũ đua xe, tổ chức đua xe trái phép trên đường bộ có bị nghiêm cấm không?

- 1- Không nghiêm cấm.
- 2- Bị nghiêm cấm tùy theo các tuyến đường.
- 3- Bị nghiêm cấm. **Đ**
- 4- Bị nghiêm cấm tùy theo loại xe.

7. Những hành vi nào ghi dưới đây bị nghiêm cấm ?

- 1- Lạng lách, đánh võng trên đường bộ. **Đ**
- 2- Thay đổi tốc độ của xe trên đường bộ.
- 3- Thay đổi tay số của xe trên đường bộ.

8. Những chất nào ghi dưới đây bị nghiêm cấm trong cơ thể người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ?

- 1- Chất ma túy. **Đ**
- 2- Chất đạm.
- 3- Chất khoáng.

9. Người điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn có bị nghiêm cấm không ?

- 1- Bị nghiêm cấm. **Đ**
- 2- Không bị nghiêm cấm.
- 3- Không bị nghiêm cấm, nếu nồng độ cồn trong máu ở mức nhẹ, có thể điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

10. Những hành vi nào ghi dưới đây bị nghiêm cấm?

- 1- Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu. **Đ**
- 2- Điều khiển xe cơ giới chạy chưa quá tốc độ tối đa cho phép.
- 3- Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ tối thiểu cho phép.

11. Khi xảy ra tai nạn giao thông, những hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

- 1- Cứu giúp người bị tai nạn giao thông.
- 2- Bảo vệ tài sản của người bị nạn và người gây tai nạn.
- 3- Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm. **Đ**

12. Khi xảy ra tai nạn giao thông, những hành vi nào ghi ở dưới đây bị nghiêm cấm?

- 1- Xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của người bị nạn và người gây tai nạn. **Đ**
- 2- Sơ cứu người bị nạn khi cơ quan có thẩm quyền chưa cho phép.
- 3- Sơ cứu người gây tai nạn khi cơ quan có thẩm quyền chưa cho phép.

13. Người lái xe không được vượt xe khác khi gặp trường hợp nào ghi ở dưới đây?

- 1- Trên cầu hẹp có một làn xe. **Đ**
- 2- Nơi đường bộ giao nhau không cùng mức với đường sắt.
- 3- Xe được quyền ưu tiên đang đi phía trước nhưng không phát tín hiệu ưu tiên đi làm nhiệm vụ.

14. Ở những nơi nào không được quay đầu xe?

- 1- Trên cầu, đầu cầu, đường cao tốc, đường hẹp, đường dốc. **Đ**
- 2- Nơi đường bộ giao nhau không cùng mức với đường sắt.
- 3- Ở phía trước hoặc phía sau của phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

15. Ở những nơi nào nêu dưới đây, người lái xe không được lùi xe?

- 1- Ở khu vực cho phép đỗ xe.
- 2- Nơi đường bộ giao nhau không cùng mức với đường sắt,
- 3- Nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm đường bộ, đường cao tốc.. **Đ**

16. Khi điều khiển xe trên đường cao tốc, những việc nào không cho phép?

- 1- Chạy xe ở làn dừng xe khẩn cấp, quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết. **Đ**
- 2- Cho xe chạy quá tốc độ tối thiểu và dưới tốc độ tối đa ghi trên biển báo, sơn kẻ trên mặt đường.
- 3- Dừng xe, đỗ xe ở nơi quy định; trường hợp buộc phải dừng xe, đỗ xe không đúng nơi quy định thì người lái xe phải báo hiệu để người lái xe khác biết.

17. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, ba bánh, bốn bánh xe gắn máy có được phép sử dụng xe để kéo hoặc đẩy các phương tiện khác khi tham gia giao thông không?

- 1- Được phép.
- 2- Tùy trường hợp.
- 3- Không được phép. **Đ**

18. Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, ô tô, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông không được thực hiện những hành vi nào dưới đây?

- 1- Trang phục gọn gàng; đội mũ bảo hiểm và cài quai đúng quy cách.
- 2- Sử dụng ô; bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác; đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái. **Đ**

19. Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, ô tô xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông có được sử dụng ô; bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác; đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái không ?

- 1- Được phép.
- 2- Tùy trường hợp.
- 3- Không được phép. **Đ**

21. Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, ô tô xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, những hành vi nào không được phép?

- 1- Buông cả hai tay; sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác; sử dụng chân chống của xe quẹt xuống đường khi xe đang chạy. **Đ**
- 2- Buông một tay; sử dụng xe để chở người hoặc hàng hoá; để chân chạm xuống đất khi khởi hành.
- 3- Đội mũ bảo hiểm; chạy xe đúng tốc độ quy định và chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ.

22. Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe ô tô, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, những hành vi buông cả hai tay; sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác; để chân chống của xe quẹt xuống đường có được phép hay không ?

- 1- Được phép.
- 2- Tùy trường hợp.
- 3- Không được phép. **Đ**

23. Người tham gia giao thông phải chấp hành quy định nào dưới đây?

- 1- Phải đi bên trái theo chiều đi của mình, nhưng phải đảm bảo an toàn.
- 2- Phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định. **Đ**

24. Trên đường giao thông, khi hiệu lệnh của người điều khiển giao thông trái với hiệu lệnh của đèn hoặc biển báo hiệu thì người tham gia giao thông phải chấp hành theo hiệu lệnh nào?

- 1- Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. Đ
- 2- Hiệu lệnh của đèn điều khiển giao thông.
- 3- Hiệu lệnh của biển báo hiệu đường bộ.

25. Khi điều khiển xe chạy trên đoạn đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế người lái xe muốn vượt xe khác thì phải xử lý như thế nào?

- 1- Nháy đèn pha kết hợp với tín hiệu còi cho xe trước biết để xe mình vượt.
- 2- Không được vượt. Đ
- 3- Nếu thấy không có xe đi ngược chiều và đường đủ rộng thì có thể cho xe vượt nhưng phải bảo đảm an toàn.

26. Người lái xe phải làm gì khi quay đầu xe trên cầu, gầm cầu vượt, đường ngầm hay khu vực đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt?

- 1- Không được quay đầu xe. Đ
- 2- Lợi dụng chỗ rộng và phải có người làm tín hiệu sau xe để bảo đảm an toàn.
- 3- Lợi dụng chỗ rộng có thể quay đầu được để quay đầu xe cho an toàn.

27. Ban đêm xe cơ giới đi ngược chiều gặp nhau, đèn chiếu sáng phải được sử dụng như thế nào?

- 1- Phải chuyển từ đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa.
- 2- Phải chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần. Đ
- 3- Phải chuyển đèn chiếu gần, xa liên tục để báo hiệu.

28. Người lái xe phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh hoặc dừng lại sát lề đường bên phải để nhường đường cho các xe nào nêu dưới đây?

- 1- Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe cứu thương, xe hộ đê sau khi thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp, không có tín hiệu còi, cờ, đèn theo quy định của pháp luật.
- 2- Xe chữa cháy, xe quân sự, xe công an, xe cứu thương, xe hộ đê đi làm nhiệm vụ khẩn cấp có tín hiệu còi, cờ, đèn theo quy định của pháp luật. Đ
- 3- Xe ô tô, xe máy, đoàn xe đang diễu hành có tổ chức có báo tín hiệu xin vượt bằng còi và đèn.

29. Trong các loại xe nêu dưới đây, người lái xe phải nhường đường cho xe nào đi trước khi qua đường giao nhau?

- 1- Xe trên đường nhánh.
- 2- Xe trên đường không ưu tiên.
- 3- Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ. **Đ**

30. (Câu 30-100) Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- 1- Phải nhường đường cho xe đi bên phải.
- 2- Xe báo hiệu xin đường trước, xe đó được đi trước.
- 3- Phải nhường đường cho xe đi bên trái. **Đ**

31. Tại nơi đường giao nhau, người lái xe đang đi trên đường không ưu tiên phải xử lý như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- 1- Tăng tốc độ qua đường giao nhau để đi trước xe đi trên đường ưu tiên.
- 2- Giảm tốc độ qua đường giao nhau để đi trước xe đi trên đường ưu tiên.
- 3- Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên từ bất kỳ hướng nào tới. **Đ**

32. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- 1- Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải. **Đ**
- 2- Xe báo hiệu xin đường trước xe đó được đi trước.
- 3- Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

33. Trên đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt thì loại phương tiện nào được quyền ưu tiên đi trước?

- 1- Phương tiện nào bên phải không vướng.
- 2- Phương tiện nào ra tín hiệu xin đường trước.
- 3- Phương tiện giao thông đường sắt. **Đ**

34. Người ngồi trên xe mô tô 2 bánh, xe mô tô 3 bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách khi nào?

- 1- Khi tham gia giao thông đường bộ. **Đ**
- 2- Chỉ khi đi trên đường chuyên dùng; đường cao tốc.

35. Khi tham gia giao thông đường bộ, người ngồi trên xe mô tô 2 bánh, xe mô tô 3 bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách đúng hay không ?

- 1- Phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách. **Đ**
- 2- Không bắt buộc đội mũ bảo hiểm.
- 3- Tùy từng trường hợp.

36. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện những hành vi nào dưới đây?

- 1- Đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.
- 2- Chở 02 người; trong đó, có người bệnh đi cấp cứu.
- 3- Chở 02 người; trong đó, có trẻ em dưới 14 tuổi.
- 4- Đi xe dàn hàng ngang; sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính). **Đ**

37. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy có được đi xe dàn hàng ngang; sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính) hay không ?

- 1- Được phép nhưng phải đảm bảo an toàn.
- 2- Không được phép. **Đ**

38. Khi gặp một đoàn xe, một đoàn xe tang hay gặp một đoàn người có tổ chức theo đội ngũ, người lái xe phải xử lý như thế nào?

- 1- Bóp còi, rú ga để cắt qua đoàn người, đoàn xe.
- 2- Không được cắt ngang qua đoàn người, đoàn xe. **Đ**
- 3- Báo hiệu từ từ cho xe đi qua để bảo đảm an toàn.

39. Khi điều khiển xe cơ giới, người lái xe phải bật đèn tín hiệu báo rẽ trong trường hợp nào sau đây?

- 1- Khi cho xe chạy thẳng.
- 2- Trước khi thay đổi làn đường. **Đ**
- 3- Sau khi thay đổi làn đường.

40. Khi lái xe trên đường vắng mà cảm thấy buồn ngủ, người lái xe nên chọn cách xử lý như thế nào cho phù hợp?

- 1- Tăng tốc độ kết hợp với nghe nhạc để đi tiếp.
- 2- Dừng xe và nghỉ cho đến khi hết buồn ngủ. **Đ**
- 3- Sử dụng một ít rượu và bia để hết buồn ngủ và đi tiếp.

41. Trên đường cao tốc, người lái xe xử lý như thế nào khi đã đi quá lối ra của đường định rẽ ?

- 1- Quay xe, chạy trên lề đường bên phải và rẽ khỏi đường cao tốc.
- 2- Lùi xe sát lề đường bên phải và rẽ khỏi đường cao tốc.
- 3- Tiếp tục chạy đến lối ra tiếp theo. **Đ**

42. Khi sử dụng giấy phép lái xe giả, giấy phép lái xe đã khai báo mất để điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ, người lái xe bị xử lý như thế nào?

- 1- Chỉ thu hồi giấy phép lái xe giả, giấy phép lái xe đã khai báo mất, chịu trách nhiệm trước pháp luật, không được cấp giấy phép lái xe trong thời gian 01 năm.
- 2- Chỉ thu hồi giấy phép lái xe giả, giấy phép lái xe đã khai báo mất, chịu trách nhiệm trước pháp luật, không được cấp giấy phép lái xe trong thời gian 03 năm.
- 3- Thu hồi giấy phép lái xe giả, giấy phép lái xe đã khai báo mất và giấy phép lái xe đã được cấp lại, chịu trách nhiệm trước pháp luật, không được cấp giấy phép lái xe trong thời gian 05 năm. **Đ**

43. Khi xe ô tô, mô tô đến gần vị trí giao nhau giữa đường bộ và đường sắt có rào chắn, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng, có chuông báo hiệu, rào chắn đang dịch chuyển, người lái xe xử lý như thế nào?

- 1- Cho xe dừng lại phía phần đường của mình và cách rào chắn một khoảng cách an toàn. **Đ**
- 2- Nhanh chóng cho xe vượt qua đường sắt trước khi rào chắn đóng.
- 3- Giảm tốc độ, cho xe từ từ vượt qua đường sắt.

45. Tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt quyền ưu tiên thuộc về loại phương tiện nào dưới đây?

1. Xe cứu hỏa.
2. Xe cứu thương.
3. Phương tiện giao thông đường sắt. (Đ)
4. Ô tô, mô tô và xe máy chuyên dùng.

46. Khi xe ô tô, mô tô đến gần vị trí giao nhau giữa đường bộ và đường sắt không có rào chắn, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc khi có tiếng chuông báo hiệu, người lái xe xử lý như thế nào?

- 1- Giảm tốc độ cho xe vượt qua đường sắt.
- 2- Nhanh chóng cho xe vượt qua đường sắt trước khi tàu hỏa tới.
- 3- Giảm tốc độ cho xe vượt qua đường sắt trước khi tàu hỏa tới.
- 4- Cho xe dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất. Đ.

47. Khi xe ô tô, mô tô đến gần vị trí giao nhau giữa đường bộ và đường sắt không có rào chắn, không có đèn tín hiệu và không có chuông báo hiệu, người lái xe xử lý như thế nào?

- 1- Giảm tốc độ, khi thấy có phương tiện đường sắt đang đi tới, nếu đủ khoảng cách thì cho xe vượt qua đường sắt.
- 2- Tăng tốc độ, khi thấy có phương tiện đường sắt đang đi tới, nếu đủ khoảng cách thì cho xe vượt qua đường sắt.
- 3- Quan sát cả hai phía, khi thấy chắc chắn không có phương tiện đường sắt đang đi tới mới được đi qua. Đ

48. Người lái xe không được vượt xe khác ở các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Phía trước xe không có chướng ngại vật.
- 2- Không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt.
- 3- Trên đoạn đường vòng.Đ

49. Người lái xe không được vượt xe khác ở các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Phía trước xe không có chướng ngại vật.
- 2- Không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt.
- 3- Xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.
- 4- Trên đầu dốc.Đ

50. Người lái xe không được vượt xe khác ở các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Phía trước xe không có chướng ngại vật.
- 2- Không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt.
- 3- Vị trí có tầm nhìn hạn chế.Đ

51. Người lái xe không được vượt xe khác ở các khu vực nào nêu dưới đây?

- 1- Phía trước xe không có chướng ngại vật.
- 2- Không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt.
- 3- Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt. Đ
- 4- Xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

52. Người lái xe không được vượt xe khác ở các trường hợp nào nêu dưới đây?

- 1- Xe được quyền ưu tiên đang phát tín hiệu ưu tiên đi làm nhiệm vụ. Đ
- 2- Xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.
- 3- Không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt.

53. Khi gặp một đoàn xe, một đoàn xe tang hay gặp một đoàn người có tổ chức theo đội ngũ, người lái xe có được cắt qua đoàn người, đoàn xe không?

- 1- Được, nhưng phải đảm bảo an toàn.
- 2- Được, tùy từng trường hợp cụ thể.
- 3- Không được. Đ

54. Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, người điều khiển phương tiện cơ giới có được dừng xe, đỗ xe trên phần đường xe chạy ?

- 1. Có.
- 2. Không. (Đ)

55. Hành vi lùi xe trên đường cao tốc có vi phạm quy tắc giao thông đường bộ hay không ?

- 1- Vi phạm. Đ
- 2- Không vi phạm.

56. Hành vi quay đầu xe trên đường cao tốc có vi phạm quy tắc giao thông đường bộ hay không ?

- 1- Không vi phạm.
- 2- Vi phạm. Đ

57. Người lái xe không được điều khiển xe cơ giới liên tục bao nhiêu giờ?

- 1- Không quá 4 giờ. Đ
- 2- Không quá 6 giờ.
- 3- Không quá 8 giờ.

58. Thời gian làm việc trong một ngày của người lái xe ô tô được quy định là bao nhiêu giờ?

- 1- Không quá 8 giờ.
- 2- Không quá 10 giờ. Đ
- 3- Không quá 12 giờ.

59. Khi điều khiển ô tô xuống dốc cao, dài người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để đảm bảo an toàn?

- 1- Tăng lên số cao, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ.
- 2- Về số thấp, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ. Đ
- 3- Về số không (0), nhả hết bàn đạp ga để tiết kiệm nhiên liệu, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ.

60. Khi điều khiển xe trên đường vòng, khuất tầm nhìn người lái xe cần phải làm gì để đảm bảo an toàn?

- 1- Đi đúng làn đường, đúng tốc độ quy định, không được vượt xe khác. Đ
- 2- Đi sang làn đường của xe ngược chiều để mở rộng tầm nhìn và vượt xe khác.

61. Để giảm tốc độ khi ô tô đi xuống đường dốc dài, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

- 1- Nhả bàn đạp ga, đạp ly hợp (côn) hết hành trình, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.
- 2- Nhả bàn đạp ga, về số thấp phù hợp, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ. Đ
- 3- Nhả bàn đạp ga, về số không (0), đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

62. Khi lái xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn, không có người điều khiển giao thông, người lái xe phải xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

1- Tạm dừng xe tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 5 mét, hạ kính cửa, tắt các thiết bị âm thanh trên xe, quan sát, nếu không có tàu chạy qua, về số thấp, tăng ga nhẹ để tránh động cơ chết máy cho xe vượt qua. Đ

2- Tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 3 mét quan sát phía trước, nếu tàu còn cách xa, tăng số cao, tăng ga để cho xe nhanh chóng vượt qua đường sắt.

63. Khi lái xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn, không có người điều khiển giao thông, người lái xe cho xe dừng lại tại vị trí cách đường sắt tối thiểu 5 mét, hạ kính cửa, tắt các thiết bị âm thanh trên xe, quan sát và nếu không có tàu chạy qua thì về số thấp, tăng ga nhẹ để tránh động cơ chết máy cho xe vượt qua để đảm bảo an toàn là đúng hay không?

1- Đúng. Đ

2- Không đúng thiết, vì nếu nhìn thấy tàu còn cách xa, người lái xe có thể tăng số cao, tăng ga để cho xe nhanh chóng vượt qua đường sắt.

64. Khi điều khiển ô tô có hộp số tự động xuống dốc cao và dài, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

1- Về số thấp, kết hợp phanh chân để giảm tốc độ. Đ

1- Giữ nguyên tay số D, kết hợp phanh tay để giảm tốc độ.

3- Về số N (số 0), kết hợp phanh chân để giảm tốc độ.

65. Khi tầm nhìn bị hạn chế bởi sương mù hoặc mưa to, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào?

1- Tăng tốc độ, chạy gần xe trước, nhìn đèn hậu để định hướng.

2- Giảm tốc độ, chạy cách xa xe trước với khoảng cách an toàn, bật đèn sương mù và đèn chiếu gần. Đ

3- Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy trước.

66. Khi đèn pha của xe đi ngược chiều gây chói mắt, làm giảm khả năng quan sát trên đường, người lái xe xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

1- Giảm tốc độ, bật đèn pha chiếu gần, nếu cần thiết có thể dừng xe lại. Đ

2- Giảm tốc độ, đi sang làn đường của xe đi ngược chiều.

3- Tăng tốc độ, bật đèn pha chiếu xa.

67. Dừng xe, đỗ xe trên làn dừng khẩn cấp của đường cao tốc trong trường hợp nào là đúng quy tắc giao thông?

1- Xe gặp sự cố, tai nạn, hoặc trường hợp khẩn cấp không thể di chuyển bình thường. Đ

- 2- Để nghỉ ngơi, đi vệ sinh, chụp ảnh, làm việc riêng ...
- 3- Để đảm bảo chất lượng của xe cơ giới.

68. Khi điều khiển xe mô tô tay ga xuống đường dốc dài, độ dốc cao, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để đảm bảo an toàn?

- 1- Giữ tay ga ở mức độ phù hợp, sử dụng phanh trước và phanh sau để giảm tốc độ. Đ
- 2- Nhả hết tay ga, tắt động cơ, sử dụng phanh trước và phanh sau để giảm tốc độ.

69. Khi đi từ đường nhánh ra đường chính, người lái xe phải xử lý như nào là đúng quy tắc giao thông?

- 1- Giảm tốc độ, nhường đường cho xe trên đường chính. Đ
- 2- Nháy đèn, bấm còi để xe đi trên đường chính biết và tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.
- 3- Quan sát xe đang đi trên đường chính, nếu là xe có kích thước lớn hơn thì nhường đường, xe có kích thước nhỏ hơn thì tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

70. Khi đang lái xe mô tô và ô tô, nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại để nhắn tin hoặc gọi điện, người lái xe phải thực hiện như thế nào trong các tình huống nêu dưới đây?

- 1- Giảm tốc độ để đảm bảo an toàn với xe phía trước và sử dụng điện thoại để liên lạc.
- 2- Giảm tốc độ để dừng xe ở nơi cho phép dừng xe sau đó sử dụng điện thoại để liên lạc Đ
- 3- Tăng tốc độ để cách xa xe phía sau và sử dụng điện thoại để liên lạc.